

Số / No.: 1479 /CV-TGD.26

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2026

Hanoi, April 28, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức / Name of organization: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình / An Binh Commercial Joint Stock Bank**
- Mã chứng khoán / Stock code: **ABB**
- Địa chỉ / Address: Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại liên hệ / Tel.: 84-24-37612888 Fax: 84-24-35190416

2. Nội dung thông tin công bố / Contents of disclosure:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBank) công bố Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của ABBank và các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2026.

An Binh Commercial Joint Stock Bank (ABBank) hereby discloses information regarding the Minutes and Resolution of 2026 Annual General Meeting of Shareholders of ABBank and the contents approved by the General Meeting of Shareholders on April 28, 2026.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của ABBank vào ngày 28/4/2026 tại đường dẫn <https://www.abbank.vn> / This information was published on the company's website on April 28, 2026 as in the link <https://www.abbank.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. / We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/ Attached documents:

Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ Meeting Minutes and Resolution of 2026 Annual General Meeting of shareholders.

Đại diện tổ chức
Organization representative

Người UQ CBTT

Person authorized to disclose information
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Hương

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

1. Tên doanh nghiệp: Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBank)
2. Trụ sở chính: Tầng 1, 2, 3 Toà nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội, Việt Nam.
3. Mã số doanh nghiệp: 0301412222.
4. Giấy phép thành lập và hoạt động số 0031/NH-GP cấp lần đầu ngày 15/4/1993, Giấy phép số 120/GP-NHNN cấp đổi ngày 12/12/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ TÍNH HỢP LỆ CỦA CUỘC HỌP

1. Thời gian: Bắt đầu hồi 8:40 ngày 28/4/2026.
2. Địa điểm: Hội trường Tầng 4, Tòa nhà Geleximco, Số 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, TP. Hà Nội, Việt Nam.
3. Tính hợp lệ của cuộc họp: Căn cứ Danh sách Người sở hữu chứng khoán tại ngày Ngày đăng ký cuối cùng (27/02/2026) thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của ABBank do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp và thông tin cổ đông đã làm thủ tục dự họp, kết quả được tổng hợp như sau:
 - Tổng số Cổ đông của ABBank là **20.891** Cổ đông, sở hữu tổng số vốn điều lệ **10.350.367.620.000** đồng tương ứng với **1.035.036.762** cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết.

- Đã có **221** Cổ đông và người được ủy quyền hợp lệ của Cổ đông đại diện cho **867.437.546** cổ phần, chiếm tỷ lệ **83,807%** tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết của ABBank dự họp.

Căn cứ Khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 1 Điều 44 Điều lệ ABBank, cuộc họp thường niên Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP An Bình năm 2026 đủ điều kiện tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

III. KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Khách mời và Ban Lãnh đạo ABBank

a) Cơ quan quản lý

➤ Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Việt Nam:

- Ông **Trần Ngọc Toàn**, Trưởng phòng Quản lý, giám sát Ngân hàng TMCP 2 - Cục Quản lý, Giám sát tổ chức tín dụng – NHNN Việt Nam;
- Bà **Lê Ngọc Liên**, Chuyên viên Cục Quản lý, Giám sát tổ chức tín dụng – NHNN Việt Nam;
- Ông **Nguyễn Thanh Hải**, Chuyên viên phòng Quản lý, giám sát Ngân hàng TMCP 2 - Cục Quản lý, Giám sát tổ chức tín dụng – NHNN Việt Nam;
- Ông **Nguyễn Lâm Tùng**, Thanh tra NHNN Việt Nam.

➤ Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Khu vực 1:

- Ông **Nguyễn Quốc Huy** - Phó Giám đốc NHNN– Chi nhánh Khu vực 1;
- Ông **Phạm Anh Khoa** – Q. Trưởng phòng Quản lý, giám sát Ngân hàng và Chi nhánh ngân hàng nước ngoài – NHNN Chi nhánh Khu vực 1.

b) Đối tác, Cổ đông chiến lược của ABBank:

- Tập đoàn Geleximco: Ông **Vũ Văn Tiền** - Chủ tịch Hội đồng Sáng lập, Người đại diện vốn của Tập đoàn Geleximco tại ABBank; Ông **Vũ Văn Hậu** - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn; Các Ông, Bà Phó Tổng Giám đốc, Trưởng Ban/Đơn vị thuộc Tập đoàn Geleximco.
- Tập đoàn Maybank: Ông **Syed Ahmad Taufik Albar** – Giám đốc Dịch vụ Tài chính Cộng đồng của Tập đoàn, Người đại diện vốn của Tập đoàn Maybank tại ABBank.
- Đại diện Ban Lãnh đạo các tổ chức đối tác khác của ABBank.

c) *Tổ chức kiểm toán độc lập* - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam - Tổ chức đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của ABBank: Ông **Nguyễn Xuân Hùng** – Chủ nhiệm Kiểm toán (Tài chính ngân hàng).

d) *Cơ quan báo chí, truyền thông:*

Tới dự và đưa tin về Đại hội có các nhà báo, phóng viên các cơ quan báo chí, truyền thông của Trung ương và Hà Nội.

e) *Ban lãnh đạo ABBank:*

➤ *Hội đồng Quản trị (HĐQT):*

- Ông **Vũ Văn Tiền** – Chủ tịch HĐQT;
- Ông **Syed Ahmad Taufik Albar** – Thành viên HĐQT;
- Ông **Nguyễn Danh Lương** – Thành viên HĐQT;
- Bà **Đỗ Thị Nhung** - Thành viên độc lập HĐQT;
- Ông **Trịnh Thanh Hải** – Thành viên độc lập HĐQT.

➤ *Ban Kiểm soát:*

- Bà **Nguyễn Thị Hạnh Tâm** - Trưởng Ban Kiểm soát;
- Bà **Nguyễn Thị Thanh Thái** – Thành viên Ban Kiểm soát;
- Ông **Nguyễn Hồng Quang** – Thành viên Ban Kiểm soát.

➤ *Ban Điều hành:*

- Ông **Lê Mạnh Hùng**, Tổng Giám đốc;
- Các Ông/Bà Phó Tổng Giám đốc, Thành viên Ban Điều hành.

➤ *Cán bộ quản lý khác:* Các Ông/Bà Chủ nhiệm, Thành viên các Ủy ban của HĐQT; Cố vấn cấp cao, Cố vấn HĐQT/TGĐ, Trợ lý Chủ tịch HĐQT; Trưởng Kiểm toán nội bộ; các Giám đốc Khối Hội sở; các Giám đốc Chi nhánh, Trưởng Phòng giao dịch của ABBank.

2. Chủ tọa và Thư ký cuộc họp:

a) *Chủ tọa cuộc họp:*

Ông **Vũ Văn Tiền**, Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa cuộc họp.

Tham gia Chủ tọa đoàn còn có:

- Ông **Nguyễn Danh Lương**, Thành viên HĐQT;
- Bà **Đỗ Thị Nhung** – Thành viên độc lập HĐQT;
- Ông **Trịnh Thanh Hải** – Thành viên độc lập HĐQT;
- Ông **Lê Mạnh Hùng**, Tổng Giám đốc.

b) Thư ký cuộc họp do Chủ tọa chỉ định gồm:

- Ông **Trần Nam Sơn**, Giám đốc Văn phòng HĐQT;
- Bà **Vũ Phương Duyên**, Giám đốc cao cấp Kế hoạch kinh doanh và Quản trị hiệu quả.

3. Ban kiểm phiếu và thể lệ biểu quyết:

Đại hội đồng Cổ đông đã biểu quyết thông qua Danh sách Ban Kiểm phiếu và Thể lệ biểu quyết với tỉ lệ tán thành 100%.

a) Danh sách Ban kiểm phiếu gồm:

- 1) Bà **Lương Thị Thu Trang**, Trưởng Ban kiểm phiếu;
- 2) Bà **Phạm Ngân Giang**, Thành viên;
- 3) Bà **Nguyễn Thị Hồng Phượng**, Thành viên;
- 4) Bà **Nguyễn Thị Thơm**, Thành viên;
- 5) Ông **Đoàn Hoàng Anh**, Thành viên;
- 6) Ông **Trần Trung Kiên**, Thành viên.

b) Thể lệ biểu quyết (Tài liệu kèm theo):

- 1) Đối với các vấn đề thể thức (như thông qua Danh sách Thành viên Ban Kiểm phiếu, Thể lệ biểu quyết, Chương trình cuộc họp, Biên bản cuộc họp): Sử dụng hình thức biểu quyết giản đơn bằng cách giơ Thẻ biểu quyết hoặc giơ tay theo từng phương án biểu quyết.
- 2) Đối với việc thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Kế hoạch, Phương án: Sử dụng Phiếu Biểu quyết đã được phát tới Cổ đông lúc làm thủ tục dự họp. Cổ đông đánh dấu (✓) hoặc (X) để chọn một phương án biểu quyết.
- 3) Đối với mỗi vấn đề biểu quyết hoặc nội dung biểu quyết Cổ đông chỉ chọn 1 trong 3 phương án biểu quyết sau: (1) Tán thành; (2) Không tán thành; hoặc (3) Không có ý kiến.
- 4) Biểu quyết không hợp lệ là biểu quyết không thực hiện theo quy định, hướng dẫn tại Thể lệ biểu quyết nêu trên.

4. Chương trình nghị sự cuộc họp:

Đại hội đồng Cổ đông đã thông qua Chương trình nghị sự cuộc họp với tỉ lệ 100% tán thành, gồm các nội dung sau:

- 1) Báo cáo kết quả kinh doanh 2025.
- 2) Kế hoạch kinh doanh 2026.
- 3) Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025; Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2025 và định hướng năm 2026.
- 4) Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm định tài chính, về hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.
- 5) Báo cáo về thù lao thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2025 và đề xuất cho năm 2026.
- 6) Tờ trình về trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025.
- 7) Phương án tăng vốn điều lệ ABBank.
- 8) Tờ trình về niêm yết cổ phiếu ABB tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE).
- 9) Tờ trình về lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập.
- 10) Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ ABBank.

IV. TÓM TẮT DIỄN BIẾN NỘI DUNG CUỘC HỌP

1. Ông Lê Mạnh Hùng, Tổng Giám đốc đã trình bày:

- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025; và
- Kế hoạch kinh doanh năm 2026.

2. Ông Vũ Văn Tiền, Chủ tịch HĐQT đã trình bày:

- Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2025 và định hướng năm 2026 và trình ĐHĐCĐ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

3. Bà Nguyễn Thị Hạnh Tâm, Trưởng Ban Kiểm soát đã trình bày:

- Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2025 và Kế hoạch năm 2026.

4. Ông Trịnh Thanh Hải, Thành viên độc lập HĐQT đã trình bày:

- Báo cáo về thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025 và đề xuất cho năm 2026.
- Tờ trình trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025.

5. Ông Nguyễn Danh Lương, Thành viên HĐQT đã trình bày:

- Tờ trình và Phương án tăng mức vốn điều lệ ABBank.
- Tờ trình niêm yết cổ phiếu ABB tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

6. Bà Đỗ Thị Nhung, Thành viên độc lập HĐQT đã trình bày:

- Trình lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập.
- Trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ ABBank.

7. Nội dung thảo luận

Các Cổ đông phát biểu ý kiến đã đánh giá cao và biểu dương kết quả hoạt động của Ngân hàng trong năm 2025; bày tỏ sự tán đồng đối với các nội dung trình Đại hội, kỳ vọng vào kết quả tốt đẹp của Ngân hàng; đưa ra một số câu hỏi và gợi ý cho Ban Lãnh đạo Ngân hàng trong việc thực hiện các mục tiêu trong năm 2026.

Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc ABBank đã trao đổi, trả lời và cung cấp thêm thông tin, làm rõ các vấn đề mà Cổ đông quan tâm; cảm ơn các ý kiến từ Cổ đông cũng như sự gắn bó, tin tưởng của Cổ đông vào Ban Lãnh đạo Ngân hàng, vào sự phát triển của Ngân hàng trong năm 2026 và các năm tiếp theo (Nội dung chi tiết tại Phụ lục Ý kiến thảo luận kèm theo).

8. Biểu quyết về các nội dung nghị sự

Các Cổ đông đã tiến hành biểu quyết về toàn bộ nội dung nghị sự của cuộc họp.

9. Đại diện NHNN phát biểu ý kiến

Ông **Nguyễn Quốc Huy**, Phó Giám đốc NHNN – Chi nhánh Khu vực 1 đã phát biểu ý kiến ghi nhận và đánh giá cao kết quả kinh doanh, năng lực quản trị, điều hành, khả năng chuyển đổi số, nâng cao trải nghiệm khách hàng và định hướng phát triển bền vững của ABBank trong năm 2025; đồng thời đưa ra các ý kiến chỉ đạo, lưu ý một số nội dung liên quan đến hoạt động của Ngân hàng phù hợp với định hướng chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, NHNN cũng như bối cảnh kinh tế vĩ mô và tình hình thực tế năm 2026.

Thay mặt ABBank, Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội đã phát biểu đáp từ cảm ơn sự ghi nhận đánh giá của NHNN – Chi nhánh Khu vực 1 đối với kết quả hoạt động của ABBank trong năm 2025 và tiếp thu các chỉ đạo của đại diện Cơ quan quản lý trong quản trị, điều hành Ngân hàng trong năm 2026.

V. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Bà **Lương Thị Thu Trang** – Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết (Chi tiết theo Biên bản Kiểm phiếu kèm theo).

Căn cứ kết quả biểu quyết; căn cứ Khoản 3 Điều 59 Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 3 và Điều 148 Luật Doanh nghiệp và các quy định của Điều lệ ABBank, Đại hội đồng Cổ đông đã thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 (tài liệu đính kèm).
2. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2026, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2026 là 4.500 tỷ đồng (tài liệu đính kèm).
3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của ABBank đã được kiểm toán; Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2025 và định hướng năm 2026 (các tài liệu đính kèm).
4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm định tài chính, hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 (tài liệu đính kèm).
5. Thông qua Báo cáo về thù lao thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát năm 2025 và đề xuất cho năm 2026 (tài liệu đính kèm).
6. Thông qua Tờ trình của HĐQT về trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận sau thuế của năm 2025 (tài liệu đính kèm).
7. Thông qua Tờ trình của HĐQT và Phương án tăng mức vốn điều lệ ABBank (các tài liệu đính kèm).
8. Thông qua Tờ trình của HĐQT về niêm yết cổ phiếu ABB tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) (tài liệu đính kèm).
9. Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của ABBank cho năm tài chính 2027 trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát (các tài liệu đính kèm).
10. Thông qua Tờ trình của HĐQT và các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ ABBank (các tài liệu đính kèm); Thông qua việc sửa đổi tên viết tắt của Ngân hàng tại Điều lệ, Giấy phép thành lập và hoạt động thành "ABBank"; Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Hoạt động của Ban Kiểm soát với các nội dung tương ứng và đồng bộ với nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ được Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Giao/ủy quyền Ban Kiểm soát ban hành Quy chế Hoạt động của Ban Kiểm soát để cập nhật các nội dung sửa đổi, bổ sung đó.


VI. BẾ MẠC CUỘC HỌP

Ông **Trần Nam Sơn** - Thư ký đọc dự thảo Biên bản cuộc họp.

Các Cổ đông đã tiến hành biểu quyết thông qua toàn văn nội dung Biên bản này với tỉ lệ 100% tán thành.

Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của ABBank kết thúc lúc 11:50 cùng ngày.

THƯ KÝ



Trần Nam Sơn

Vũ Phương Duyên



CHỦ TOẠ



Vũ Văn Tiền



PHỤ LỤC: Ý KIẾN THẢO LUẬN

(Kèm theo Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của ABBank)

1. Cổ đông phát biểu nêu 3 gợi ý tham khảo cho ABBank như sau:

1) Duy trì vị thế định giá và Thu hút vốn ngoại (Investor Relations)

- Bối cảnh: P/B đang ở mức tốt (1.2); cần duy trì sức hút này khi sang "sân chơi lớn" HOSE
- Mục tiêu: Giữ vững P/B không thấp hơn 1.2; tăng tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư tổ chức lên >15%.
- Triển khai: Chuyên nghiệp hóa IR; Roadshow hướng tới các quỹ đầu tư định chế lớn.
- Mốc hoàn thành: Thiết lập bộ phận IR chuyên trách vào Quý III/2026.
- Trách nhiệm: Chủ tịch HĐQT và bộ phận Quan hệ Cổ đông
- Nguồn lực: Ngân sách truyền thông tài chính và thuê tư vấn IR chuyên nghiệp

2) Kiểm soát nợ xấu thực chất để bảo vệ vốn

- Bối cảnh: Rủi ro nợ xấu tiềm ẩn khi tín dụng tăng nhanh; tránh tình trạng nợ xấu bào mòn lợi nhuận.
- Mục tiêu: Tỷ lệ nợ xấu thực tế kiểm soát <2,5%; tỷ lệ bao phủ nợ xấu đạt trên 80%.
- Triển khai: Áp dụng AI trong chấm điểm tín dụng và thành lập tổ đặc trách xử lý nợ.
- Mốc hoàn thành: Rà soát danh mục hàng tháng; báo cáo chất lượng tài sản mỗi quý.
- Trách nhiệm: Ban Kiểm soát (giám sát) và Khối Quản trị rủi ro (thực hiện).
- Nguồn lực: Quỹ dự phòng tài chính (trích 10% LNST sau khi trích quỹ dự trữ).

3) Tăng trưởng năng suất lao động tương ứng với thù lao

- Bối cảnh: Thù lao HĐQT/BKS tăng mạnh (46%); năng suất phải tăng để đảm bảo lợi ích Cổ đông
- Mục tiêu: Giảm chỉ số CIR xuống <40%; lợi nhuận thuần trên mỗi nhân viên tăng 10%
- Triển khai: Số hóa quy trình nội bộ nhằm cắt giảm chi phí vận hành và trung gian.
- Mốc hoàn thành: Đo lường hiệu suất cuối năm 2026 để phân bổ thưởng ESOP.
- Trách nhiệm: Tổng Giám đốc và Giám đốc các Khối nghiệp vụ.
- Nguồn lực: Nguồn cổ phiếu thưởng ESOP (1%) làm động lực thúc đẩy.

TGD trao đổi:

Trân trọng cảm ơn các gợi ý rất cụ thể từ Quý Cổ đông; đồng thời, chia sẻ thêm một số nội dung sau:

- Về chính sách ESOP, tôi rất quan tâm đến đề xuất gắn việc phát hành cổ phiếu ESOP gắn với hiệu quả. Thực tế, từ khi Ông Vũ Văn Tiền quay lại vị trí Chủ tịch HĐQT một trong những yêu cầu cho tôi với tư cách là Tổng Giám đốc là phải mang lại lợi ích và phúc lợi

cho cán bộ nhân viên (CBNV) – thậm chí phải tăng gấp đôi so với trước. Đây là một yêu cầu nghe có vẻ đơn giản nhưng thực hiện không hề dễ. Để làm được điều đó, trước hết Ngân hàng phải tạo ra giá trị cho Cổ đông. Lợi ích của CBNV và của Cổ đông phải song hành, hơn nữa, lợi ích của Cổ đông được bảo đảm trước tiên và cao hơn. Nếu lợi ích của CBNV tăng gấp đôi thì lợi ích của Cổ đông cũng phải tăng tương ứng, thậm chí phải cao hơn, bởi Cổ đông là người bỏ vốn, tạo nền tảng cho hoạt động của Ngân hàng. Năm 2025 ĐHQĐ đã thông qua Chương trình cổ phiếu ESOP dành cho CBNV. Cổ phiếu ESOP sẽ bị hạn chế chuyển nhượng một năm theo quy định. Điều này đòi hỏi người lao động phải có trách nhiệm nâng cao hiệu quả kinh doanh, giá trị doanh nghiệp là các yếu tố cơ bản để gia tăng giá trị cổ phiếu từ đó có thể hưởng được trọn vẹn quyền lợi mà Cổ đông đã chia sẻ. Trong kế hoạch năm 2026, Ngân hàng tiếp tục triển khai Chương trình ESOP (bán cho CBNV và thưởng cho CBNV tương ứng 4% và 1% tính theo số vốn điều lệ mới sau đợt tăng vốn mới đây) và hướng tới những nhân sự tạo ra giá trị thực chất cho Ngân hàng. Chính sách này sẽ tiếp tục duy trì trong các năm tới.

- Về thù lao của HĐQT, cần nhìn nhận trong bối cảnh năm 2025 lợi nhuận của Ngân hàng tăng hơn 3,5 lần so với năm 2024. Đây là kết quả của nỗ lực lớn từ HĐQT, Ban Điều hành và hơn 3.000 CBNV. Để đạt được mức tăng trưởng này đòi hỏi chiến lược rõ ràng và sự điều hành quyết liệt. Năm 2026, Ngân hàng đặt kế hoạch lợi nhuận 4.500 tỷ đồng. Với quy mô dư nợ hiện tại khoảng 127.000 tỷ đồng và tăng trưởng tín dụng dự kiến khoảng 9%, quy mô dư nợ sẽ đạt khoảng 139.000 tỷ đồng. Trong bối cảnh đó, mục tiêu lợi nhuận 4.500 tỷ đồng là một thách thức rất lớn, đòi hỏi sự sáng tạo và đột phá. Quan điểm của chúng tôi là thu nhập và thù lao chỉ xứng đáng khi mang lại giá trị vượt trội cho Cổ đông. Nếu đạt được kế hoạch đề ra, đây sẽ là một cột mốc lịch sử của ABBank sau hơn 30 năm phát triển.
- Về chấm điểm tín dụng khách hàng, hiện nay Ngân hàng đã triển khai các mô hình chấm điểm tín dụng dựa trên dữ liệu nhằm hỗ trợ đánh giá mức độ tín nhiệm và khả năng trả nợ của khách hàng, phục vụ cho quá trình phê duyệt tín dụng và lựa chọn khách hàng. Trong thời gian tới, Ngân hàng tiếp tục cập nhật công nghệ phân tích dữ liệu tiên tiến gồm AI và Machine Learning trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp lý.
- Đối với vấn đề kiểm soát nợ xấu, ngay từ khi nhận nhiệm vụ Tổng Giám đốc, tôi đã xác định xử lý nợ xấu là ưu tiên hàng đầu. Ngân hàng hướng tới xử lý nợ xấu một cách thực chất, đồng thời tiếp cận theo hướng đồng hành với Khách hàng. Với những Khách hàng có năng lực nhưng gặp khó khăn khách quan, Ngân hàng sẽ phối hợp tháo gỡ trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật. Trong năm 2026, xử lý nợ xấu vẫn là trọng tâm.
- Trong định hướng dài hạn, Ngân hàng sẽ tập trung nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ này, hướng tới mục tiêu đến năm 2028 xây dựng ABBank trở thành một Ngân hàng phát triển mạnh, bền vững, sẵn sàng nắm bắt các cơ hội mới từ thị trường và từ định hướng của Ngân hàng Nhà nước. Chúng tôi mong muốn Cổ đông tiếp tục tin tưởng HĐQT và Ban điều hành, cùng đồng hành với Ngân hàng trong giai đoạn tới để nắm bắt cơ hội, khẳng định vị thế ABBank trên thị trường kỳ vọng tiếp tục nhận được sự đồng hành của Cổ đông để nâng cao vị thế và thương hiệu ABBank trên thị trường.

2. Cổ đông phát biểu ý kiến đánh giá kết quả năm 2025 và đề nghị lộ trình tăng vốn điều lệ:

- Đánh giá cao kết quả đã đạt được của ABBank năm 2025, theo đó tất cả các chỉ tiêu đề ra đã đạt, vượt mức kế hoạch trong đó lợi nhuận tăng mạnh; bày tỏ sự vui mừng khi Ngân hàng năm nay dự kiến chia cổ tức mức 15% (tính theo mức vốn điều lệ mới của Ngân hàng sau đợt tăng vốn vừa rồi).
- Đề nghị tiếp tục tăng vốn điều lệ của Ngân hàng theo lộ trình lên mức tương đương 1,5-2 tỷ USD, đồng thời đẩy mạnh đầu tư nhân sự, đặc biệt mảng AI, và giảm phụ thuộc vào tín dụng, tăng thu từ ngoại hối và hoạt động khác.

Chủ tịch HĐQT và TGD: Trân trọng cảm ơn những ghi nhận và đánh giá cao của Cổ đông đối với kết quả kinh doanh của Ngân hàng năm qua.

3. Cổ đông đề nghị làm rõ động lực tăng trưởng lợi nhuận 2026 trong bối cảnh tín dụng chỉ tăng khoảng 9%, tính bền vững của khoản thu lớn từ xử lý nợ xấu năm 2025, phương án sử dụng nguồn vốn khi huy động tăng mạnh, và khả năng hấp thụ của thị trường đối với kế hoạch tăng vốn tiếp theo.

Chủ tịch HĐQT và TGD trao đổi trả lời:

- Các nguồn thu của Ngân hàng không chỉ đến từ tín dụng. Trong bối cảnh tín dụng chỉ tăng khoảng 9% để có tăng lợi nhuận đòi hỏi sự linh hoạt và sáng tạo trên nhiều lĩnh vực. Thực tế năm 2025 cho thấy, Ban Điều hành đã có những bước đi đột phá dưới sự định hướng của HĐQT mang lại kết quả rất tốt.
- Bên cạnh đó, một nguồn thu quan trọng là “lương khô” chính là từ xử lý nợ xấu. HĐQT xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm và đã yêu cầu Ban điều hành triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm. Khoản thu từ xử lý nợ xấu được ghi nhận trực tiếp vào lợi nhuận. Trong năm 2026, Ngân hàng sẽ tiếp tục thực hiện theo hướng quyết liệt, linh hoạt và sáng tạo hơn.
- Chúng tôi cũng nhận thức với chất lượng hoạt động an toàn, hiệu quả ngày càng được nâng cao, về lâu dài để tăng thu nhập bền vững không thể dựa vào nguồn thu từ xử lý nợ xấu. Do đó, chúng ta phải có những phải pháp khác. Trong điều hành, tôi luôn kiên định ba nguyên tắc: quyết tâm, đồng lòng và kiên định. Nhìn lại năm 2025, tỷ lệ tỷ lệ cho vay so với huy động (LDR) của ABBank có thời điểm vượt 110%, thậm chí 120%, tức là Ngân hàng sử dụng vốn thị trường liên ngân hàng để cho vay. Nếu năm 2026, ABBank tiếp tục tỷ lệ LDR ở mức cao như vậy trong bối cảnh lãi suất liên ngân hàng tăng chi phí vốn sẽ rất lớn thì chúng ta phải trả giá rất cao. Vì vậy năm 2026, chúng tôi đưa ra quyết sách điều chỉnh linh hoạt, tập trung tăng trưởng huy động, Ngân hàng huy động 170.000 tỷ nhưng dư nợ đang có 130.000 tỷ, như vậy Ngân hàng có nguồn vốn dư khoảng hơn 40.000 tỷ đồng để kinh doanh liên ngân hàng với lãi suất 8–9%, tạo ra nguồn thu đáng kể.
- Ngoài ra, liên quan đến định hướng bán lẻ, trong đó có phát triển thẻ tín dụng. Với mục tiêu phát hành tối thiểu 100.000 thẻ trong năm 2026, Ngân hàng có thể tạo ra nguồn thu khoảng 100 tỷ đồng từ phí thường niên. Với tệp Khách hàng hiện tại khoảng 2,5 triệu, mục tiêu này có thể đạt được nếu triển khai hiệu quả. Trong lĩnh vực bảo hiểm, Ngân hàng định hướng chuyển từ cách tiếp cận mang tính áp lực sang phát triển các sản phẩm có giá trị thực, như sản phẩm tích lũy cho giáo dục hoặc hưu trí. Nếu kết hợp hiệu quả giữa Ngân

hàng, doanh nghiệp bảo hiểm và Khách hàng, đây sẽ là nguồn thu ổn định và dài hạn. Tóm lại nếu chúng ta không có tư duy sáng tạo sẽ không có kết quả đột phá.

- Lợi thế của Ngân hàng với quy mô vừa là sự linh hoạt và khả năng thích ứng nhanh. Trong bối cảnh các ngân hàng lớn gặp áp lực thanh khoản và chi phí vốn vì dư nợ tín dụng quá lớn, ABBank có thể chủ động điều chỉnh giảm lãi suất cho vay nhanh nhất theo chỉ đạo của tân Thống đốc Ngân hàng Nhà nước mới đây.
- Về khả năng hấp thụ vốn, tôi cho rằng yếu tố quyết định là hiệu quả hoạt động. Nếu ABBank duy trì được ROE trên 20%, và hiệu quả kinh doanh tốt, tôi tin rằng Cổ đông sẽ sẵn sàng tiếp tục đầu tư và gia tăng giá trị cổ phiếu. Kế hoạch kinh doanh năm 2026 đã được chuẩn bị từ tháng 9 năm trước. Với sự đồng thuận của toàn hệ thống và sự ủng hộ của Cổ đông, Ngân hàng sẽ triển khai hiệu quả các mục tiêu đã đề ra.

4. Cổ đông đặt câu hỏi: ABBank vừa thay đổi nhận diện thương hiệu. Sự thay đổi này có đi kèm với sự thay đổi về “chất” trong hoạt động và định vị của Ngân hàng không? Năm 2025, Ngân hàng có sự thay đổi ở vị trí Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc, những thay đổi lớn này có ảnh hưởng gì đến công tác quản trị và điều hành của ABBank?

Chủ tịch HĐQT trao đổi trả lời:

- Về thay đổi thương hiệu, tôi xin khẳng định: Khi nội lực tốt, bản chất bên trong tốt thì hình thức bên ngoài mới có thể phát triển bền vững được. Thương hiệu của ABBank đang ngày càng được nhận diện tốt hơn, phát huy giá trị trên thị trường và nhận được sự quan tâm nhiều hơn. Biểu tượng chim bồ câu mang thông điệp về hòa bình và hạnh phúc đến cho tất cả mọi người, không chỉ trong nước mà cả quốc tế.
- Về thay đổi nhân sự (Chủ tịch và Tổng Giám đốc), đây là sự thay đổi mang lại hiệu quả tích cực. Bản thân tôi, khi chứng kiến các Ngân hàng khác thay đổi và phát triển nhanh với những khát vọng lớn, đã quyết định quay lại đảm nhiệm vai trò Chủ tịch HĐQT. Sau khi quay lại, tôi đã chỉ đạo triển khai việc rà soát, tinh giản bộ máy, cải cách thể chế hoạt động kinh doanh, quy trách nhiệm và giao quyền rõ ràng cho người đứng đầu. Quan điểm điều hành là “nói ít, làm nhiều”. Tất cả các cập nhật từ vĩ mô đến vi mô, từ thị trường quốc tế đến trong nước, tôi trao đổi trực tiếp với Tổng Giám đốc và Tổng Giám đốc nhận nhiệm vụ triển khai ngay, tạo nên kết quả tốt. Trên thực tế, Tổng Giám đốc mới nhận nhiệm vụ thực tế có 9 tháng năm 2025 tạo ra được các kết quả tích cực như đã báo cáo với Đại hội đồng Cổ đông. Chúng ta rất vui mừng vì có một Tổng Giám đốc mới quyết liệt, trí tuệ, làm việc thực chất và dám chịu trách nhiệm.
- So với các ngân hàng lớn đã định hình, ABBank với quy mô tầm trung có lợi thế linh hoạt và khả năng thích ứng tốt hơn. Tuy nhiên, yếu tố quan trọng nhất vẫn là tư duy sáng tạo. Mọi hoạt động nếu thiếu tư duy sáng tạo, khát vọng và sự đam mê thì không bao giờ thành công. Tôi tin rằng cá nhân tôi, Hội đồng Quản trị cùng Ban Điều hành đang hội tụ đủ những yếu tố đó. Tôi mong các Cổ đông hãy vững tin vào chúng tôi.

Năm nay, Ngân hàng sẽ đạt được những kết quả vượt trội, đưa uy tín thương hiệu lan tỏa rộng rãi hơn. Quan trọng nhất là mang lại giá trị thiết thực cho Cổ đông, gia tăng giá trị cổ phiếu./.

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH
MINUTES OF VOTE COUNTING
2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
AN BINH COMMERCIAL JOINT STOCK BANK

(Hà Nội, ngày 28/4/2026 / Hanoi, April 28, 2026)

I. MỤC ĐÍCH, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM KIỂM PHIẾU / PURPOSE, TIME AND LOCATION OF VOTE COUNTING

1. Mục đích kiểm phiếu: Kiểm phiếu xác định kết quả biểu quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBank)

Purpose of vote counting: Vote counting to determine the voting results of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of An Binh Commercial Joint Stock Bank (ABBank).

2. Thời gian kiểm phiếu: Bắt đầu hồi 11 giờ 00 phút ngày 28/4/2026, kết thúc lúc 11 giờ 15 phút cùng ngày.

Vote counting time: Started at 11:00 AM on April 28, 2026 and ended at 11:15 AM on the same day.

3. Địa điểm kiểm phiếu: Nơi tiến hành cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của ABBank tại Hội trường Tầng 4, Tòa nhà Geleximco, Số 36 Phố Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, TP. Hà Nội.

Location of counting votes: Place where the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of ABBank is held at the Hall on the 4th Floor, Geleximco Building, No. 36 Hoang Cau Street, O Cho Dua Ward, Hanoi City.

II. THÀNH PHẦN BAN KIỂM PHIẾU / THE VOTE COUNTING COMMITTEE

Thành phần Ban Kiểm phiếu được Đại hội đồng Cổ đông bầu ra gồm:

The members of the Vote Counting Committee elected by the General Meeting of Shareholders include:

1. Bà/Mrs. Lương Thị Thu Trang, Trưởng Ban kiểm phiếu / Chairwoman
2. Bà/Mrs. Phạm Ngân Giang, Thành viên/ Member
3. Bà/Mrs. Nguyễn Thị Hồng Phượng, Thành viên / Member
4. Bà/Ms. Nguyễn Thị Thom, Thành viên/ Member

5. Ông/Mr. Đoàn Hoàng Anh, Thành viên/ Member

6. Ông/Mr. Trần Trung Kiên, Thành viên/ Member

III. NỘI DUNG PHẠM VI KIỂM PHIẾU / SCOPE OF VOTE COUNTING

Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu đối với từng nội dung biểu quyết tại Phiếu biểu quyết.

The Vote Counting Committee conducted the vote counting for each voting content at Voting slip

IV. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT / VOTING RESULTS

- Căn cứ Danh sách Người sở hữu chứng khoán tại ngày Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng Cổ đông (Ngày 27/02/2026) do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp, tổng số Cổ đông của ABBank là 20.891 Cổ đông, sở hữu tổng số vốn điều lệ 10.350.367.620.000 đồng tương ứng với 1.035.036.762 cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết.

Based on the List of Securities Holders as of the Last Registration Date for Exercising the Right to Attend the General Meeting of Shareholders (February 27, 2026) provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC), ABBank has a total of 20,891 shareholders, owning a total charter capital of VND 10,350,367,620,000, equivalent to 1,035,036,762 voting common shares.

- Căn cứ tổng hợp thông tin đăng ký dự họp, tính đến 10h30, có 221 cổ đông và người được ủy quyền hợp lệ của Cổ đông đã có mặt dự họp, đại diện cho 867.437.546 cổ phần, chiếm tỷ lệ 83,807% tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết của ABBank.

Based on the compiled registration information for the meeting, as of 10:30 AM, 221 shareholders and shareholders' authorized representatives attended the meeting, representing 867,437,546 shares, accounting for 83.807% of the total voting common shares of ABBank.

Kết quả kiểm phiếu cụ thể / Detail of vote counting results:

	Số cổ phần biểu quyết Number of voting shares	Tỷ lệ phần trăm trên Số cổ phần tham dự họp (%) Percentage calculated on Number of shares attending the meeting (%)
1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 <i>2025 Business Performance Report</i>		
Tán thành / Agree	866.925.246	99,941%
Không tán thành / Disagree	0	0,000%
Không ý kiến / Abstain	504.800	0,058%
Không hợp lệ / Invalid	7.500	0,001%

	Số cổ phần biểu quyết Number of voting shares	Tỷ lệ phần trăm trên Số cổ phần tham dự họp (%) <i>Percentage calculated on Number of shares attending the meeting (%)</i>
2. Kế hoạch kinh doanh năm 2026 <i>Business plan for 2026</i>		
Tán thành / Agree	866.925.346	99,941%
Không tán thành / Disagree	0	0.000%
Không ý kiến / Abstain	504.700	0,058%
Không hợp lệ / Invalid	7.500	0,001%
3. Báo cáo tài chính; Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2025 và định hướng hoạt động 2026 <i>Financial statements; Report of the Board of Directors on activities in 2025 and orientation for activities in 2026</i>		
Tán thành / Agree	866.925.346	99,941%
Không tán thành / Disagree	0	0.000%
Không ý kiến / Abstain	504.700	0,058%
Không hợp lệ / Invalid	7.500	0,001%
4. Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm định tài chính, hoạt động năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026 <i>Report of the Board of Supervisors on financial appraisal, the operational in 2025 and Operational Plan in 2026</i>		
Tán thành / Agree	866.924.246	99,941%
Không tán thành / Disagree	0	0.000%
Không ý kiến / Abstain	505.800	0,058%
Không hợp lệ / Invalid	7.500	0,001%
5. Báo cáo về thù lao thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2025 và đề xuất cho năm 2026 <i>Report on remuneration of members of the Board of Directors and Board of Supervisors in 2025 and proposals for 2026</i>		
Tán thành / Agree	866.895.247	99,937%
Không tán thành / Disagree	1.000	0.000%
Không ý kiến / Abstain	533.799	0,062%
Không hợp lệ / Invalid	7.500	0,001%

	Số cổ phần biểu quyết Number of voting shares	Tỷ lệ phần trăm trên Số cổ phần tham dự họp (%) Percentage calculated on Number of shares attending the meeting (%)
6. Tờ trình về trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2025 <i>Report on fund allocation and profit distribution in 2025</i>		
Tán thành / Agree	866.923.612	99,941%
Không tán thành / Disagree	0	0.000%
Không ý kiến / Abstain	506.434	0,058%
Không hợp lệ / Invalid	7.500	0,001%
7. Phương án tăng mức vốn điều lệ ABBank <i>Plan to increase ABBank's charter capital.</i>		
Tán thành / Agree	866.737.112	99,919%
Không tán thành / Disagree	1.100	0.000%
Không ý kiến / Abstain	691.834	0,080%
Không hợp lệ / Invalid	7.500	0,001%
8. Tờ trình về niêm yết cổ phiếu ABB tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh <i>Proposal on listing ABB shares on Ho Chi Minh Stock Exchange</i>		
Tán thành / Agree	867.429.512	99,999%
Không tán thành / Disagree	534	0.000%
Không ý kiến / Abstain	0	0.000%
Không hợp lệ / Invalid	7.500	0,001%
9. Tờ trình lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập <i>Proposal on the selection of an independent auditing firm</i>		
Tán thành / Agree	866.916.154	99,940%
Không tán thành / Disagree	0	0.000%
Không ý kiến / Abstain	513.892	0,059%
Không hợp lệ / Invalid	7.500	0,001%
10. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ ABBank <i>Proposal on amendments and additions to ABBank Charter</i>		
Tán thành / Agree	866.737.573	99,919%
Không tán thành / Disagree	0	0.000%
Không ý kiến / Abstain	692.473	0,080%
Không hợp lệ / Invalid	7.500	0,001%

V. CÁC NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA

- Căn cứ Khoản 4 Điều 67 Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 3 và Điều 148 Luật Doanh nghiệp, Điều 46 Điều lệ ABBank, đối với tất cả các vấn đề được đưa ra biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026, Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua nếu được cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Pursuant to Clause 3, Article 59 of the Law on Credit Institutions; Article 3 and Article 148 of the Law on Enterprises and the provisions of ABBank's Charter, for all contents to be voted on at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, the Resolution of the General Meeting of Shareholders shall be passed if approved by shareholders representing more than 50% of the total number of votes of all shareholders attending the meeting.

- Căn cứ kết quả kiểm phiếu biểu quyết được báo cáo trên đây,

Based on the voting results reported above,

Tất cả các nội dung được đưa ra biểu quyết đã thỏa mãn điều kiện quy định về số phiếu tối thiểu để được thông qua. Theo đó, Đại hội đồng Cổ đông ABBank đã thông qua toàn bộ các nội dung được đưa ra biểu quyết tại cuộc họp thường niên năm 2026.

All the contents submitted for voting have satisfied the conditions prescribed for the minimum number of votes to be passed. Accordingly, the ABBank's General Meeting of Shareholders has approved all the contents proposed for voting at the 2026 annual meeting.

Biên bản kiểm phiếu này được lập và thông qua trước toàn thể các Thành viên Ban Kiểm phiếu ngay sau khi việc kiểm phiếu kết thúc.

This vote counting minutes is prepared and approved by all members of the Vote Counting Committee immediately after the vote counting is completed.

Biên bản kiểm phiếu này được lập thành một bản chính, đã được các Thành viên Ban Kiểm phiếu ký tên xác nhận và được công bố công khai tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

This vote counting minutes is made into one original copy, signed and confirmed by the members of the Vote Counting Committee and publicly announced at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU
SIGNATURES OF MEMBERS OF THE VOTE COUNTING COMMITTEE
Trưởng Ban Kiểm phiếu / Chairwoman of the Committee



Lương Thị Thu Trang
Các thành viên / Members



Phạm Ngân Giang



Nguyễn Thị Thơm



Nguyễn Thị Hồng Phượng



Đoàn Hoàng Anh



Trần Trung Kiên

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP AN BÌNH

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024, được sửa đổi, bổ sung ngày 27 tháng 6 năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019, được sửa đổi, bổ sung ngày 29 tháng 11 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung ngày 11 tháng 01 năm 2022 và ngày 17 tháng 6 năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp thường niên của Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình ngày 28 tháng 4 năm 2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Các nội dung đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua

Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBank) đã thông qua các nội dung sau đây tại cuộc họp thường niên ngày 28/4/2026:

1. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 (tài liệu đính kèm).
2. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2026, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2026 là 4.500 tỷ đồng (tài liệu đính kèm).
3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của ABBank đã được kiểm toán; Báo cáo của Hội đồng Quản trị (HĐQT) về hoạt động năm 2025 và định hướng cho năm 2026 (tài liệu đính kèm).
4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm định tài chính, hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 (tài liệu đính kèm).



5. Thông qua Báo cáo của HĐQT về thù lao thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát năm 2025 và đề xuất cho năm 2026 (tài liệu đính kèm).
6. Thông qua Tờ trình của HĐQT về trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận sau thuế của năm 2025 (tài liệu đính kèm).
7. Thông qua Tờ trình của HĐQT về tăng vốn điều lệ và Phương án tăng mức vốn điều lệ của ABBank (các tài liệu đính kèm);
8. Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc niêm yết cổ phiếu ABB tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE) (tài liệu đính kèm);
9. Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của ABBank cho năm tài chính 2027 trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát (các tài liệu đính kèm).
10. Thông qua Tờ trình của HĐQT và các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ ABBank (các tài liệu đính kèm); Thông qua việc sửa đổi tên viết tắt của Ngân hàng tại Điều lệ, Giấy phép thành lập và hoạt động thành "ABBank"; Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Hoạt động của Ban Kiểm soát với các nội dung tương ứng và đồng bộ với nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ được Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Giao/ủy quyền Ban Kiểm soát ban hành Quy chế Hoạt động của Ban Kiểm soát để cập nhật các nội dung sửa đổi, bổ sung đó.

Điều 2. Hiệu lực

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 28/4/2026.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc ABBank căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thi hành Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, TGD;
- NHNN, UBCKNN;
- Lưu VP HĐQT, VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT - CHỦ TỌA CUỘC HỌP



Vũ Văn Tiền

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025



Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025***(Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026)***A. BÁO CÁO TỔNG QUAN****I. Tổng quan kinh tế vĩ mô và ngành ngân hàng năm 2025**

Trong năm 2025, kinh tế thế giới duy trì đà tăng trưởng ổn định. Lạm phát toàn cầu tiếp tục giảm, còn khoảng 4,1% so với 5,8% năm 2024, tạo điều kiện để các ngân hàng trung ương lớn nới lỏng chính sách tiền tệ.

Tại Việt Nam, kinh tế phục hồi rõ nét với mức tăng trưởng GDP năm 2025 đạt 8,02%, cao nhất trong khu vực ASEAN. Lạm phát bình quân được kiểm soát ở mức 3,4%, thấp hơn trần mục tiêu 4,5%. Các động lực tăng trưởng chính bao gồm:

- Xuất nhập khẩu duy trì đà cải thiện, với tổng kim ngạch vượt mốc 800 tỷ USD, thiết lập mức cao mới. Cán cân thương mại duy trì trạng thái thặng dư, góp phần hỗ trợ ổn định tỷ giá và củng cố niềm tin thị trường.
- Vốn FDI thực hiện đạt khoảng 26,5 tỷ USD, tăng so với năm 2024. Dòng vốn có xu hướng tập trung nhiều hơn vào các lĩnh vực công nghệ cao, sản xuất bán dẫn, năng lượng tái tạo và hạ tầng.
- Tiêu dùng nội địa phục hồi tích cực với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng khoảng 10,5%, loại trừ yếu tố giá tăng 8,8%.
- Giải ngân đầu tư công cải thiện đáng kể so với giai đoạn trước nhờ tháo gỡ các vướng mắc về thủ tục và tổ chức thực hiện. Nhiều dự án hạ tầng trọng điểm đạt tiến độ tốt, tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực đến các ngành xây dựng, vật liệu và bất động sản khu công nghiệp.
- Tỷ giá USD/VND nhìn chung được kiểm soát, biến động trong biên độ cho phép, nhờ thặng dư thương mại và dòng vốn FDI ổn định, trong bối cảnh Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) thực hiện các đợt cắt giảm lãi suất trong năm 2025 giúp giảm áp lực lên đồng nội tệ.
- Lãi suất điều hành được NHNN duy trì ở mức 4,5% trong suốt năm. Việc tăng lãi suất huy động và cho vay của các ngân hàng vào cuối năm được đánh giá là mang tính thời vụ, không phản ánh sự đảo chiều của chính sách tiền tệ.

Năm 2025 cũng ghi nhận nhiều điểm sáng trong kết quả hoạt động của các ngân hàng, song cũng thể hiện sự phân hóa rõ nét giữa các ngân hàng. Cụ thể:

- Tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống đạt khoảng 18,5%, mức cao nhất trong vòng 4 năm trở lại đây.
- Tỷ lệ nợ xấu nội bảng có xu hướng tăng trong nửa đầu năm và đạt đỉnh khoảng 2,8% vào Quý II/2025, sau đó giảm dần về mức 2,3–2,5% vào cuối năm.
- Lợi nhuận không đồng đều giữa các ngân hàng. Trong khi một số ngân hàng bứt phá rõ rệt, một số khác có lợi nhuận đi ngang hoặc suy giảm dưới áp lực chi phí huy động cao, biên lợi nhuận thu hẹp và trích lập dự phòng tăng.

II. Tổng quan kết quả hoạt động của ABBank năm 2025

Năm 2025, Ngân hàng TMCP An Bình (ABBank) ghi nhận nhiều kết quả tích cực trong hoạt động kinh doanh.

So với cùng kỳ, (i) Tổng tài sản của ABBANK đã vượt mốc 220.392 tỷ đồng, tăng 24,8%; (ii) Dư nợ tín dụng đạt 127.591 tỷ đồng, tăng 15,9%; (iii) Huy động khách hàng đạt 161.221 tỷ đồng, tăng 46,6% so với năm 2024.

Tổng thu nhập hoạt động đạt 8.580 tỷ đồng, tăng 87,3% so với 2024. Nhờ nỗ lực tối ưu hóa chi phí, tỷ lệ chi phí hoạt động trên tổng thu nhập (CIR) đã được kiểm soát ở mức 35,4%. Kết quả là, lợi nhuận trước thuế đạt mức 3.522 tỷ đồng, tăng 352,4% so với năm 2024.

Tỷ lệ nợ xấu năm 2025 đạt 0,5%, thấp hơn so với mức quy định của Ngân hàng nhà nước.

Tổng Giám đốc trân trọng báo cáo và kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 của ABBank.

TM. NGÂN HÀNG TMCP AN BÌNH

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Mạnh Hùng

Đơn vị: tỷ đồng, %

Chỉ tiêu		2025		2024 Thực hiện	Thực hiện 2025 vs	
		Kế hoạch	Thực hiện		2025 Kế hoạch	2024 Thực hiện
Quy mô	Tổng tài sản	200.000	220.392	176.619	110,2%	124,8%
	Dư nợ tín dụng ¹	127.810	127.591	110.099	99,8%	115,9%
	Huy động khách hàng ²	115.458	161.221	109.960	139,6%	146,6%
Hiệu quả	Lợi nhuận trước thuế	1.800	3.522	779	195,7%	452,4%
	Tỷ lệ chi phí hoạt động trên tổng thu nhập		35,4%	52,2%		-16,8%
Chất lượng	Tỷ lệ nợ xấu ³	<3%	0,53%	2,48%		-1,95%
	Tỷ lệ bao phủ nợ xấu		130,7%	50,0%		+80,7%
	Tỷ lệ an toàn vốn	>8%	11,45%	9,99%		+1,46%
Khách hàng	Số lượng KHCN và SME		2.540.160	2.267.786		112,0%
	Số lượng giao dịch trên kênh số		74.415.288	52.527.379		141,7%

¹ Được xác định theo quy định của NHNN

² Bao gồm phát hành giấy tờ có giá

³ Được xác định theo Thông tư số 31/2024/TT-NHNN ngày 30/6/2024

B. BÁO CÁO CHI TIẾT

I. Kết quả hoạt động kinh doanh

1. Hoạt động tín dụng

Trong năm 2025, ABBank triển khai hoạt động tín dụng theo định hướng tăng trưởng gắn với kiểm soát chất lượng và hiệu quả, đồng thời lấy sự thấu hiểu khách hàng và đặc thù ngành nghề làm nền tảng xây dựng các giải pháp tài chính phù hợp cho từng phân khúc.

Đối với phân khúc khách hàng cá nhân, ABBank tiếp tục rà soát và cải tiến các sản phẩm tín dụng, đồng thời đẩy mạnh số hóa nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng. Một số giải pháp tiêu biểu bao gồm triển khai tái cấp vốn sản xuất kinh doanh theo lô, áp dụng cơ chế phê duyệt trước hạn mức tín dụng có tài sản bảo đảm và thẻ tín dụng cho khách hàng hiện hữu, cũng như số hóa sản phẩm cầm cố sổ tiết kiệm trực tuyến trên ứng dụng ABBank.

Những giải pháp này giúp khách hàng tiếp cận vốn thuận tiện hơn, đồng thời hỗ trợ ABBank nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro trong hoạt động tín dụng cá nhân.

Đối với khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME), ABBank ghi nhận sự tăng trưởng tích cực về số lượng khách hàng SME mới, đặc biệt trong nhóm doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, với định hướng ưu tiên các khách hàng sử dụng đa dịch vụ của ngân hàng.

ABBank tiếp tục triển khai phương pháp tiếp cận dựa trên am hiểu khách hàng, đồng thời xây dựng các giải pháp tài chính phù hợp với từng ngành nghề như nhà thầu vốn ngân sách nhà nước, doanh nghiệp dược phẩm và thiết bị y tế, doanh nghiệp dệt may và các doanh nghiệp trong hệ sinh thái ngành điện. Bên cạnh đó, ngân hàng cũng tích cực tài trợ các chuỗi kinh doanh, qua đó mở rộng quy mô khách hàng và nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng.

Đối với phân khúc khách hàng doanh nghiệp lớn, ABBank tiếp tục mở rộng khai thác các chuỗi giá trị lớn của nền kinh tế như sản xuất, thương mại, năng lượng, hạ tầng và bất động sản, thông qua việc cung cấp các giải pháp tài chính tổng thể cho toàn bộ hệ sinh thái doanh nghiệp từ doanh nghiệp đầu chuỗi đến các đối tác trong chuỗi cung ứng.

Song song với tăng trưởng tín dụng, ABBank tiếp tục tuân thủ chặt chẽ khẩu vị rủi ro, tăng cường đánh giá yếu tố vĩ mô, dòng tiền và năng lực quản trị của khách hàng, đồng thời từng bước lồng ghép các yếu tố phát triển bền vững (ESG) trong hoạt động cấp tín dụng.

2. Hoạt động huy động vốn

ABBank tiếp tục triển khai các giải pháp huy động vốn theo định hướng đa dạng hóa nguồn vốn và tối ưu chi phí vốn, đồng thời nâng cao trải nghiệm khách hàng thông qua ứng dụng công nghệ số.

Ngân hàng tập trung phát triển các sản phẩm tiền gửi linh hoạt, phù hợp với nhu cầu tích lũy và đầu tư của khách hàng cá nhân và doanh nghiệp. Song song với đó, ABBank đẩy mạnh các giải pháp quản lý dòng tiền và thanh toán, góp phần gia tăng nguồn tiền gửi thanh toán và củng cố nền tảng nguồn vốn bền vững.

3. Phát triển khách hàng và hệ sinh thái dịch vụ

ABBank tiếp tục kiên định chiến lược lấy khách hàng làm trung tâm, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số nhằm phát triển hệ sinh thái dịch vụ tài chính an toàn, tiện ích và cá nhân hóa.

Trong năm 2025, ABBank triển khai nhiều giải pháp công nghệ nhằm mở rộng hệ sinh thái dịch vụ, tiêu biểu như tích hợp nền tảng định danh quốc gia VNeID, phát triển các công cụ hỗ trợ quản lý dòng tiền cho hộ kinh doanh như Loa Lộc Vang, Sổ bán hàng và eTax, cũng như nâng cấp hệ thống lõi đối với tài khoản và thẻ.

Những nền tảng này không chỉ giúp gia tăng tiện ích cho khách hàng mà còn tạo tiền đề để ABBank từng bước phát triển Open Banking, API mở và các ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong tương lai.

Song song với hoạt động kinh doanh, ABBank cũng tích cực triển khai các sáng kiến phát triển bền vững theo định hướng ESG, góp phần lan tỏa các giá trị phát triển bền vững trong hoạt động ngân hàng và cộng đồng.

4. Hoạt động mảng Nguồn vốn

Năm 2025, ABBank tiếp tục là thành viên tích cực trên thị trường trái phiếu chính phủ, tham gia đóng góp vào sự phát triển của thị trường chung. Song song với hoạt động giao dịch, ABBank liên tục chủ động rà soát, đánh giá lại toàn bộ hiệu quả của danh mục đầu tư, góp vốn, đảm bảo phù hợp với chiến lược phát triển chung của Ngân hàng và tối ưu hiệu quả sử dụng vốn.

Hoạt động kinh doanh giấy tờ có giá của các tổ chức tín dụng khác cũng được đẩy mạnh, với doanh số giao dịch đạt khoảng 100.000 tỷ đồng, đưa số dư danh mục cuối năm lên mức hơn 30.000 tỷ đồng, đã góp phần cải thiện khả năng sinh lời cũng như đa dạng hóa danh mục chứng khoán kinh doanh và chứng khoán đầu tư của ABBank.

Bên cạnh đó, ABBank đã huy động thành công một lượng vốn đáng kể thông qua phát hành giấy tờ có giá - tăng khoảng 35% so với cuối năm 2024. Lần đầu tiên phát hành thành công 4.000 tỷ trái phiếu tăng vốn cấp 2 cho Ngân hàng với kỳ hạn từ

6-7 năm cho các nhà đầu tư chuyên nghiệp là các định chế tài chính, nhà đầu tư cá nhân và tổ chức trên thị trường.

5. Chất lượng nợ vay

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển quan trọng của ABBank trong việc cân bằng giữa tăng trưởng và an toàn, chuyển dịch sang tăng trưởng có chọn lọc, dựa trên quản trị rủi ro chủ động.

ABBank ghi nhận sự cải thiện mạnh mẽ và mang tính bước ngoặt về chất lượng tài sản. Tỷ lệ nợ xấu đạt 0,53% cuối năm 2025. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu tăng mạnh từ 50% lên 130,7%, phản ánh sự thay đổi căn bản trong cách tiếp cận quản trị rủi ro: chủ động tăng khả năng hấp thụ rủi ro thay vì chỉ kiểm soát chỉ tiêu.

Trong năm 2025, ABBank đã đạt được những kết quả tích cực trong công tác xử lý và thu hồi nợ có vấn đề. Những kết quả này góp phần làm giảm tỷ lệ nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng và hiệu quả hoạt động kinh doanh chung của ABBank.

Ngoài ra, các chỉ tiêu nợ xấu (bao gồm VAMC và cam kết ngoại bảng) đều được quản trị nhằm hướng tới đạt mục tiêu tối đa theo Thông tư 52, góp phần củng cố nền tảng xếp hạng và uy tín thị trường.

Kết quả này không chỉ mang ý nghĩa ngắn hạn mà tạo dư địa chiến lược cho: Tăng trưởng bền vững 2026–2028; Tối ưu chi phí vốn; Nâng hạng tín nhiệm.

6. Hoạt động chuyển đổi số

Năm 2025, ABBank tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số và triển khai hàng loạt dự án chiến lược, từng bước định vị Ngân hàng số như một nền tảng đồng hành trọn đời khách hàng – không chỉ là nơi giao dịch, mà là nơi khách hàng cảm thấy dễ dàng, dễ hiểu, dễ tin và dễ gắn bó.

- Ứng dụng ABBank mới mang đến hệ sinh thái dịch vụ toàn diện

Từ các nhu cầu thanh toán hằng ngày như điện, nước, internet, học phí, vé tàu xe, vé máy bay, giải trí... đến các giải pháp chuyên biệt cho người trẻ, gia đình và hộ kinh doanh. Toàn bộ trải nghiệm được thiết kế 100% online, đơn giản, thân thiện và an toàn.

Ở mảng khách hàng doanh nghiệp, ABBank tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong phục vụ khách hàng với hơn 120 cải tiến và sản phẩm mới trong năm 2025: số hóa quy trình phát hành bảo lãnh, chuyển tiền quốc tế, mua bán ngoại tệ, ký sổ tập trung, đến mở rộng tiện ích nền tảng ngân hàng điện tử, nâng cấp hệ thống thanh toán song phương Kho bạc Nhà nước, quản lý dòng tiền, API thu hộ và kết nối hệ thống thanh toán EVN – Epayment. Việc đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian xử lý và minh bạch thông tin đã góp phần nâng cao trải nghiệm và mức độ hài lòng của khách hàng.

- **Các chỉ số hiệu quả sử dụng nền tảng số tăng trưởng đáng kể thể hiện sự gắn kết của khách hàng**

- Ngân hàng số cá nhân
 - Số lượng khách hàng mới tăng 92% so với năm 2024,
 - Tổng giao dịch trên kênh số đạt 75 triệu giao dịch, tăng 36,4%, Giao dịch thanh toán hóa đơn tăng 114%.
- Ngân hàng số doanh nghiệp
 - Số lượng khách hàng mới tăng 95% so với năm 2024
 - 76% giao dịch chuyển tiền quốc tế được thực hiện online ngay trong năm đầu ra mắt.

II. Kết quả vận hành – tổ chức

1. củng cố nền tảng quản trị rủi ro

Năm 2025 không chỉ là năm cải thiện chỉ số tài chính, mà còn là năm nâng cấp nền tảng quản trị rủi ro theo hướng tiệm cận chuẩn mực quốc tế.

- **Hoàn thiện khung quản trị rủi ro tích hợp**

Khung quản trị rủi ro được rà soát và củng cố theo hướng tích hợp, bao phủ toàn diện các rủi ro trọng yếu: Tín dụng; Thị trường; Thanh khoản; Lãi suất trên sổ ngân hàng (IRRBB); Hoạt động; Tập trung. Khẩu vị rủi ro được cập nhật gắn với chiến lược kinh doanh và năng lực vốn, tạo sự đồng bộ giữa mục tiêu tăng trưởng và giới hạn chấp nhận rủi ro.

- **Quản trị rủi ro tín dụng dựa trên dữ liệu và mô hình**

- Chuẩn hóa chính sách và tiêu chuẩn tín dụng theo phân khúc.
- Ứng dụng mô hình đo lường rủi ro trong thẩm định, phê duyệt và quản trị danh mục.
- Giám sát tín dụng dựa trên phân tích dữ liệu và các chỉ báo sớm.

- **Quản trị rủi ro thị trường, thanh khoản và ALM**

- Hoàn thiện khung quản trị rủi ro thị trường theo quy định NHNN và Basel II, phân tách Sổ kinh doanh và Sổ ngân hàng.
- Thiết lập hệ thống hạn mức phù hợp khẩu vị rủi ro và áp dụng công cụ đo lường, giám sát rủi ro để kiểm soát biến động lãi suất, tỷ giá.
- Tuân thủ đầy đủ tỷ lệ thanh khoản NHNN và vận hành ALM hiệu quả để tối ưu kỳ hạn và kiểm soát rủi ro lãi suất; theo sát chính sách tiền tệ và duy trì nguồn vốn ổn định trên thị trường 1 và 2:

- **Củng cố mô hình Ba tuyến phòng thủ và rủi ro hoạt động**

- Giảm thiểu tổn thất từ sai sót quy trình và rủi ro con người.
- Tăng cường kiểm soát rủi ro công nghệ trong bối cảnh chuyển đổi số.

- Duy trì kế hoạch kinh doanh liên tục (BCP), đảm bảo khả năng vận hành ổn định trong các kịch bản bất lợi.

2. Đảm bảo an ninh bảo mật và công nghệ thông tin

Đảm bảo tăng trưởng số nhanh nhưng an toàn, ABBank đã tập trung đầu tư vào các hệ thống công nghệ nền tảng và bảo mật thông tin, đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, an toàn phục vụ mục tiêu chuyển đổi số như:

- Triển khai các dự án nền tảng và hệ thống lõi: Core Banking lên R24, hệ thống ERP, chữ ký số, HRM, APM, nền tảng AI cùng các ứng dụng hỗ trợ vận hành và con người. Các dự án này giúp ABBank nâng cao khả năng làm chủ công nghệ, giữ hệ thống hoạt động nhanh hơn và an toàn hơn, cũng như hỗ trợ tốt hơn cho hoạt động số hóa của Ngân hàng.
- Công tác an ninh thông tin được tăng cường toàn diện từ công nghệ đến nhận thức người dung giúp ngăn chặn hiệu quả toàn bộ các hành vi lộ lọt dữ liệu ra bên ngoài qua các kênh công nghệ; tối ưu hóa hoạt động vận hành công nghệ giúp tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu suất vận hành. Mức độ ổn định của các hệ thống được cải thiện tốt hơn rõ rệt so với các năm trước, trong đó các hệ thống phục vụ trực tiếp khách hàng và tại quầy đạt mức sẵn sàng 99,975%.
- ABBANK cũng đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tuân thủ theo quy định mới của Ngân hàng Nhà nước, tích hợp lớp bảo vệ Bshield, đồng thời hoàn thành kết nối trực tiếp với Trung tâm Nghiên cứu – Ứng dụng dữ liệu dân cư và Căn cước công dân (RAR), góp phần nâng cao trải nghiệm và đảm bảo an toàn cho khách hàng trên nền tảng số.

3. Phát triển mạng lưới hoạt động

Tính đến ngày 31/12/2025, mạng lưới ABBANK có tổng cộng 165 điểm giao dịch, bao gồm 35 chi nhánh và 130 phòng giao dịch tại 25 tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương (theo địa giới hành chính mới) trong phạm vi cả nước.

Năm 2025, ABBANK tiếp tục đầu tư cải tạo cơ sở vật chất, cùng với dự án thay đổi nhận diện thương hiệu, thiết kế hiện đại tại các điểm giao dịch nhằm mang đến trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng.

Trong công tác phát triển mạng lưới giao dịch, ABBANK tập trung rà soát và nâng cao hiệu quả của mạng lưới các chi nhánh và phòng giao dịch hiện hữu trước khi triển khai kế hoạch mở mới theo định hướng từ NHNN.

4. Hoạt động cộng đồng - thương hiệu

- Hoạt động cộng đồng (CSR) hướng đến phát triển bền vững

Năm 2025, ABBANK tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động cộng đồng hướng đến mục tiêu phát triển bền vững tập trung vào 03 lĩnh vực Môi trường – Giáo

dục – Y tế với các sáng kiến CSR được triển khai đều đặn mỗi quý với nhiều hình thức sáng tạo và tác động tích cực bền vững.

Tết An Bình 2025 kêu gọi sự cùng tham gia của khách hàng, cộng đồng và CBNV chung tay hỗ trợ số lượng lớn cây quế bằng tổng 5 năm trước cộng lại.

Chiến dịch “Bước chân Di sản” kết hợp thúc đẩy phát triển văn hóa doanh nghiệp và phụng sự cộng đồng thành công gây quỹ vào Quỹ Phát triển các làng nghề di sản Việt Nam.

Các hoạt động trao quà, hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn, thiên tai, bão lũ được triển khai kịp thời, trách nhiệm.

- Chuẩn hóa và nâng cấp nhận diện thương hiệu

Trong năm 2025, ABBANK tiếp tục chuẩn hóa hình ảnh thương hiệu, xác định và đồng bộ Sản phẩm Dịch vụ trọng tâm tại các Chi nhánh theo Bộ nhận diện thương hiệu; đồng thời xây dựng kế hoạch triển khai cho việc đổi mới nhận diện thương hiệu vào đầu năm 2026.

- Phát triển kênh sở hữu và tăng cường truyền thông số

ABBANK cũng đẩy mạnh phát triển kênh sở hữu, tăng cường cả số lượng và chất lượng nội dung tiếp thị và thương hiệu trên nhiều kênh số như Website, Facebook, Instagram, Zalo, Youtube... Đặc biệt, kênh Facebook tăng trưởng mạnh mẽ về độ phủ gấp 3 lần, lượt tương tác cũng gấp 3 lần so với năm 2024.

Năm 2025, ABBANK tiếp tục triển khai chạy quảng cáo từ việc xây dựng năng lực tiếp cận khách hàng qua các kênh digital dựa trên phân tích dữ liệu khách hàng về nhu cầu tài chính. Việc này đồng thời giúp tối ưu chi phí và hiệu quả tiếp cận khách hàng tăng hơn 30%.

5. Quản trị nguồn nhân lực

Năm 2025 ghi dấu bước chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản trị nguồn nhân lực tại ABBank, với vai trò trọng tâm là kiến tạo nền tảng tổ chức tinh gọn, gia tăng hiệu quả sử dụng nguồn lực và đồng hành trực tiếp cùng chiến lược tăng trưởng của Ngân hàng.

- Tinh gọn tổ chức, kiện toàn năng lực quản lý

ABBank đã triển khai tái cấu trúc tổ chức toàn hệ thống theo hướng tinh gọn và hiệu quả, trong đó trọng tâm là tái cấu trúc các Khối/Ban tại Hội sở, giảm 02 tầng quản lý trung gian từ Hội sở xuống các Đơn vị kinh doanh, đồng thời rà soát và giữ lại 70% nhân sự có năng lực cao tại Hội sở.

Song song đó, Ngân hàng áp dụng hệ thống đánh giá hiệu quả công việc minh bạch, định lượng và thống nhất từ cấp quản lý cao nhất đến các Đơn vị kinh doanh.

Từ Quý II/2025, hơn 25% nhân sự đã được rà soát năng suất lao động, góp phần nâng cao rõ rệt hiệu quả hoạt động; tỷ lệ lực lượng kinh doanh đạt KPI tăng 1,5 lần so với năm trước, phản ánh sự cải thiện rõ nét về chất lượng đội ngũ.

- **Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực**

Nhờ các giải pháp đồng bộ về tổ chức và quản trị hiệu suất, năng suất lao động theo lợi nhuận trước thuế toàn hàng năm 2025 tăng vượt bậc so với năm 2024, tiệm cận mức bình quân ngành.

Tương ứng với tốc độ tăng trưởng của năng suất, thu nhập bình quân CBNV tăng 30% so với giai đoạn 2023–2024, tiệm cận mức thu nhập bình quân của ngành, qua đó thể hiện sự gắn kết chặt chẽ giữa hiệu quả kinh doanh và chính sách đãi ngộ theo hiệu suất.

- **Hiện đại hóa và hệ thống hóa công tác quản trị nguồn nhân lực**

Hệ thống quản trị nhân sự HRIS chính thức đi vào hoạt động chỉ sau 10 tháng triển khai, tạo nền tảng quản trị nhân sự dựa trên dữ liệu và tự động hóa quy trình. Các sáng kiến số hóa như quyết định nhân sự điện tử và kênh hỗ trợ CBNV trực tuyến đã giúp giảm hơn 7.000 hồ sơ bản cứng, ký điện tử hơn 2.100 hợp đồng lao động, góp phần xây dựng môi trường làm việc hiện đại, minh bạch và hiệu quả.

Trên cơ sở nền tảng học tập trực tuyến, công tác đào tạo và phát triển tiếp tục được đẩy mạnh với hơn 500 lớp đào tạo, 94.462 lượt CBNV tham gia; số giờ tự học tăng gấp đôi so với năm trước, góp phần lan tỏa văn hóa học tập và nâng cao năng lực đội ngũ.

- **Chính sách phúc lợi**

ABBank chú trọng chăm lo toàn diện đời sống CBNV thông qua các chương trình phúc lợi về sức khỏe, hỗ trợ mua phương tiện đi lại, tổ chức nghỉ mát, các chương trình chi thưởng tạo động lực kịp thời để CBNV tăng tốc và nỗ lực hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm.

6. Thúc đẩy hoạt động phát triển bền vững (ESG) và mở rộng mạng lưới hợp tác chiến lược với các tổ chức và doanh nghiệp

Năm 2025 đánh dấu cột mốc quan trọng của ABBANK khi chính thức thành lập Ủy ban chiến lược Phát triển bền vững (ESG) ngay tại thời điểm đầu năm. Xuyên suốt trong năm, ngân hàng đã tích cực mở rộng mạng lưới hợp tác với các tổ chức và doanh nghiệp chiến lược nhằm hiện thực hóa các mục tiêu ESG. Các chương trình hợp tác tập trung vào việc kiến tạo giá trị thực cho cộng đồng, bao gồm: bảo tồn và phát triển văn hóa sáng tạo tại các làng nghề; phát triển mô hình "lưu trú xanh" cho lực lượng lao động trẻ; và đặc biệt là xây dựng các giải pháp sinh kế bền vững, hỗ trợ

vốn và kỹ thuật cho hệ sinh thái nông nghiệp; các dự án tích hợp y tế, tài chính và công nghệ, hướng tới chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người dân.

7. Các giải thưởng là sự ghi nhận độc lập với những nỗ lực của ABBANK trong nâng cao hiệu quả hoạt động và quản trị năng lực

- Giải thưởng: “Top 10 Doanh nghiệp đăng ký giao dịch thực hiện tốt công bố thông tin và minh bạch 2024 – 2025” – trao bởi Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội – Tháng 11/2025
- Giải thưởng: “Ngân hàng có chất lượng thanh toán quốc tế xuất sắc” – trao bởi Wells Fargo – Tháng 7/2025
- Giải thưởng: “Chất lượng điện Thanh toán quốc tế xuất sắc năm 2025” – trao bởi J. P. Morgan – Tháng 11/2025
- Giải thưởng: “Best Innovation in Family Banking & Community Service” – trao bởi Backbase.

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026





Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

(Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026)

I. BỐI CẢNH KINH TẾ VÀ NGÀNH NGÂN HÀNG NĂM 2026

1. Bối cảnh kinh tế vĩ mô

- Theo IMF, tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2026 dự báo đạt 3,3%, tương đương mức tăng năm 2025. Lạm phát toàn cầu dự kiến giảm từ 4,1% năm 2025 xuống 3,8% năm 2026.
- Tại Việt Nam, Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP từ 10% trở lên trong năm 2026, khởi đầu cho một giai đoạn mới đóng vai trò “kỷ nguyên vươn mình dân tộc”.
- Lạm phát được kỳ vọng kiểm soát ở mức độ vừa phải khoảng 3,5–4,5% trong năm 2026, với mục tiêu và cam kết nhằm giữ vững ổn định giá cả, dù tồn tại áp lực từ giá nguyên liệu toàn cầu và chi phí sản xuất trong nước.
- Tăng trưởng tín dụng được dự báo tiếp tục ở mức tích cực, mục tiêu tăng trưởng tín dụng dự kiến duy trì quanh mức 15% - 16%.
- Về lãi suất, dự kiến NHNN sẽ điều hành linh hoạt nhằm vừa hỗ trợ tăng trưởng vừa kiểm soát lạm phát.
- Tỷ giá USD/VND được dự báo biến động nhẹ nhưng ổn định quanh mức tương đối hợp lý, với áp lực từ thị trường ngoại hối toàn cầu và cán cân thanh toán, nhưng được hỗ trợ bởi nguồn vốn FDI, kiều hối và dự trữ ngoại hối.
- Tuy nhiên sự bùng phát xung đột quân sự giữa Mỹ và Iran từ cuối tháng 2/2026 đã đẩy giá dầu thô thế giới lên cao, tạo ra cú sốc năng lượng mới đe dọa chuỗi cung ứng toàn cầu. Tình trạng này làm gia tăng đáng kể rủi ro lạm phát, buộc các ngân hàng trung ương lớn phải thận trọng hơn trong chính sách tiền tệ. Đối với ngành ngân hàng trong nước, biến động địa chính trị này có thể tạo áp lực khó lường lên tỷ giá và mặt bằng lãi suất huy động, thanh khoản.

2. Cơ hội và thách thức đối với ngành ngân hàng

Những cơ hội của ngành ngân hàng với vai trò là kênh dẫn vốn chủ lực của nền kinh tế trong năm 2026 như:

- Việc thành lập Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam giúp khuyến khích phát triển các sản phẩm tài chính xanh, liên kết các sàn giao dịch trong giao dịch trong nước với quốc tế, thúc đẩy dòng vốn đầu tư từ nước ngoài & phát triển dịch vụ tài chính ứng dụng công nghệ.
- Việc triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam tạo ra cơ hội kinh doanh cho các tổ chức, nhà đầu tư thực hiện các dịch vụ giao dịch tài sản mã hóa.
- Đầu tư công tiếp tục là lực đẩy trọng tâm cho kỳ vọng tăng trưởng, đặc biệt qua các dự án hạ tầng chiến lược nhằm tạo động lực đầu tư dài hạn và kích thích sản xuất.
- Chính phủ thực hiện thúc đẩy tăng trưởng khu vực tư nhân thông qua ưu đãi thuế, miễn phí và giảm gánh nặng hành chính – khuyến khích đổi mới, thu hút đầu tư xanh và cải thiện mức độ thuận lợi trong kinh doanh.

Bên cạnh các cơ hội thì trong năm 2026, ngành ngân hàng cũng đối diện với những thách thức như: sức ép về biên lợi nhuận trong áp lực thanh khoản gia tăng, rủi ro tỷ giá, nợ xấu, yêu cầu về tuân thủ và đầu tư dài hạn cho công nghệ, chuyển đổi số, ESG, theo đó, đòi hỏi các chính sách linh hoạt, thích hợp từ các ngân hàng.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH CỦA ABBANK NĂM 2026

1. Chỉ tiêu kinh doanh chính

Đvt: tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026 vs 2025
1	Tổng tài sản	291.000	220.392	132%
2	Huy động khách hàng ¹	247.417	161.221	153%
3	Dư nợ tín dụng ²	138.930	127.591	109%
4	Tỷ lệ nợ xấu ³	< 1,5%	0,5%	
5	Lợi nhuận trước thuế	4.500	3.522	128%

¹ bao gồm phát hành giấy tờ có giá

² được tính toán theo quy định của NHNN; điều chỉnh theo room tín dụng do NHNN phân giao từng thời kỳ

³ theo Thông tư số 31/2024/TT-NHNN ngày 30/6/2024

2. Nhiệm vụ trọng tâm

Kế hoạch kinh doanh năm 2026 của ABBANK được triển khai trên tinh thần đồng lòng, kiên định mục tiêu chiến lược, đổi mới sáng tạo và đẩy mạnh chuyển đổi số, nhằm tạo ra những kết quả tăng trưởng đột phá, đồng thời đảm bảo phát triển bền vững.

Toàn hệ thống tập trung thực hiện kế hoạch trên cơ sở tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật, các quy định của cơ quan quản lý, cũng như các chuẩn mực và quy định về quản trị rủi ro của hệ thống.

Việc xây dựng kế hoạch tăng trưởng năm 2026 đã được triển khai từ quý III năm 2025, qua đó tạo điều kiện để các đơn vị kinh doanh chủ động chuẩn bị nguồn lực, xây dựng phương án triển khai, tiếp cận khách hàng và thị trường từ sớm, đảm bảo khi bước vào năm 2026 có thể triển khai đồng bộ, hiệu quả và đạt được các mục tiêu đề ra.

a. Hoạt động tín dụng

Năm 2026, hoạt động tín dụng của Ngân hàng định hướng tăng trưởng tích cực ngay từ đầu năm, đồng thời tuân thủ chặt chẽ các định hướng điều hành của Ngân hàng Nhà nước liên quan đến:

- Kiểm soát chất lượng tín dụng
- Cơ cấu ngành nghề cho vay
- Điều tiết dòng vốn vào các lĩnh vực ưu tiên của nền kinh tế
- Thực hiện tăng trưởng tín dụng theo hạn mức và quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Ngân hàng tập trung ưu tiên nguồn vốn cho các lĩnh vực ưu tiên theo định hướng của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước, bao gồm:

- Nông nghiệp và phát triển nông thôn
- Doanh nghiệp nhỏ và vừa
- Xuất khẩu
- Công nghiệp hỗ trợ
- Doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao
- Các lĩnh vực sản xuất kinh doanh tạo giá trị gia tăng cho nền kinh tế.

Bên cạnh đó, Ngân hàng chú trọng thấu hiểu tình hình tài chính và sức khỏe hoạt động của khách hàng, tăng cường đồng hành cùng khách hàng trong quá trình phát triển. Việc cấp tín dụng sẽ gắn với sự am hiểu ngành nghề, đặc thù kinh doanh của từng khu vực, vùng miền, qua đó xây dựng các gói giải pháp tài chính toàn diện, kết nối khách hàng với hệ sinh thái đối tác, nhà cung cấp và nhà phân phối trong chuỗi giá trị, hướng tới tư duy tài chính theo chuỗi (value chain finance).

Song song với đó, vai trò của lực lượng bán hàng cần được tăng cường, nhằm hỗ trợ khách hàng tối đa, cung cấp các giải pháp tài chính phù hợp với nhu cầu thực tế của khách hàng. Ngân hàng xác định triết lý phát triển “khách hàng tốt là ngân hàng tốt”, lấy lợi ích lâu dài của khách hàng làm nền tảng cho sự phát triển bền vững.

Trong chiến lược phát triển trung và dài hạn, Ngân hàng ưu tiên nguồn vốn cho hoạt động bán lẻ, xác định bán lẻ là trụ cột tăng trưởng chủ đạo, hướng tới mục tiêu thu nhập từ hoạt động bán lẻ chiếm khoảng 70% tổng thu nhập của Ngân hàng trong những năm tới.

b. Hoạt động huy động vốn

Ngân hàng định hướng hoạt động huy động vốn năm 2026 theo nguyên tắc đảm bảo thanh khoản, tối ưu chi phí vốn và tuân thủ định hướng điều hành lãi suất của Ngân hàng Nhà nước. Trong đó, Ngân hàng tập trung:

- Phát triển các sản phẩm huy động vốn hiệu quả
- Gia tăng tỷ trọng tiền gửi không kỳ hạn (CASA) nhằm tối ưu chi phí vốn, phấn đấu đạt tỷ lệ CASA khoảng 30%
- Kiểm soát tỷ lệ cho vay trên huy động (LDR) dưới 70% để đảm bảo an toàn thanh khoản.

Ngân hàng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong huy động vốn, nhằm gia tăng tiện ích, nâng cao trải nghiệm khách hàng và tối ưu hiệu quả vận hành.

Song song với đó, Ngân hàng phát triển các giải pháp tài chính phù hợp với nhu cầu từng nhóm khách hàng, như: Sản phẩm tài chính dành cho khách hàng hưu trí, Sản phẩm tài chính phục vụ mục tiêu giáo dục, Các sản phẩm đầu tư an toàn, tích lũy dài hạn,...

Chiến lược huy động của Ngân hàng hướng tới triết lý “tích tiểu thành đại”, xây dựng nguồn vốn bền vững từ nền tảng khách hàng cá nhân rộng lớn.

Ngân hàng đồng thời đẩy mạnh mở rộng tệp khách hàng thông qua các kênh số, phấn đấu đạt mục tiêu 5 triệu khách hàng cá nhân trong năm 2026, chủ yếu thông qua các nền tảng và công cụ số.

c. Khai thác hiệu quả nguồn vốn và hoạt động tự doanh

Trong trường hợp nguồn vốn tạm thời dư thừa, Ngân hàng sẽ chủ động khai thác các cơ hội đầu tư tự doanh phù hợp, nhằm tối ưu hiệu quả sử dụng vốn.

Hoạt động huy động và đầu tư vào các loại giấy tờ có giá, trái phiếu các định chế tài chính và các công cụ tài chính phù hợp được xem là một trong những kênh tạo thêm nguồn thu cho Ngân hàng, đồng thời góp phần tăng hiệu quả sử dụng vốn và đa dạng hóa nguồn thu nhập.

d. Phát triển sản phẩm và hợp tác đối tác để tăng trưởng thu nhập từ phí

Ngân hàng tiếp tục mở rộng hợp tác với các đối tác trong và ngoài hệ sinh thái, nhằm kiến tạo các sản phẩm dịch vụ sáng tạo, có hàm lượng công nghệ và số hóa cao.

Thông qua việc kết hợp với các đối tác chiến lược, Ngân hàng hướng tới cung cấp các giải pháp tài chính trọn gói, gia tăng tiện ích và trải nghiệm cho khách hàng, từ đó:

- Gia tăng thu nhập từ phí dịch vụ
- Mở rộng tệp khách hàng
- Nâng cao mức độ gắn kết của khách hàng với Ngân hàng.
- Phát triển các sản phẩm thanh toán có giá trị gia tăng cao, tích hợp nhiều tiện ích phục vụ nhu cầu tài chính và tiêu dùng của khách hàng. Mục tiêu phát hành 200.000 thẻ mới trong năm 2026

e. Công tác xử lý và kiểm soát nợ

Ngân hàng xác định công tác xử lý nợ và kiểm soát chất lượng tín dụng là nhiệm vụ trọng tâm, cần được ưu tiên nguồn lực và triển khai đồng bộ trong toàn hệ thống.

Việc xử lý nợ được thực hiện trên cơ sở:

- Đánh giá chủ động từ phía Ngân hàng
- Tăng cường phối hợp với khách hàng
- Áp dụng các giải pháp phù hợp nhằm kiểm soát rủi ro và thu hồi nợ hiệu quả.

Thông qua các giải pháp đồng bộ, Ngân hàng hướng tới duy trì chất lượng tín dụng ổn định và đảm bảo an toàn hoạt động.

f. Phát triển nguồn nhân lực

Ngân hàng xác định con người là tài sản quan trọng nhất của tổ chức và là yếu tố quyết định sự phát triển bền vững trong dài hạn. Trong năm 2026, Ngân hàng tập trung:

Tự tổ chức, hợp tác với các tổ chức đào tạo uy tín để xây dựng các chương trình đào tạo và cấp chứng chỉ hành nghề, đảm bảo đội ngũ nhân sự có đầy đủ năng lực chuyên môn và kỹ năng tư vấn khách hàng hiệu quả, tuân thủ pháp luật.

Bên cạnh đó, Ngân hàng chú trọng phát triển nguồn nhân lực nội bộ, xây dựng lộ trình đào tạo và kế hoạch phát triển dài hạn, tạo cơ hội thăng tiến cho nhân sự tại các vị trí chủ chốt.

Ngân hàng cũng tiếp tục hoàn thiện chính sách đãi ngộ và phúc lợi, đảm bảo phù hợp với năng lực, hiệu quả công việc và mức độ đóng góp của từng cá nhân, qua đó tạo động lực để đội ngũ nhân sự yên tâm gắn bó và cống hiến lâu dài cho sự phát triển của Ngân hàng.

g. Phát triển công nghệ và hạ tầng số

Ngân hàng xác định công nghệ là nền tảng quan trọng để hỗ trợ tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy chuyển đổi số trong toàn hệ thống.

Trong năm 2026, Ngân hàng tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng công nghệ thông tin theo hướng hiện đại, an toàn và bảo mật, đảm bảo đáp ứng yêu cầu vận hành ổn định, hiệu quả, đồng thời phù hợp với tốc độ tăng trưởng và mở rộng quy mô hoạt động của Ngân hàng.

Trọng tâm của chiến lược công nghệ bao gồm:

- Tăng cường năng lực an toàn, bảo mật hệ thống, bảo vệ dữ liệu khách hàng và đảm bảo hoạt động liên tục của hệ thống công nghệ thông tin.
- Phát triển nền tảng công nghệ linh hoạt, có khả năng mở rộng, đáp ứng nhu cầu phát triển sản phẩm dịch vụ mới và gia tăng số lượng khách hàng trong tương lai.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động kinh doanh, quản trị và vận hành, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, tối ưu chi phí và cải thiện trải nghiệm khách hàng.
- Tăng cường ứng dụng dữ liệu và phân tích dữ liệu để hỗ trợ ra quyết định kinh doanh, quản trị rủi ro và phát triển các sản phẩm dịch vụ phù hợp với nhu cầu khách hàng.
- Thông qua việc đầu tư có trọng điểm vào công nghệ, Ngân hàng hướng tới xây dựng hệ sinh thái tài chính số an toàn, hiện đại và thân thiện với khách hàng, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững trong dài hạn => ngân hàng làm chủ công nghệ.

Chúng tôi tin rằng, với sự đồng hành của cổ đông, đối tác và cộng đồng, ABBank sẽ tiếp tục đạt được những bước tiến vững chắc, mang lại giá trị tương xứng với tiềm năng và kỳ vọng.

Tổng Giám đốc trân trọng báo cáo và kính trình Đại hội Cổ đông thông qua.

TM. NGÂN HÀNG TMCP AN BÌNH

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Mạnh Hùng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2025

BÁO CÁO CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2026



Số: 02/BC-HĐQT.26



Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ĐÃ THÔNG QUẢ VÀ SÀN HAY
GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS APPROVED THIS DOCUMENT

Vào ngày/ on the date: 28-04-2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2026**

(Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua)

Năm 2025, nền kinh tế thế giới chịu nhiều tác động của cuộc chiến thuế quan, xung đột vũ trang, biến đổi khí hậu và thiên tai. Kinh tế Việt Nam năm qua cũng đối mặt với nhiều thách thức từ bối cảnh toàn cầu, trong khi vừa phải bảo đảm mức tăng trưởng GDP trên 8% vừa phải kiểm soát lạm phát ở mức 4%, đồng thời thực hiện sắp xếp lại bộ máy để thực hiện mục tiêu chiến lược đưa đất nước tiến vào kỷ nguyên vươn mình phát triển. Ngành ngân hàng trong năm 2025 đã đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế, kiểm soát lạm phát; hoạt động của các tổ chức tín dụng (TCTD) bảo đảm ổn định, an toàn, thực hiện tốt vai trò cung ứng vốn và dịch vụ tài chính cho nền kinh tế... Tuy nhiên, hệ thống TCTD vẫn đối mặt với áp lực nợ xấu, tiềm ẩn rủi ro từ nội tại và biến động tiêu cực từ bên ngoài.

Bước sang năm 2026, tình hình địa chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, đặc biệt chiến tranh ở Trung Đông gây tác động mạnh đến nền kinh tế toàn cầu, làm xấu hơn đứt gãy chuỗi cung ứng, gây ra sự leo thang giá dầu, ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế trong nước và hoạt động của các TCTD. Các xu hướng tái cấu trúc thương mại toàn cầu, nhu cầu vốn cho hạ tầng, chuyển đổi xanh và cạnh tranh số hóa vừa tạo cơ hội mở rộng tín dụng, dịch vụ số, vừa đặt ra thách thức về an toàn vốn, quản trị rủi ro, nhất là trong bối cảnh rủi ro bên ngoài tiếp tục gia tăng.

Trên cơ sở bối cảnh đó, Hội đồng Quản trị (HĐQT) trân trọng báo cáo Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động năm 2025 và định hướng cho năm 2026.

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025**1. Các chỉ tiêu chủ yếu****1.1. Kết quả kinh doanh của ABBank**

- Tổng tài sản: 220.392 tỷ đồng, tăng gần 25% so với 2024, đạt trên 110% mức kế hoạch.
- Dự nợ tín dụng cuối kỳ: 127.591 tỷ đồng, tăng gần 16% so với 2024, chậm mức kế hoạch năm 2025.

- Huy động cuối kỳ: 161.221 tỷ đồng, tăng gần 47% so với 2024, đạt gần 140% mức kế hoạch năm 2025.
- Lợi nhuận trước thuế: 3.522 tỷ đồng, tăng 352% so với 2024 và đạt 196% mức kế hoạch năm 2025.
- Tỷ lệ nợ xấu (theo Thông tư 31): 0,5%, giảm 2% so với năm 2024, hoàn thành tốt yêu cầu kiểm soát nợ xấu dưới 3%.

Như vậy có thể nói một cách tổng quát là Ngân hàng đã hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh cơ bản năm 2025 đồng thời quản lý chi phí hoạt động chặt chẽ (CIR ở mức 35,4%). Thành tích tài chính nổi bật cùng với những cải thiện về năng lực quản trị, điều hành, nỗ lực bền bỉ, tinh thần trách nhiệm và khát vọng cống hiến của tập thể Lãnh đạo và đội ngũ CBNV ABBank đã khẳng định ABBank đang đi đúng hướng, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn tăng tốc trên cơ sở an toàn – bền vững.

1.2. Kết quả kinh doanh các công ty con của ABBank

- Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản ABBank (ABBA): đạt lợi nhuận trước thuế 36,22 tỷ đồng, bằng 99,74% so với năm 2024, đạt 105,61% kế hoạch năm 2025.
- Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ ABBA (ABBAS – thuộc sở hữu gián tiếp của ABBank thông qua ABBA): đạt lợi nhuận trước thuế 3,15 tỷ đồng, bằng 110,83% so với 2024, đạt 106,47% kế hoạch năm 2025.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2025, được công bố công khai trên website của ABBank.

*Chi tiết Báo cáo tài chính của ABBank tại địa chỉ:
<https://www.abbank.vn/thong-tin/bao-cai-tai-chinh.html> (đồng thời được thể hiện trong Báo cáo Thường niên năm 2025 của ABBank).*



3. Thông tin tổng hợp về tổ chức và hoạt động của ABBank

Thông tin tổng hợp về tổ chức và hoạt động của ABBank năm 2025 được thể hiện tại Báo cáo Thường niên được công bố công khai trên website của ABBank.

*Báo cáo Thường niên năm 2025 của ABBank tại địa chỉ
<https://abbank.vn/thong-tin/bao-cai-thuong-nien-to-chuc.html>*



II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ

1. Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên

ABBank đã thực hiện xong toàn bộ các nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên ngày 18/4/2025.

2. Nghị quyết của ĐHĐCĐ về tăng vốn điều lệ

Ngày 03/3/2026 ABBank đã kết thúc đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (30%) và đợt phát hành cổ phiếu cho CBNV (5%) theo Chương trình lựa chọn cho người lao động. Theo đó, vốn điều lệ của Ngân hàng tăng từ **10.350.367.620.000** đồng lên mức **13.972.086.850.000** đồng. Việc chào bán, phát hành cổ phiếu đã được thực hiện theo đúng Nghị quyết và Phương án tăng vốn điều lệ ABBank được ĐHĐCĐ thông qua ngày 16/9/2025 và 05/01/2026; bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật, văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), Giấy Chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng, văn bản xác nhận hồ sơ phát hành của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCK). Kết quả đợt chào bán, phát hành cổ phiếu cũng đã được UBCK có văn bản xác nhận. Hiện tại, ABBank đã được Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cấp đăng ký lưu ký bổ sung chứng khoán; đã trình NHNN để sửa đổi mức vốn điều lệ trong Giấy phép hoạt động của Ngân hàng; đã nộp hồ sơ đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) đối với số cổ phiếu mới chào bán, phát hành.

III. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG NĂM 2025

1. Cơ cấu HĐQT

HĐQT nhiệm kỳ hiện tại (2023 – 2027) ban đầu gồm 7 Thành viên. Trong năm 2025, nhân sự Thành viên HĐQT có sự thay đổi:

- Ông Vũ Văn Tiền được bầu làm Chủ tịch HĐQT từ 14/11/2025.
- Ông Trịnh Thanh Hải được bầu làm Thành viên độc lập HĐQT, thay thế Ông Trần Bá Vinh xin từ nhiệm theo nguyện vọng cá nhân.
- Ông Syed Ahmad Taufik Albar, người đại diện vốn của Cổ đông Maybank được bầu làm Thành viên HĐQT thay thế Ông John Chong Eng Chuan theo điều chỉnh nhân sự được đề cử từ Cổ đông Maybank.
- Ông Foong Seong Yew, đương nhiên mất tư cách Thành viên HĐQT do Maybank thôi cử làm đại diện vốn của Maybank tại ABBank.

Hiện tại HĐQT ABBank hoạt động gồm 6 Thành viên (trong đó có 02 thành viên độc lập và tất cả các Thành viên đều là Thành viên không điều hành).

2. Hoạt động của HĐQT:

- a) HĐQT với vai trò dẫn dắt của Chủ tịch HĐQT, Chủ nhiệm Ủy ban Chiến lược phát triển bền vững ESG đã chỉ đạo định hướng đúng đắn, sát sao và quyết liệt giúp thúc đẩy mạnh mẽ kinh doanh và mang đến sự bứt phá về hiệu quả và tăng trưởng.
- b) HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp. Bên cạnh đó, các Thành viên HĐQT cũng đã xem xét, biểu quyết qua hình thức lấy ý kiến để thông qua nhiều quyết định theo thẩm quyền.
- c) HĐQT và các Thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ, đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng với tinh thần trách nhiệm cao.
- d) HĐQT đã ban hành nhiều văn bản, quyết định quan trọng về cơ chế chính sách và tổ chức quản trị Ngân hàng trong đó có các quyết định về điều chỉnh mô hình tổ chức, chức năng nhiệm vụ các Khối/Ban Hội sở, ĐVKD; ban hành Quy chế Công bố thông tin, Quy chế nội bộ về quản trị ABBank, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế thông qua các quyết định của HĐQT, Quy chế quản lý cán bộ, Quy chế thu hút nhân tài, Quy chế quản lý hiệu quả công việc, Quy định về Chuẩn mực hành vi và quy tắc ứng xử, Quy chế Quản lý tài chính, Quy chế phân quyền, ủy quyền, Chính sách tuân thủ, Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ, Quy chế Phòng chống rửa tiền, Chiến lược Quản trị rủi ro trung hạn, Khung quản trị rủi ro, Chính sách quản trị rủi ro gian lận (tham khảo danh mục văn bản tại Báo cáo tình hình quản trị công ty trên website ABBank tại địa chỉ: <https://abbank.vn/thong-tin/quan-tri-ngan-hang.html>).

3. Hoạt động của các Ủy ban của HĐQT:

3.1. Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR):

Hoạt động của UBQLRR năm 2025 được duy trì thường xuyên thông qua các cuộc họp định kỳ, họp chuyên đề và cho ý kiến, đưa ra các khuyến nghị thông qua email đối với các Tờ trình, đề xuất của Tổng Giám đốc (TGD). UBQLRR đã thực hiện tốt vai trò giúp HĐQT thực thi giám sát TGD/Ban Điều hành (BDH) trong việc triển khai các hoạt động liên quan đến QLRR thông qua các giới hạn rủi ro, báo cáo rủi ro, báo cáo quản lý vốn, các báo cáo QLRR, báo cáo giám sát tín dụng, phi tín dụng, rà soát hoạt động các hội đồng thuộc BDH, cảnh báo mức độ an toàn của Ngân hàng theo quy định của NHNN và của ABBank. Hàng tháng, UBQLRR đều có kiến nghị tới TGD/BDH để cải thiện, xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về rủi ro theo yêu cầu, kiến nghị của cơ quan quản lý, HĐQT nhằm nâng cao hiệu quả điều hành của TGD/BDH và các Hội đồng trực thuộc BDH.

3.2. Ủy ban Nhân sự (UBNS):

UBNS đã tham mưu, cho ý kiến đánh giá và giúp HĐQT thực hiện giám sát đối với các vấn đề liên quan đến nhân sự, chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các chính sách đãi ngộ khác của ABBank như bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ cấp cao của Ngân hàng; tham mưu, cho ý kiến trước khi ban hành văn bản của HĐQT liên quan đến cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, các quy chế và chính sách quản trị nguồn nhân lực, đãi ngộ đối với CBNV...

3.3. Ủy ban Chiến lược (UBCL):

Thành viên của UBCL bao gồm toàn bộ các Thành viên HĐQT đã định hướng và xác định các nhiệm vụ ưu tiên chiến lược của ABBank trong năm 2025 như: sắp xếp cơ cấu tổ chức Hội sở đảm bảo tinh gọn, hiệu quả; chuyển đổi mô hình kinh doanh, mạng lưới bán hàng cho phù hợp với thực tiễn của ABBank...

3.4. Ủy ban Chiến lược Phát triển bền vững (ESG):

Ủy ban ESG cùng với UBCL đã tham mưu cho HĐQT rà soát để đổi mới và triển khai Chiến lược phát triển Ngân hàng theo các mục tiêu bứt phá, hiệu quả và bền vững. Ủy ban thường xuyên tổ chức các cuộc họp với TGD/BĐH, kịp thời chỉ đạo định hướng các nhiệm vụ trọng tâm, đưa ra các khuyến nghị đúng đắn giúp TGD/BĐH có những hành động, giải pháp điều hành quyết liệt, linh hoạt mang lại hiệu quả cao, giúp Ngân hàng đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025.

4. Giao dịch với người có liên quan và công bố công khai thông tin:

Trong năm 2025, các giao dịch giữa ABBank với người có liên quan đã được trình HĐQT phê duyệt theo quy định. Tổng hợp các giao dịch với bên liên quan được thể hiện trong Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2025 và được công bố trên website của Ngân hàng.

Đồng thời, thực hiện quy định tại Khoản 4 Điều 49 Luật Các TCTD, các thông tin liên quan quy định tại điểm a, b, d Khoản 1 và điểm a, c, d Khoản 2 Điều 49 Luật Các TCTD được công bố với ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên năm 2026.

5. Thực hiện giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban Điều hành:

- a) HĐQT đã thực hiện vai trò giám sát cấp cao đối với TGD/BĐH theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của ABBank.
- b) HĐQT, BKS và TGD/BĐH duy trì thường xuyên mối quan hệ quản lý, giám sát, điều hành theo chức năng, qua đó, HĐQT kịp thời nắm thông

tin từ báo cáo của TGD/BĐH, đánh giá khuyến nghị từ BKS để đưa ra các chỉ đạo đối với TGD/BĐH.

- c) HĐQT giám sát thông qua các báo cáo kết quả kiểm toán của Kiểm toán Nội bộ (thuộc Ban Kiểm soát) và khuyến nghị của cơ quan quản lý; kịp thời chỉ đạo xử lý tồn tại, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành Ngân hàng.
- d) Các Ủy ban của HĐQT đã phát huy vai trò tích cực, chủ động giúp HĐQT giám sát công tác điều hành theo mục tiêu kế hoạch và nhận diện sớm các rủi ro nhằm bảo đảm an toàn, hiệu quả trong hoạt động của Ngân hàng.

IV. ĐỊNH HƯỚNG CHO NĂM 2026

1. Mục tiêu tổng quát

- 1) Tăng tốc phát triển trên nền tảng an toàn – hiệu quả.
- 2) Nâng cao năng lực tài chính và niêm yết cổ phiếu ABB.
- 3) Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số, phát triển ngân hàng số.
- 4) Nâng cao năng lực quản trị rủi ro, hiệu quả xử lý nợ xấu.
- 5) Cải thiện vị thế thương hiệu và lan tỏa giá trị nhận diện thương hiệu mới.

2. Chỉ tiêu cơ bản

- 1) Lợi nhuận trước thuế: 4.500 tỷ đồng, tăng gần 28% so với năm 2025.
- 2) Tổng tài sản: 291.000 tỷ đồng, tăng 32% so với năm 2025.
- 3) Huy động từ khách hàng và phát hành giấy tờ có giá đạt 247.417 tỷ đồng, tăng hơn 53% so với năm 2025.
- 4) Dư nợ tín dụng đạt 138.930 tỷ đồng, tăng 9% so với năm 2025 (tăng trưởng tín dụng theo chỉ tiêu NHNN giao; chủ động đề xuất điều chỉnh khi điều kiện cho phép).
- 5) Tỷ lệ nợ xấu: <1,5%.

3. Một số định hướng và yêu cầu

3.1. Bảo đảm hiệu quả và thúc đẩy kinh doanh

- a) Nâng cao hiệu quả kinh doanh, tối ưu nguồn lực, mở rộng quan hệ đối tác, chuỗi giá trị khách hàng, quản trị tốt chi phí theo hiệu quả hoạt động.
- b) Tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, nâng cao chất lượng tín dụng, đơn giản hóa quy trình, thủ tục đi đôi với bảo đảm tuân thủ và kiểm soát rủi ro.
- c) Tối ưu hiệu quả sử dụng vốn, bảo đảm thanh khoản hệ thống, tuân thủ đầy đủ các tỷ lệ an toàn
- d) Mở rộng cơ hội khai thác các nguồn thu từ dịch vụ, trong đó có các dịch vụ phi tín dụng.

3.2. Chủ động và tích cực trong QLRR, kiểm soát nội bộ và xử lý nợ xấu

- a) Tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ và khung quản trị rủi ro toàn diện, chủ động và tích hợp; tuân thủ pháp luật và theo chuẩn mực quốc tế.
- b) Kiểm soát tốt rủi ro trọng yếu, đặc biệt quan tâm đến rủi ro tín dụng, rủi ro nợ xấu, rủi ro vận hành, rủi ro công nghệ.
- c) Duy trì thường xuyên và nâng cao hiệu quả công tác giám sát, kiểm tra và kiểm soát nội bộ.
- d) Bảo đảm tuân thủ an toàn nghiệp vụ, công nghệ, kho quỹ; ngăn ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời gian lận, vi phạm và phòng chống rửa tiền.

3.3. Nâng cao năng lực hệ thống CNTT, đẩy mạnh chuyển đổi số

- a) Tăng cường năng lực hạ tầng CNTT bảo đảm hiệu năng, an toàn và hoạt động liên tục.
- b) Thúc đẩy việc sử dụng giải pháp CNTT thông minh phù hợp với xu hướng phát triển và định hướng của NHNN.
- c) Số hoá quy trình nghiệp vụ, ưu tiên phát triển mạnh mẽ sản phẩm, dịch vụ số, mở rộng hệ sinh thái số, kinh doanh trên nền tảng số.

3.4. Xây dựng tổ chức, con người và văn hoá doanh nghiệp

- a) Tiếp tục hợp lý hóa chức năng các đơn vị; tăng cường năng lực cho DVKD.
- b) Phát triển năng lực con người; gắn hiệu quả và trách nhiệm với chính sách đãi ngộ xứng đáng, công bằng, hợp lý.
- c) Xây dựng văn hóa An Bình kiến tạo Hạnh phúc là nền tảng và là lợi thế cạnh tranh cốt lõi cho phát triển.
- d) Chú trọng công tác truyền thông nội bộ tạo đồng thuận, quyết tâm trong thực hiện mục tiêu. Đẩy mạnh truyền thông ra bên ngoài gắn với nhận diện thương hiệu mới thu hút quan tâm và thiện cảm của công chúng đối với Ngân hàng

3.5. Các nội dung khác:

Thực hiện đầy đủ các nội dung định hướng, chỉ đạo của Chính phủ, NHNN.

V. ĐỀ XUẤT

- 1. HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của ABBank đã được kiểm toán; Báo cáo về hoạt động năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 của HĐQT như trình bày trên đây.
- 2. Nhằm chủ động giải quyết kịp thời vấn đề khi phát sinh (nếu có), kính trình ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT:
 - a) Quyết định bổ sung ngành nghề kinh doanh của ABBank phù hợp với nhu cầu phát triển của Ngân hàng.

- b) Điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế và chỉ đạo của cơ quan quản lý.
3. Kính trình ĐHĐCĐ thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Phương án cụ thể khác do HĐQT, BKS, TGD trình ĐHĐCĐ.

Trân trọng báo cáo và kính trình ĐHĐCĐ thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Văn Tiền



Phụ lục 01 – Quyết định, văn bản được HĐQT ban hành trong năm 2025

Số STT	Số Văn Bản	Tiêu đề/Trích yếu nội dung văn bản	Ngày ban hành
1	310/QĐ- HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Quy định về chuẩn mực hành vi và quy tắc ứng xử tại ABBANK	30/12/2025
2	294/QĐ- HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Quy chế Quản lý sổ của Ngân Hàng TMCP An Bình	26/12/2025
3	295/QĐ- HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Quy định trích lập dự phòng và ghi nhận tổn thất rủi ro hoạt động	26/12/2025
4	289/QĐ- HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Quy chế cơ cấu lại thời hạn trả nợ	24/12/2025
5	290/QĐ- HĐQT.25	Quyết định về việc ban hành Thẩm quyền phê duyệt khoanh nợ đối với các khoản vay theo chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn	24/12/2025
6	275/QĐ- HĐQT.25	Quyết định về việc ban hành Quy định Ký kết, tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng thuê việc, Hợp đồng lao động của Ngân hàng TMCP An Bình	23/12/2025
7	254/QĐ- HĐQT.25	Quyết định Về việc ban hành Quy chế phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt tại ABBANK.	12/12/2025
8	231/QĐ- HĐQT.25	Quyết định về việc ban hành Quy chế Mua, bán trái phiếu doanh nghiệp	03/12/2025
9	226/QĐ- HĐQT.25	Quyết định về việc Cử nhân sự tham gia Hội đồng Xử lý rủi ro	25/11/2025
10	227/QĐ- HĐQT.25	Quyết định về việc Cử nhân sự tham gia Hội đồng Xử lý nợ	25/11/2025
11	223/QĐ- HĐQT.25	Quyết định về việc Cử nhân sự tham gia Hội đồng Tín dụng	17/11/2025
12	224/QĐ- HĐQT.25	Quyết định về việc Kiện toàn Ban chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm tại Ngân hàng TMCP An Bình	17/11/2025
13	219/QĐ- HĐQT.25	Quyết định về việc Cử nhân sự tham gia Ban Tín dụng	30/10/2025
14	215/QĐ- HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Quy định về Hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng TMCP An Bình	27/10/2025
15	211/QĐ- HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Quy chế Phân quyền, ủy quyền	20/10/2025

16	212/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc ban hành Quy chế Quản lý dự án tại Ngân hàng TMCP An Bình	20/10/2025
17	208/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Quy chế Quản lý Tài chính tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình	08/10/2025
18	199/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Chính sách tuân thủ tại Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình	08/09/2025
19	171/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Quy chế soạn thảo, ban hành và quản lý văn bản nội bộ của Ngân hàng TMCP An Bình	11/07/2025
20	170/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Chính sách quản trị rủi ro gian lận	11/07/2025
21	168/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Quản lý và sử dụng con dấu khắc tại ABBANK	01/07/2025
22	167/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Quy chế thông qua các quyết định của Hội Đồng Quản Trị của Ngân hàng TMCP An Bình	30/06/2025
23	151/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc ban hành Quy chế Quản lý hiệu quả công việc của Ngân hàng TMCP An Bình	06/06/2025
24	149/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Quy chế Thu hút nhân tài của Ngân hàng TMCP An Bình	06/06/2025
25	150/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý cán bộ - Ngân hàng TMCP An Bình	06/06/2025
26	138/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Khối Khách hàng cá nhân - Ngân hàng TMCP An Bình	04/06/2025
27	137/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Khối Ngân hàng Bán buôn – Ngân hàng TMCP An Bình	04/06/2025
28	141/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Khối Công nghệ Ngân hàng - Ngân hàng TMCP An Bình	04/06/2025
29	144/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Khối Tài chính Kế toán - Ngân hàng TMCP An Bình	04/06/2025
30	146/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc ban hành Quy chế hoạt động và Cơ cấu tổ chức của Đơn vị Kinh doanh - Ngân hàng TMCP An Bình	04/06/2025

31	147/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Khối Vận hành - Ngân hàng TMCP An Bình	04/06/2025
32	139/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Khối Khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ - Ngân hàng TMCP An Bình	04/06/2025
33	142/QĐ-HĐQT.25	Quyết định Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Khối Phê duyệt tín dụng - Ngân hàng TMCP An Bình	04/06/2025
34	140/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Khối Nguồn vốn và Thị trường Tài chính – Ngân hàng TMCP An Bình	04/06/2025
35	145/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Khối Văn phòng - Ngân hàng TMCP An Bình	04/06/2025
36	129/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Triển khai sử dụng Chữ ký số tại Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình	26/05/2025
37	120/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành khung quản trị rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt tại ABBANK	07/05/2025
38	117-1/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Quy chế bảo đảm tín dụng	29/04/2025
39	112/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc phê duyệt sử dụng mô hình định lượng rủi ro – Mô hình thẻ điểm hành vi (Thẻ điểm B) trong việc chấm điểm và xếp hạng tín dụng nội bộ cho phân khúc Khách hàng Doanh nghiệp vừa và nhỏ và Ngân hàng bán buôn tại ABBANK	26/04/2025
40	110/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc phê duyệt sử dụng mô hình định lượng rủi ro – Mô hình thẻ điểm hành vi (Thẻ điểm B) trong việc chấm điểm và xếp hạng tín dụng nội bộ cho phân khúc Khách hàng cá nhân tại ABBANK	26/04/2025
41	102/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Ngân hàng TMCP An Bình	18/04/2025
42	103/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Kiện toàn nhân sự thành viên Ủy ban QLRR của HĐQT Ngân hàng TMCP An Bình	18/04/2025
43	100/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng TMCP An Bình	18/04/2025

44	101/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Ngân hàng TMCP An Bình	18/04/2025
45	90/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc phê duyệt sử dụng mô hình định lượng rủi ro – Mô hình thẻ điểm hồ sơ (Thẻ điểm A) Vay tiêu dùng không TSBD và Vay SXKD tuần hoàn có TSBD - trong việc chấm điểm và xếp hạng tín dụng nội bộ cho phân khúc Khách hàng cá nhân tại ABBANK	09/04/2025
46	61/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc ban hành Quy chế bảo lãnh đối với khách hàng	31/03/2025
47	05/NQ-HĐQT.25	Nghị quyết của HĐQT phê duyệt cơ cấu tổ chức các Đơn vị Hội sở Ngân hàng TMCP An Bình	07/03/2025
48	40/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc ban hành Chương trình hành động Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm tại Ngân hàng TMCP An Bình năm 2025	20/02/2025
49	41/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Triển khai chương trình hành động của Ban chỉ đạo Phòng chống tham nhũng, tiêu cực và tội phạm năm 2025 tại Ngân hàng TMCP An Bình	20/02/2025
50	36/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Ban hành Quy chế Công bố thông tin của Ngân hàng TMCP An Bình	12/02/2025
51	35/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc ban hành Khẩu vị rủi ro năm 2025	11/02/2025
52	23/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Cử nhân sự Thành viên Ủy ban Chiến lược phát triển bền vững ESG	22/01/2025
53	07/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Thành lập Ủy ban Chiến lược Phát triển bền vững ESG thuộc Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP An Bình.	15/01/2025
54	08/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc Chấm dứt hoạt động Ủy ban Chuyển đổi & Ngân hàng số	15/01/2025
55	06/QĐ-HĐQT.25	Quyết định về việc phê duyệt sử dụng mô hình định lượng rủi ro – Mô hình thẻ điểm hồ sơ (Thẻ điểm A) – trong việc chấm điểm và xếp hạng tín dụng nội bộ cho phân khúc Khách hàng cá nhân tại ABBANK	14/01/2025

Phụ lục 01 trên được đính kèm theo báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

BÁO CÁO
CỦA BKS VỀ THẨM ĐỊNH TÀI CHÍNH
HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2026



BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

(Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua)

- Căn cứ Điều 52, Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2024 về nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP An Bình;
- Căn cứ tình hình hoạt động của ABBank, Báo cáo của Hội đồng Quản trị (HDQT), Ban Điều hành (BDH) và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) trong năm 2025.

Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP An Bình (ABBank) xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả thực hiện nhiệm vụ 2025 như sau:

I. KẾT QUẢ CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (BKS) NĂM 2025

Ban Kiểm soát ABBank gồm 03 (ba) thành viên: Bà Nguyễn Thị Hạnh Tâm - Trưởng Ban kiểm soát và hai thành viên là ông Nguyễn Hồng Quang (thành viên chuyên trách) và bà Nguyễn Thị Thanh Thái (Thành viên không chuyên trách). Trục thuộc BKS là Kiểm toán nội bộ (KTNB) với 22 nhân sự.

Trong năm 2025, BKS đã tổ chức thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều lệ ABBank và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS. Các nội dung chính đã được triển khai trong năm 2025 như: Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Ngân hàng trong công tác quản trị điều hành; Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ; Giám sát tình hình thực hiện các kiến nghị của Thanh tra NHNN, theo sát việc thực hiện các chỉ thị, văn bản chỉ đạo của NHNN; thực hiện thẩm định báo cáo tài chính;...

Thực hiện chức năng giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ, trong đó giám sát KTNB thực hiện đầy đủ các cuộc kiểm toán, nội dung kiểm toán theo kế hoạch 2025 đã được BKS phê duyệt và đã báo cáo NHNN. Kế hoạch kiểm toán năm 2025 được xây dựng dựa trên nguyên tắc đánh giá rủi ro xem xét nhiều khía cạnh để đảm bảo bao quát được các rủi ro chính trong các hoạt động, bộ phận và quy trình trọng yếu của Ngân hàng.

Các phiên họp định kỳ của BKS do Trưởng BKS triệu tập, có sự tham dự đầy đủ của các thành viên BKS. Biên bản họp của BKS được lập và lưu giữ đầy đủ theo quy định. Ngoài ra, BKS cũng thường xuyên trao đổi, bàn bạc các nội dung phát sinh trong quá trình hoạt động.

Từ kết quả hoạt động, BKS đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị với HĐQT, BDH các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ ABBank và các quy định nội bộ khác theo các phương thức như có ý kiến kiến nghị trực tiếp tại các cuộc họp HĐQT/ Các cuộc họp khác khi BKS tham dự; gửi thư khuyến nghị, phát hành báo cáo hàng quý, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và tăng trưởng an toàn, bền vững của ABBank.

Các thành viên BKS đã hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao; tham dự đầy đủ các phiên họp định kỳ và đột xuất của BKS, tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề, nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS.

Các hoạt động giám sát cụ thể của BKS trong năm 2025 như sau:

1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Qua kết quả giám sát và kiểm toán cho thấy: trong năm 2025, HĐQT và BDH đã chủ động đề ra các giải pháp ứng phó với tình hình thực tiễn, thực hiện quyết liệt các biện pháp thúc đẩy kinh doanh. Kết quả các chỉ tiêu kinh doanh (BCTC riêng lẻ kiểm toán năm 2025) đã đạt được như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch 2025
1	Tổng tài sản	200.000	220.392	110%
2	Huy động từ khách hàng và phát hành giấy tờ có giá	115.458	161.221	140%
3	Dư nợ tín dụng	127.810	127.591	100%
4	Tỷ lệ nợ xấu	< 3%	0,53%	Đạt
5	Lợi nhuận trước thuế TNDN	1.800	3.522	196%

2. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng trong hoạt động quản trị điều hành của HĐQT, BDH

HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo, định hướng mục tiêu, kế hoạch kinh doanh năm 2025 và các nhiệm vụ trọng tâm trong điều hành hoạt động của ABBank. Trong năm 2025, HĐQT đã trực tiếp ban hành 55 quyết định, văn bản về chính sách và quản trị (*chi tiết danh mục các quyết định, văn bản theo Phụ lục 01 - Chi tiết tại website ABBANK: <https://abbank.vn/thong-tin/dai-hoi-dong-co-dong.html>*).

BDH đã ban hành các quy định nội bộ đối với các hoạt động nghiệp vụ, bảo đảm có cơ chế kiểm soát, kiểm tra tuân thủ, quản lý rủi ro gắn với từng quy trình nghiệp vụ kinh doanh. ABBank đã duy trì các chỉ tiêu về giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng phù hợp với

quy định của NHNN (bao gồm các chỉ tiêu về hệ số an toàn vốn tối thiểu, tỷ lệ khả năng chi trả, hệ số sử dụng vốn/nguồn vốn huy động, giới hạn góp vốn, mua cổ phần, giới hạn cấp tín dụng...); Đã thực hiện cơ cấu, sắp xếp tinh gọn bộ máy để phù hợp với tình hình thực tế nhằm mục tiêu tối ưu hiệu quả hoạt động, nâng cao chất lượng quản trị rủi ro; Tiếp tục triển khai các dự án nâng cấp hệ thống công nghệ nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng và cung cấp thông tin quản lý kịp thời, đầy đủ, chính xác, hỗ trợ quá trình chuyển đổi số của ngân hàng.

3. Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BDH và các cổ đông

BKS, HĐQT và TGD/BĐH luôn duy trì thường xuyên công tác phối hợp, trao đổi, cung cấp các thông tin cần thiết thông qua việc BKS tham dự đầy đủ các kỳ họp quan trọng của Ngân hàng với HĐQT, Ủy ban trực thuộc HĐQT và BDH theo đúng chức năng, nhiệm vụ. Các thông tin cần thiết được cung cấp đầy đủ, không giới hạn nhằm phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của BKS. Các thành viên BKS đều nhận được đầy đủ các kết luận, nghị quyết của HĐQT và nhận được đầy đủ các chỉ đạo hoạt động kinh doanh của BDH. Thành viên BKS được trao đổi công việc trực tiếp và cụ thể với các đơn vị trong Ngân hàng cũng như với BDH và HĐQT.

HQĐT và BDH đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của Thanh tra NHNN và BKS. Công tác phối hợp giữa BKS với HĐQT, BDH được thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ ABBank và quy định nội bộ của ABBank.

BKS thường xuyên đánh giá, rà soát, gửi các khuyến nghị đến BDH để triển khai thực hiện và báo cáo thực hiện các kiến nghị từ BDH theo định kỳ hàng Quý.

BKS đã báo cáo đầy đủ kết quả giám sát trước các cổ đông tại các kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên theo quy định tại Điều lệ ABBank. Trong năm 2025, không có cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào yêu cầu BKS thực hiện kiểm tra, xem xét sổ sách kế toán, tài liệu hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan đến hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành của ABBank.

4. Đánh giá về giao dịch giữa Ngân hàng, Công ty con với Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của ABBank và những người có liên quan

Trong năm 2025, các giao dịch giữa ABBank với người có liên quan đã được trình HĐQT phê duyệt theo thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ ABBank. Tổng hợp nội dung giao dịch với bên liên quan được thể hiện trong BCTC kiểm toán năm 2025 và được công bố trên website của ABBank: www.abbank.vn

5. Đảm bảo thực hiện giám sát theo nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát theo Điều 52 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024

Đảm bảo tuân thủ đúng quy định và BKS đã thực hiện giám sát đầy đủ theo Điều 52 Luật Các TCTD, cụ thể:

- Giám sát hoạt động quản trị, điều hành tổ chức tín dụng trong việc tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT; chịu trách nhiệm trước

ĐHĐCĐ trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật Các TCTD và Điều lệ ABBank.

- Trong năm 2025, BKS đã trình ĐHĐCĐ ban hành Quy chế hoạt động của BKS ABBank.
- Tổ chức thực hiện kiểm toán nội bộ; được tiếp cận, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản trị, điều hành tổ chức tín dụng để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
- Đã thực hiện giám sát thực trạng tài chính, thẩm định báo cáo tài chính của Ngân hàng tại các cuộc họp định kỳ hàng Quý của BKS; thực hiện báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả thẩm định báo cáo tài chính; đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ can trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2025.
- ABBank đảm bảo tuân thủ đúng quy định và BKS đã thực hiện giám sát đầy đủ việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của ABBank thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT.
- BKS giám sát việc chấp hành các quy định về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của ABBank theo Luật Các TCTD, cụ thể:
 - ABBank tuân thủ đúng quy định về việc cấp tín dụng cho các đối tượng hạn chế cấp tín dụng quy định tại Điều 134, Điều 135 Luật Các TCTD.
 - ABBank tuân thủ đúng quy định về giới hạn cấp tín dụng; giới hạn góp vốn, mua cổ phần; các tỷ lệ bảo đảm an toàn (như tỷ lệ khả năng chi trả; tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu; tỷ lệ mua, nắm giữ, đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh; ...)
 - ABBank thực hiện xây dựng phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm.
- Thực hiện lập, lưu giữ và cập nhật danh sách những người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên BKS, Tổng giám đốc, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của ABBank theo Luật Các TCTD, trong đó có:
 - Trong năm 2025, tổng nhân sự HĐQT có sự thay đổi và đã được ĐHĐCĐ thông qua, tính đến 31/12/2025 thì HĐQT có 6 thành viên và nhân sự BKS là 3 thành viên.
 - Năm 2025, ông Lê Mạnh Hùng được HĐQT bổ nhiệm giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc và giao đảm nhận nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Giám đốc ABBank kể từ ngày 14/11/2025.

- BKS thường xuyên theo dõi và cập nhật kịp thời danh sách những người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của ABBank theo Luật Các TCTD.
- Trong năm 2025, BKS thực hiện ký ban hành các quyết định bổ nhiệm các chức danh thuộc KTNB trong đó có Trưởng KTNB và các Giám đốc cao cấp chức năng trực thuộc.

6. Giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng năm 2025

6.1. Giám sát KTNB triển khai nhiệm vụ theo kế hoạch năm 2025

- Trong năm 2025, KTNB đã hoàn thành tốt kế hoạch đã được BKS phê duyệt.
- Qua hoạt động kiểm toán, KTNB đã phát hành báo cáo gửi tới BDH và các Khối, đơn vị có liên quan. BDH/Khối HO/ĐVKD đã ghi nhận các kiến nghị của và đưa ra các biện pháp khắc phục. BKS cũng theo dõi việc thực hiện các kiến nghị của BKS đối với KTNB.
- KTNB đã rà soát, đánh giá độc lập, khách quan về tính thích hợp, đầy đủ, hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, chỉ ra các thay đổi cần thiết đối với hệ thống kiểm soát nội bộ để xử lý, khắc phục các tồn tại; tổ chức tốt công tác theo dõi tình hình thực hiện kiến nghị và báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị, đảm bảo các vấn đề tồn tại, sai sót được khắc phục đầy đủ, kịp thời.
- BKS giám sát KTNB theo đúng quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung), Điều lệ ABBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS; thực hiện phê duyệt kế hoạch KTNB hàng năm, giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm toán đã được BKS phê duyệt.
- BKS thường xuyên tổ chức các cuộc họp với các lãnh đạo KTNB để đánh giá các vấn đề ghi nhận qua hoạt động kiểm toán, nhận diện các vấn đề rủi ro trọng yếu; chỉ đạo, định hướng công tác KTNB; yêu cầu cán bộ KTNB tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ quy trình KTNB; nắm bắt các khó khăn, vướng mắc để tháo gỡ kịp thời; định kỳ thực hiện đánh giá hoạt động của KTNB nhằm không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, đảm bảo tính toàn diện và tính chuyên nghiệp trong hoạt động KTNB.
- BKS yêu cầu tăng cường năng lực, hiệu quả của công tác giám sát quản lý cấp cao đối với việc thực hiện Thông tư 13/2018/TT-NHNN của NHNN và Luật các TCTD 2024.
- Công tác kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của KTNB luôn được BKS chú trọng. Trong năm 2025, đã kiện toàn mô hình cơ cấu chức năng và tinh gọn nhân sự cho KTNB.
- Công tác đào tạo nghiệp vụ tại KTNB được duy trì thường xuyên với hình thức đào tạo phù hợp tình hình thực tế; BKS đã chỉ đạo KTNB triển khai, ứng dụng tăng cường sử dụng các công cụ, kỹ thuật kiểm toán hiện đại; đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số trong hoạt động KTNB, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác KTNB, tiến tới đáp ứng các yêu cầu về mô hình quản trị rủi ro hiện đại.

- Liên tục hoàn thiện chính sách, quy định nội bộ KTNB đáp ứng các yêu cầu pháp luật và mục tiêu quản trị nội bộ của ABBank. Trong năm 2025, BKS đã ban hành các quyết định chính sách, quy định nội bộ KTNB trong đó có: ban hành Quy chế hoạt động của KTNB ABBank; Tiêu chuẩn cơ bản đối với các chức danh tại KTNB; Quy trình KTNB; Quy trình cập nhật danh mục rủi ro áp dụng tại KTNB ...
- Ngày 14/02/2025, Ngân hàng đã tổ chức Hội nghị “Công tác Kiểm soát, Kiểm toán, Kiểm tra Nội bộ 2025”. Thông qua hội nghị, các điểm yếu còn tồn tại trong hệ thống kiểm soát nội bộ đã được nhận diện rõ ràng; đồng thời, các đề xuất, kiến nghị của các Đơn vị cũng như chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT, TGD, BKS đã được triển khai quyết liệt trong năm 2025, với mục tiêu xây dựng và củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ ngày càng hiệu lực, hiệu quả.
- Kế hoạch kiểm toán năm đảm bảo nguyên tắc định hướng theo rủi ro và nguyên tắc toàn diện, các hoạt động, quy trình, bộ phận của ABBank đều phải được kiểm toán; Đơn vị và quy trình trọng yếu hoặc mức độ rủi ro cao phải được kiểm toán ít nhất mỗi năm một lần; Xem xét việc cập nhật rủi ro của KTNB trong năm và điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình hoạt động thực tiễn của Ngân hàng và các yêu cầu pháp luật, cơ quan quản lý theo từng thời kỳ.

6.2. Báo cáo NHNN và việc giám sát xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của BKS, KTNB theo kiến nghị các cơ quan chức năng.

- Trong năm 2025, dưới sự chỉ đạo của BKS, KTNB đã thực hiện tuân thủ và kịp thời các báo cáo định kỳ, đồng thời phối hợp với các Đơn vị trong ABBank thực hiện các nội dung báo cáo tới NHNN từng lần theo yêu cầu.

6.3. Thực hiện thẩm định BCTC và giám sát kết quả tài chính

BKS đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính của ABBank (đã được kiểm toán độc lập) và xác nhận kết quả như sau:

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của ABBank và các công ty con, được trình bày theo các mẫu báo cáo theo quy định của NHNN về chế độ báo cáo tài chính đối với các TCTD, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước.
- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của ABBank và các công ty con tại thời điểm 31/12/2025.
- Các chỉ tiêu cơ bản về vốn, tài sản tại thời điểm 31/12/2025 và kết quả hoạt động kinh doanh của ABBank năm 2025 (Báo cáo tài chính hợp nhất) đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, như sau:

1. Tổng tài sản:	220.495 tỷ đồng
2. Vốn chủ sở hữu:	16.801 tỷ đồng
3. Tổng lợi nhuận trước thuế:	3.541 tỷ đồng
4. Thuế TNDN:	732 tỷ đồng

5. Lợi nhuận sau thuế:	2.809 tỷ đồng
Trong đó Lợi nhuận riêng ngân hàng:	2.798 tỷ đồng

II. ĐỊNH HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2026

Với tình hình hoạt động và xu hướng chuyển đổi số mạnh mẽ của Ngân hàng, định hướng hoạt động trong năm 2026 của BKS:

- Tăng cường giám sát việc tổ chức và triển khai thực hiện chỉ thị của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, NHNN về các nhiệm vụ trọng tâm của ngành ngân hàng trong năm 2026.
- Triển khai nghiêm túc chỉ đạo của NHNN đối với BKS và KTNB, đảm bảo tuân thủ các quy định và hướng dẫn của NHNN.
- Tăng cường công tác kiểm tra, KTNB để nhận biết và kiểm soát kịp thời, toàn diện các rủi ro trọng yếu trong hoạt động ngân hàng, đặc biệt là các rủi ro về an ninh mạng, an toàn bảo mật thông tin.
- Đảm bảo việc thực hiện kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, nhằm khắc phục các vấn đề tồn tại, sai sót, đảm bảo hoạt động của ngân hàng an toàn, hiệu quả.
- Đầu tư vào công nghệ và đổi mới quy trình để nâng cao hiệu quả công tác giám sát, kiểm toán, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của Ngân hàng.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng, BKS báo cáo kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

- Thực hiện chức năng giám sát nội bộ trong hoạt động quản trị, điều hành của Ngân hàng, đảm bảo tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ ngân hàng.
- Thực hiện chức năng giám sát quản lý cấp cao đối với KTNB, đảm bảo hiệu quả và hiệu lực trong công tác kiểm toán nội bộ.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2026, đảm bảo các mục tiêu và nhiệm vụ được triển khai hiệu quả.
- Thẩm định các báo cáo tài chính định kỳ của ngân hàng, đảm bảo tính chính xác, trung thực và tuân thủ theo quy định pháp luật.
- Tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch kiểm toán năm 2026, đảm bảo các rủi ro được kiểm soát và đạt được các mục tiêu kế hoạch.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, điều lệ ngân hàng và yêu cầu của NHNN.

III. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ CỦA BKS

Trên cơ sở giám sát các hoạt động và đề ABBank đáp ứng mục tiêu tăng trưởng ổn định, BKS kiến nghị tới HĐQT và BĐH một số nội dung trọng tâm như sau:

- HĐQT và BDH cần tiếp tục chỉ đạo việc tăng trưởng tín dụng theo định hướng của Chính phủ và NHNN để góp phần vào tăng trưởng kinh tế trên cơ sở kiểm soát được chất lượng tín dụng.
- Tăng cường công tác thu hồi nợ xấu bằng các giải pháp hiệu quả, nhằm giảm thiểu rủi ro và bảo đảm an toàn tài chính cho hoạt động ngân hàng.
- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giám sát chặt chẽ các dự án phát triển công nghệ thông tin đảm bảo an toàn, bảo mật; đồng thời tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ ngân hàng, điều hành, quản lý, phân tích và phòng ngừa rủi ro; tăng cường các biện pháp phòng chống rửa tiền.
- Tăng cường hơn nữa công tác truyền thông, đào tạo để tiếp tục nâng cao văn hóa, ý thức tuân thủ các quy định và quy tắc đạo đức nghề nghiệp.
- Tiếp tục chuyển đổi để tạo đà phát triển ngân hàng bán lẻ hiệu quả và bền vững, đáp ứng nhu cầu của khách hàng và góp phần vào sự phát triển của nền kinh tế.

BKS đề xuất kiến nghị ĐHĐCĐ thông qua:

1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 của ABBank đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y) thực hiện kiểm toán độc lập và BKS thẩm định.
2. Lựa chọn E&Y để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của ABBank cho năm tài chính 2027.

Trường hợp vì bất kỳ lý do gì E&Y không thể thực hiện được việc kiểm toán thì tổ chức kiểm toán độc lập được lựa chọn là một trong các công ty kiểm toán sau đây xếp theo thứ tự ưu tiên: (1) Công ty TNHH KPMG; (2) Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam; (3) Công ty TNHH PWC (Việt Nam).

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua.

Kính chúc các Quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc hội nghị thành công rực rỡ!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



NGUYỄN THỊ HẠNH TÂM

BÁO CÁO

VỀ THÙ LAO THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NĂM 2025 VÀ ĐỀ XUẤT CHO NĂM 2026





Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2025

Số: 03/BC-HĐQT/26

ABBank

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ĐÃ THÔNG QUA VĂN BẢN NÀY
GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS HAS APPROVED THIS DOCUMENT

Vào ngày/ on the date

28-04-2025

**BÁO CÁO VỀ THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025
VÀ ĐỀ XUẤT CHO NĂM 2026**

(Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua)

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Ngân hàng TMCP An Bình (ABBank) kính trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua về thù lao của thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát (BKS) như sau:

1. Báo cáo về thù lao đã chi năm 2025

Tổng thù lao, thù lao kiêm nhiệm cho HĐQT và BKS đã chi trong năm 2025 là 33,748 tỷ đồng tương đương 96,42% tổng mức thù lao đã được ĐHĐCĐ thường niên ABBank ngày 18/4/2025 thông qua (35 tỷ đồng).

Nội dung	Chi năm 2025 (tỷ đồng)
1. Tổng thù lao Thành viên HĐQT	26,907
2. Tổng thù lao Thành viên BKS	6,841
Tổng	33,748

Các chi phí hoạt động khác, công tác phí... của HĐQT, BKS được thực hiện theo đúng quy định chi tiêu nội bộ của Ngân hàng.

Trong năm 2025, với vai trò chỉ đạo, quản trị và giám sát các hoạt động Ngân hàng của HĐQT và BKS, ABBank đã hoàn thành vượt kế hoạch lợi nhuận đề ra, lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt 195,67% so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ 2025 thông qua. Do đó, ngoài khoản thù lao và chi phí nêu trên, HĐQT và BKS được thưởng 2% phần lợi nhuận vượt kế hoạch lợi nhuận 1.800 tỷ đồng căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua tại phiên họp thường niên ngày 18/4/2025.

2. Đề xuất tổng mức thù lao, thưởng cho HĐQT, BKS năm 2026

Trong bối cảnh chung năm 2026 tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường, Ngân hàng quyết tâm tăng tốc phát triển với mục tiêu lợi nhuận trước thuế bằng 250% so với kế hoạch năm 2025, tương ứng bằng 128% so với thực hiện

năm 2025; đồng thời triển khai nhiều nhiệm vụ trọng tâm quan trọng khác trong đó có tiếp tục tăng mức vốn điều lệ, nâng cao năng lực quản trị rủi ro theo chuẩn mực quốc tế, bảo đảm tăng trưởng, hiệu quả và phát triển bền vững; đáp ứng tốt nhất các tiêu chuẩn quản trị công ty niêm yết khi cổ phiếu ABB chuyển sàn niêm yết theo dự kiến.

Với yêu cầu trách nhiệm cao của HĐQT, BKS trong chỉ đạo, giám sát hoạt động kinh doanh của ABBank nhằm đạt được mục tiêu phát triển cho năm 2026, trên cơ sở cơ chế thù lao và thưởng gắn với trách nhiệm và hiệu quả, HĐQT kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua:

- 1) Tổng mức chi thù lao cho Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát năm 2026 là 51 tỷ đồng (tăng 46% so với kế hoạch năm 2025).
- 2) Đề xuất quỹ thưởng dành cho Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát như sau:
 - a) Thưởng đạt kế hoạch: Thưởng 3% lợi nhuận trước thuế đạt kế hoạch (sau trích thưởng vẫn bảo đảm chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế do ĐHĐCĐ thông qua).
 - b) Thưởng vượt kế hoạch:
 - Thưởng 5% tính trên phần lợi nhuận trước thuế trên 100% đến dưới 120% mức kế hoạch.
 - Thưởng 10% tính trên phần lợi nhuận trước thuế từ 120% mức kế hoạch trở lên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và giao HĐQT tổ chức thực hiện.
Trân trọng kính trình!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Tiền

TỜ TRÌNH VỀ TRÍCH LẬP CÁC QUỸ VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2025





Số: 01/TT-HĐQT.26

ABBank

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ĐÃ THÔNG QUA VĂN BẢN NÀY
GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS APPROVED THIS DOCUMENT

Vào ngày/ on the date

28-04-2026

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận sau thuế của năm 2025

(Trình bày tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026)

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025, Hội đồng Quản trị (HĐQT) Ngân hàng TMCP An Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế 2025	2.797.716.983.392	
2	Tổng quỹ phải chia	671.452.076.014	
	2.1. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	279.771.698.339	10% LNST
	2.2. Quỹ dự phòng tài chính	251.794.528.505	10% LNST sau trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ
	2.3. Quỹ khen thưởng và phúc lợi	139.885.849.170	5% LNST
3	Lợi nhuận còn lại của năm 2025	2.126.264.907.378	
4	Lợi nhuận còn lại các năm trước 2025	2.311.094.085.485	
5	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối	4.437.358.992.863	
6	Dự kiến sử dụng để phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho Cổ đông	2.095.813.020.000	Tỷ lệ trả cổ tức 15%
7	Dự kiến sử dụng để phát hành cổ phiếu thưởng cho CBNV theo Chương trình ESOP	160.678.990.000	Tỷ lệ phát hành cổ phiếu thưởng theo ESOP 1%
8	Lợi nhuận còn lại	2.180.866.982.863	

Ghi chú: Trích lập các Quỹ tại mục 2.1 và 2.2 đã thực hiện căn cứ quy định của pháp luật hiện hành.

HĐQT kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua:

- Thực hiện trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2025 như trình bày ở trên.
- Việc sử dụng nguồn lợi nhuận còn lại của năm 2025 và các năm trước để chia cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu thưởng theo Chương trình ESOP nhằm kết hợp tăng vốn điều lệ và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành (do còn dư nợ bán cho VAMC nên chỉ thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu). Chi tiết theo Tờ trình riêng về Phương án tăng vốn điều lệ.

Trân trọng kính trình!





PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ ABBANK

Thông tin
Đại hội đồng cổ đông



Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2026

Số: 02/TT-HĐQT.26

ABBank

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ĐÃ THÔNG QUA VĂN BẢN NÀY
GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS APPROVED THIS DOCUMENT

Vào ngày/ on the date: 28-04-2026

TỜ TRÌNH

Về Phương án tăng mức vốn điều lệ của ABBank

(Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua)

Trên cơ sở tình hình hiện tại, nhằm tiếp tục nâng cao năng lực tài chính, bảo đảm mức độ đủ vốn đáp ứng nhu cầu thúc đẩy kinh doanh, gia tăng hiệu quả hoạt động trong giai đoạn tăng tốc phát triển trong những năm tới theo định hướng chiến lược của ABBank; trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng Cổ đông Phương án tăng mức vốn điều lệ của ABBank, cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ ĐỀ XUẤT

Nửa cuối 2025, đầu năm 2026, căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông, được sự chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCK), ABBank đã triển khai thực hiện thành công việc tăng vốn điều lệ thông qua đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho cán bộ nhân viên (Chương trình ESOP). Đến nay, vốn điều lệ của ABBank đạt 13.972.086.850.000 đồng. Số tiền thu được từ các đợt chào bán, phát hành nhằm bổ sung nguồn vốn cho ABBank sử dụng để cấp tín dụng cho Khách hàng.

Việc tiếp tục nâng mức vốn điều lệ của ABBank với lộ trình đạt trên 16.000 tỷ đồng trong năm 2026 và trên 20.000 tỷ đồng vào cuối Quý I/2027 được thực hiện với lý do và mục đích sau:

- Đáp ứng nhu cầu chia cổ tức của Cổ đông trên cơ sở kết quả kinh doanh đã đạt được, đặc biệt là kết quả kinh doanh đạt mức lợi nhuận cao trong năm 2025. Trên cơ sở đó, sử dụng nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối để tăng vốn điều lệ thông qua trả cổ tức bằng cổ phiếu.
- Tiếp tục bổ sung nguồn vốn mới từ cổ đông, nhà đầu tư để tăng quy mô vốn điều lệ, tăng cường năng lực cạnh tranh của ABBank trên thị trường và sự tích cực, chủ động của ABBank trong việc đáp ứng tốt nhất tỷ lệ an toàn vốn (CAR) theo tiêu chuẩn mới tại Thông tư số 14/2025/TT-NHNN ngày 30/6/2025 của NHNN, tăng năng lực quản trị rủi ro và ứng phó với các biến động của thị trường.
- Đáp ứng nhu cầu vốn nhằm thúc đẩy hoạt động kinh doanh, gia tăng hiệu quả hoạt động, nâng cao khả năng cấp tín dụng, phát triển dịch vụ của ABBank.
- Tiếp tục triển khai phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (Chương trình ESOP) nhằm tăng cường tính gắn kết, trách nhiệm của cán bộ nhân viên với hiệu quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng và thực hiện chính sách đãi ngộ, thu hút, giữ chân nhân tài.
- Góp phần cải thiện mức đánh giá xếp hạng tín nhiệm, nâng cao uy tín và nhận diện thương hiệu của ABBank trên thị trường; nâng cao vị thế của Ngân hàng trên thị

trường chứng khoán, hỗ trợ việc niêm yết cổ phiếu ABB thành công trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) dự kiến triển khai trong năm nay.

II. PHƯƠNG ÁN TĂNG MỨC VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tổng mức vốn điều lệ hiện tại và mức vốn dự kiến tăng:

- 1.1.** Mức vốn điều lệ hiện tại (tính theo vốn điều lệ sau đợt chào bán thêm 30% cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu và đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP 5% kết thúc cùng ngày 03/3/2026): **13.972.086.850.000 đồng** (Bằng chữ: Mười ba nghìn chín trăm bảy mươi hai tỷ, không trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng) tương ứng với **1.397.208.685 cổ phần** phổ thông.
- 1.2.** Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: **6.112.787.970.000 đồng** (Bằng chữ: Sáu nghìn một trăm mười hai tỷ, bảy trăm tám mươi bảy triệu, chín trăm bảy mươi nghìn đồng) tương ứng với số lượng cổ phần phổ thông dự kiến chào bán và phát hành thêm là **611.278.797 cổ phần**.
- 1.3.** Tổng mức vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng: **20.084.874.820.000 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi nghìn không trăm tám mươi tư tỷ, tám trăm bảy mươi tư triệu, tám trăm hai mươi nghìn đồng), tương ứng với **2.008.487.482 cổ phần** phổ thông.

2. Nội dung tăng mức vốn điều lệ:

TT	Nội dung	Tổng mức vốn điều lệ tối đa sau tăng vốn (VNĐ)	Số vốn điều lệ tăng thêm tối đa (VNĐ)	Số CP chào bán/ phát hành thêm (CP)	Tỷ lệ (%)
Đợt 1	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông	16.067.899.870.000	2.095.813.020.000	209.581.302	15
Đợt 2	Chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu và Phát hành cổ phiếu cho người lao động (Chương trình ESOP). Trong đó:	20.084.874.820.000	4.016.974.950.000	401.697.495	25
	<i>Chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu</i>		3.213.579.970.000	321.357.997	20
	<i>Phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP. Trong đó:</i>		803.394.980.000	80.339.498	5
	<i>Phát hành cổ phiếu bán cho CBNV</i>		642.715.990.000	64.271.599	4
	<i>Phát hành cổ phiếu thưởng cho CBNV</i>		160.678.990.000	16.067.899	1

Cụ thể:

2.1. Đợt 1:

Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông.

Phát hành **209.581.302 cổ phiếu** để trả cổ tức cho Cổ đông từ nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối. Đối tượng phát hành là Cổ đông hiện hữu theo Danh sách Người sở hữu chứng khoán (Danh sách Cổ đông) tại Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức (Ngày chốt danh sách) do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập. Tỷ lệ phát hành để trả cổ tức: **15%**. Kế hoạch triển khai: Sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận và hoàn thành thủ tục phát hành với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Dự kiến triển khai trong Quý II/2026, thời gian triển khai cụ thể do HĐQT quyết định.

2.2. Đợt 2:

Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho Cổ đông hiện hữu và Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động ABBank (Chương trình ESOP). Trong đó:

- a) Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho Cổ đông hiện hữu: Chào bán thêm **321.357.997 cổ phiếu** thông qua phát hành quyền mua cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu theo Danh sách Cổ đông do VSDC lập tại Ngày chốt danh sách để thực hiện quyền mua cổ phiếu của Cổ đông hiện hữu, giá chào bán 10.000 đồng/cổ phiếu, tỷ lệ chào bán **20%**. Kế hoạch triển khai: Sau khi hoàn thành tăng vốn Đợt 1, dự kiến triển khai chào bán vào Quý IV/2026, thời gian triển khai cụ thể do HĐQT quyết định.
- b) Phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP: Phát hành **80.339.498 cổ phiếu** theo Chương trình ESOP, tỷ lệ phát hành **5%**. Trong đó:
 - Phát hành **64.271.599 cổ phiếu** bán cho CBNV, giá phát hành 10.000 đồng/cổ phiếu, tỷ lệ phát hành **4%**.
 - Phát hành **16.067.899 cổ phiếu** thưởng cho CBNV, nguồn vốn phát hành từ lợi nhuận lũy kế chưa phân phối, tỷ lệ phát hành **1%**.

Kế hoạch triển khai: Sau khi hoàn thành tăng vốn Đợt 1 và sau Ngày chốt danh sách Cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu của Cổ đông hiện hữu, dự kiến triển khai phát hành vào Quý I/2027, thời gian triển khai cụ thể do HĐQT quyết định.

Các nội dung chi tiết của các đợt chào bán, phát hành cổ phiếu được trình bày tại Phương án tăng mức vốn điều lệ ABBank kèm theo.

III. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VÀ KẾ HOẠCH GIẢI NGÂN NGUỒN VỐN THU ĐƯỢC

Toàn bộ số tiền thu được từ các đợt chào bán, phát hành cổ phiếu theo Phương án tăng mức vốn điều lệ được bổ sung nguồn vốn cho ABBank sử dụng để cấp tín dụng cho Khách hàng.

Số tiền dự kiến thu được từ chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu và số tiền thu được từ phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP bán cho CBNV dự kiến được giải ngân sử dụng vốn trong năm 2027 (ưu tiên sử dụng trong Quý I+II/2027).

IV. ĐỀ XUẤT

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông:

1. Thông qua Phương án tăng mức vốn điều lệ của ABBank, bao gồm Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức; Chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiệu hữu và Phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP - Phương án tăng mức vốn điều lệ kèm theo.
2. Giao/ủy quyền cho HĐQT:
 - a) Sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh hoặc chi tiết hoá Phương án tăng mức vốn điều lệ (nếu cần) phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng và quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
 - b) Trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xin chấp thuận việc tăng mức vốn điều lệ; thực hiện đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng, báo cáo phát hành cổ phiếu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định.
 - c) Thực hiện việc chào bán, phát hành cổ phiếu sau khi đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán, đã hoàn tất thủ tục báo cáo phát hành.
 - d) Quyết định/điều chỉnh/cụ thể hoá (nếu cần) mục đích, kế hoạch giải ngân số tiền thu được từ đợt chào bán, phát hành cổ phiếu phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng.
 - e) Báo cáo kết quả chào bán, phát hành cổ phiếu theo quy định; trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động, cập nhật, sửa đổi Điều lệ ABBank nội dung liên quan đến vốn điều lệ, số cổ phần căn cứ kết quả chào bán, phát hành.
 - f) Thực hiện đăng ký chứng khoán và đăng ký giao dịch/niêm yết bổ sung đối với số cổ phiếu đã chào bán, phát hành thêm theo quy định.
 - g) Thực hiện các nội dung được giao quyền, uỷ quyền cụ thể tại Phương án tăng mức vốn điều lệ.
 - h) Quyết định tất cả các công việc khác và các vấn đề phát sinh có liên quan đến việc tăng mức vốn điều lệ, chào bán, phát hành cổ phiếu; đăng ký, lưu ký chứng khoán; đăng ký giao dịch/niêm yết bổ sung cổ phiếu; bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định.

HĐQT có thể giao/ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc thực hiện các nội dung trong phạm vi uỷ quyền nêu trên, các nội dung uỷ quyền tại Phương án chào bán, phát hành cổ phiếu và các công việc cụ thể khác có liên quan để triển khai thực hiện tăng vốn điều lệ theo Phương án được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Văn Tiền

PHƯƠNG ÁN TĂNG MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ABBANK

(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên ngày 28/4/2026)

I. SỰ CẦN THIẾT TĂNG MỨC VỐN ĐIỀU LỆ

Với định hướng chiến lược phát triển của ABBank, nhằm tăng cường năng lực cạnh tranh; đáp ứng tốt nhất các yêu cầu về an toàn vốn theo chuẩn trong nước và quốc tế, việc tăng mức vốn điều lệ của ABBank là rất cần thiết xuất phát từ chính nhu cầu phát triển bền vững theo định hướng chiến lược của ABBank và cũng là đòi hỏi khách quan hiện nay cũng như trong các năm tới. Việc tăng mức vốn điều lệ của ABBank được thực hiện với lý do và mục đích sau:

- Đáp ứng nhu cầu chia cổ tức của Cổ đông trên cơ sở kết quả kinh doanh đã đạt được, đặc biệt là mức lợi nhuận đạt được cao trong năm 2025. Theo đó, Ngân hàng tăng vốn điều lệ thông qua việc sử dụng nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối để phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho Cổ đông.
- Tiếp tục bổ sung nguồn vốn mới từ Cổ đông, nhà đầu tư để tăng quy mô vốn điều lệ, tăng cường năng lực cạnh tranh của ABBank trên thị trường; đáp ứng nhu cầu vốn nhằm thúc đẩy hoạt động kinh doanh, gia tăng hiệu quả hoạt động, nâng cao khả năng cấp tín dụng, phát triển dịch vụ của ABBank; đồng thời qua đó, tăng cường năng lực tuân thủ mức đủ vốn nội bộ, chủ động trong việc đáp ứng tỷ lệ an toàn vốn (CAR) theo tiêu chuẩn mới tại Thông tư số 14/2025/TT-NHNN ngày 30/6/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), nâng cao năng lực ứng phó với các biến động của thị trường, đảm bảo hoạt động Ngân hàng an toàn, hiệu quả và đẩy nhanh tiến trình thực hiện triển khai thành công Phương án cơ cấu lại của ABBank.
- Tiếp tục triển khai phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (Chương trình ESOP) nhằm tăng cường tính gắn kết, lợi ích và trách nhiệm của người lao động (CBNV) với hiệu quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng; tạo môi trường làm việc

cạnh tranh, thu hút; đồng thời duy trì và thúc đẩy sự cống hiến của CBNV cho sự phát triển của Ngân hàng.

- Thông qua việc nâng mức vốn điều lệ, cải thiện mức đánh giá xếp hạng tín nhiệm, nâng cao uy tín và nhận diện thương hiệu của ABBank trên thị trường; nâng cao vị thế của Ngân hàng trên thị trường chứng khoán, hỗ trợ việc niêm yết cổ phiếu ABB thành công trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) dự kiến triển khai trong năm nay.

Phương án tăng mức vốn điều lệ này được xây dựng theo lộ trình thực thi các mục tiêu chiến lược của Ngân hàng và yêu cầu tăng tốc độ phát triển trên cơ sở phân tích, đánh giá bối cảnh kinh tế, tình hình tài chính hiện tại, nhu cầu vốn thực tế nhằm đảm bảo tính hiệu quả, khả thi, tuân thủ các quy định pháp luật và bảo đảm lợi ích tốt nhất của Ngân hàng và Cổ đông.

II. PHƯƠNG ÁN TĂNG MỨC VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tổng mức vốn điều lệ hiện tại và dự kiến tăng¹:

- 1.1. Mức vốn điều lệ hiện tại: **13.972.086.850.000 đồng** (Bằng chữ: Mười ba nghìn chín trăm bảy mươi hai tỷ, không trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng) tương ứng với **1.397.208.685 cổ phần**, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Toàn bộ số cổ phần này là cổ phần phổ thông hiện đang lưu hành, ABBank không có cổ phần ưu đãi và cổ phiếu quỹ.
- 1.2. Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: **6.112.787.970.000 đồng** (Bằng chữ: Sáu nghìn một trăm mười hai tỷ, bảy trăm tám mươi bảy triệu, chín trăm bảy mươi nghìn đồng), tương ứng với số lượng cổ phần phổ thông dự kiến chào bán và phát hành thêm là **611.278.797 cổ phần**, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- 1.3. Tổng mệnh giá chào bán, phát hành thêm: **6.112.787.970.000 đồng** (Bằng chữ: Sáu nghìn một trăm mười hai tỷ, bảy trăm tám mươi bảy triệu, chín trăm bảy mươi nghìn đồng).

¹ Vốn điều lệ hiện tại được lấy theo số liệu sau đợt chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu (30%) và đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP (5%) kết thúc cùng ngày 03/3/2026. ABBank đã hoàn thành mọi thủ tục báo cáo kết quả chào bán, phát hành với UBCKNN, thông báo thay đổi số lượng cổ phần có quyền biểu quyết, hoàn thành đăng ký chứng khoán tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), đã nộp hồ sơ và đang chờ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đăng ký giao dịch (bổ sung) cổ phiếu mới phát hành theo quy định của pháp luật về chứng khoán; đã nộp hồ sơ và đang chờ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi bổ sung nội dung về vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của ABBank (cũng đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) theo quy định của Luật Các Tổ chức tín dụng. Việc tính toán tăng vốn điều lệ theo Phương án tăng mức vốn điều lệ này dựa theo số liệu mức vốn điều lệ hiện tại nói trên và nhằm đạt được mức vốn điều lệ mục tiêu của ABBank trên 16.000 tỷ đồng trong năm 2026 và trên 20.000 tỷ đồng vào cuối Quý I/2027.

- 1.4. Loại cổ phiếu chào bán, phát hành thêm: Cổ phiếu phổ thông.
- 1.5. Mức vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng: **20.084.874.820.000 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi nghìn không trăm tám mươi tư tỷ, tám trăm bảy mươi tư triệu, tám trăm hai mươi nghìn đồng), tương ứng với **2.008.487.482 cổ phần** phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- 1.6. Đối tượng chào bán, phát hành: Cổ đông hiện hữu, CBNV ABBank (theo từng Phương án tăng mức vốn điều lệ cụ thể tại Mục II.2 bên dưới).
- 1.7. Nội dung tăng mức vốn điều lệ:

TT	Nội dung	Tổng mức vốn điều lệ tối đa sau tăng vốn (VNĐ)	Số vốn điều lệ tăng thêm tối đa (VNĐ)	Số CP chào bán, phát hành thêm (CP)	Tỷ lệ (%)
Đợt 1	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông	16.067.899.870.000	2.095.813.020.000	209.581.302	15
Đợt 2	Chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu cho người lao động (Chương trình ESOP). Trong đó:	20.084.874.820.000	4.016.974.950.000	401.697.495	25
	a) Chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu		3.213.579.970.000	321.357.997	20
	b) Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (Chương trình ESOP). Trong đó:		803.394.980.000	80.339.498	5
	- Phát hành cổ phiếu bán cho CBNV		642.715.990.000	64.271.599	4
	- Phát hành cổ phiếu thưởng cho CBNV		160.678.990.000	16.067.899	1

2. Phương án tăng mức vốn điều lệ cụ thể:

2.1. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

- a) Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình.
- b) Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

- c) Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- d) Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **209.581.302 cổ phiếu.**
- e) Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: **2.095.813.020.000 đồng.**
- f) Mức vốn điều lệ dự kiến tăng: **2.095.813.020.000 đồng.**
- g) Tỷ lệ phát hành (*số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành*): **15%.**
- h) Tỷ lệ thực hiện quyền: **100:15.** Theo đó, Cổ đông sở hữu mỗi cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách Cổ đông có 1 quyền. Với 100 quyền, Cổ đông được nhận cổ tức là 15 cổ phiếu.
- i) Nguồn vốn phát hành: Từ nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối của ABBank căn cứ báo cáo tài chính năm gần nhất đã được kiểm toán, bảo đảm đủ để trả cổ tức. Thông tin về số tiền lợi nhuận lũy kế chưa phân phối được sử dụng để tăng vốn điều lệ theo Phụ lục 1 đính kèm Phương án tăng mức vốn Điều lệ này.
- j) Thời gian dự kiến phát hành: Sau khi ABBank được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản chấp thuận tăng mức vốn điều lệ và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành. Dự kiến triển khai trong Quý II/2026.
ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định/điều chỉnh (nếu có) thời gian cụ thể triển khai thực hiện.
- k) Thời gian dự kiến hoàn thành đợt phát hành: Quý II/2026, bảo đảm tuân thủ quy định về thời hạn thực hiện đợt phát hành, hiệu lực văn bản chấp thuận của NHNN và quy định về thời hạn thanh toán cổ tức theo quy định của pháp luật.
- l) Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho từng Cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ cổ phiếu phát sinh (cổ phiếu lẻ) nếu có sẽ được huỷ bỏ.

Ví dụ: Căn cứ danh sách Cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức, Cổ đông A sở hữu 151 cổ phần. Căn cứ tỷ lệ phát hành cổ phiếu trả cổ tức, số cổ phiếu được tính toán là $(151 \times 15)/100 = 22,65$. Theo đó, số cổ phiếu tính toán được làm tròn xuống, phần lẻ được huỷ bỏ và Cổ đông A sẽ nhận được 22 cổ phiếu trả cổ tức.

m) Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền (gọi tắt là Danh sách Cổ đông) tại Ngày đăng ký cuối cùng (Ngày chốt danh sách) để thực hiện quyền nhận cổ tức do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.

n) Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho Cổ đông không bị hạn chế chuyển nhượng, trừ trường hợp Cổ đông bị hạn chế chuyển nhượng cổ phần theo quy định tại Điều 64 Luật Các Tổ chức tín dụng.

o) Danh sách Cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm thông qua Phương án này và dự kiến sau khi tăng vốn theo Phụ lục 2 đính kèm Phương án tăng mức vốn điều lệ này.

Việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông của ABBank đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 60 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ và các văn bản khác có liên quan.

2.2. Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu:

a) Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình

b) Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

c) Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

d) Giá chào bán: **10.000 đồng/cổ phiếu.**

e) Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: **321.357.997 cổ phiếu.**

f) Tỷ lệ số cổ phiếu chào bán thêm trên tổng số cổ phiếu lưu hành: **20%.**

g) Tỷ lệ thực hiện quyền: **100:20.** Theo đó, ứng với mỗi cổ phiếu Cổ đông sở hữu tại thời điểm chốt danh sách, Cổ đông có 01 quyền. Cứ 100 quyền, Cổ đông được mua thêm 20 cổ phiếu mới được chào bán thêm.

Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan sở hữu cổ phần vượt tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại Điều 63 Luật Các tổ chức tín dụng (nếu có) không được mua thêm cổ phần cho đến khi tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu cổ phần theo quy định.

h) Tổng mệnh giá chào bán dự kiến: **3.213.579.970.000 đồng.**

i) Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: **3.213.579.970.000 đồng.**

j) Tổng giá trị vốn thu được dự kiến: **3.213.579.970.000 đồng**.

k) Thời gian dự kiến chào bán: Sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản chấp thuận về tăng mức vốn điều lệ và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng và sau khi kết thúc tăng vốn Đợt 1. Dự kiến thời gian triển khai thực hiện chào bán vào Quý IV/2026.

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định/điều chỉnh (nếu có) thời gian cụ thể triển khai thực hiện.

l) Thời gian dự kiến hoàn thành việc chào bán: Quý I/2027, bảo đảm tuân thủ quy định về thời hạn thực hiện đợt chào bán cũng như hiệu lực văn bản chấp thuận của NHNN.

m) Hình thức chào bán: Chào bán thêm chứng khoán ra công chúng thông qua phát hành quyền mua cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu.

n) Đối tượng chào bán: Cổ đông có tên trong Danh sách Cổ đông tại Ngày chốt danh sách để thực hiện quyền mua cổ phiếu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.

o) Chuyển nhượng quyền mua: Quyền mua được phép chuyển nhượng 01 lần cho Cổ đông hiện hữu hay tổ chức/cá nhân khác (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người khác). Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng. Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng quyền mua để mua cổ phiếu phải chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Các tổ chức tín dụng về giới hạn sở hữu cổ phần của Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan, tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài.

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

p) Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phiếu chào bán thêm theo tỷ lệ thực hiện quyền mua cho từng Cổ đông hiện hữu được làm tròn xuống đến hàng đơn vị (phần lẻ thập phân nếu có sẽ được làm tròn xuống bằng 0).

Ví dụ: Căn cứ danh sách Cổ đông để thực hiện quyền mua, Cổ đông A sở hữu 109 cổ phần. Số cổ phiếu chào bán thêm theo tỷ lệ thực hiện quyền được tính

toán là $(109 \times 20)/100 = 21,80$. Theo đó, số cổ phiếu tính toán được làm tròn xuống và Cổ đông A sẽ được mua 21 cổ phiếu chào bán thêm.

- q) Xử lý số cổ phiếu không bán hết và cổ phiếu hình thành từ phần lẻ khi phân bổ theo tỷ lệ thực hiện quyền mua (cổ phiếu lẻ): Trường hợp Cổ đông hoặc người nhận chuyển nhượng quyền mua không mua hết thì số cổ phiếu chào bán còn lại đó và cổ phiếu lẻ sẽ được HĐQT chào bán cho Nhà đầu tư khác (bao gồm Cổ đông hiện hữu khác) với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho Cổ đông hiện hữu và bảo đảm tuân thủ quy định về giới hạn sở hữu cổ phần của Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan, tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ ABBank hoặc chấm dứt đợt chào bán theo quyết định của HĐQT.

DHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT xác định tiêu chí và quyết định lựa chọn Nhà đầu tư có nhu cầu mua để chào bán số cổ phiếu chưa phân phối hết.

- r) Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu đã chào bán cho Cổ đông hiện hữu tương ứng với tỷ lệ thực hiện quyền mua không bị hạn chế chuyển nhượng, trừ trường hợp Cổ đông bị hạn chế chuyển nhượng cổ phần theo quy định tại Điều 64 Luật Các Tổ chức tín dụng.

Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho Cổ đông hiện hữu và cổ phiếu lẻ được HĐQT chào bán cho Nhà đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định.

- s) Danh sách Cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm thông qua Phương án này và dự kiến sau khi tăng vốn theo Phụ lục 2 đính kèm Phương án tăng mức vốn điều lệ này.

Việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho Cổ đông hiện hữu của ABBank đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật chứng khoán 2019 và các văn bản khác có liên quan.

2.3. Phương án phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (Chương trình ESOP):

2.3.1. Thông tin chung

- a) Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình.
- b) Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- c) Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

- d) Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **80.339.498 cổ phiếu**. Trong đó:
- Phát hành cổ phiếu bán cho CBNV: **64.271.599** cổ phiếu
 - Phát hành cổ phiếu thưởng cho CBNV: **16.067.899** cổ phiếu
- e) Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá (Mức vốn điều lệ tăng thêm của đợt phát hành) dự kiến: **803.394.980.000 đồng**. Trong đó:
- Giá trị phát hành cổ phiếu bán cho CBNV: **642.715.990.000** đồng
 - Giá trị phát hành cổ phiếu thưởng cho CBNV: **160.678.990.000** đồng
- f) Tỷ lệ phát hành (*số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành / số lượng cổ phiếu đang lưu hành*): **5%**. Trong đó:
- Tỷ lệ phát hành cổ phiếu bán cho CBNV: 4%
 - Tỷ lệ phát hành cổ phiếu thưởng cho CBNV: 1%
- g) Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (Chương trình ESOP), bao gồm cổ phiếu bán cho CBNV và cổ phiếu thưởng cho CBNV.
- h) Đối tượng phát hành: Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT; CBNV ký HĐLĐ với Ngân hàng đáp ứng tiêu chuẩn tham gia Chương trình ESOP và không thuộc đối tượng bị hạn chế mua cổ phiếu theo quy định của pháp luật và Điều lệ ABBank, bảo đảm tuân thủ quy định về giới hạn sở hữu cổ phần của Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan, tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ ABBank.
- i) Tiêu chuẩn CBNV tham gia Chương trình ESOP và Công thức phân bổ cổ phiếu cho từng đối tượng: Theo Phụ lục 3 đính kèm Phương án tăng mức vốn điều lệ này.
- j) Danh sách CBNV được tham gia Chương trình, số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng, các trường hợp ABBank mua lại cổ phiếu của CBNV và việc bán ra số cổ phiếu mua lại: ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT thông qua danh sách CBNV được tham gia Chương trình ESOP và số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng, các trường hợp ABBank mua lại cổ phiếu của CBNV và phương án bán ra số cổ phiếu được ABBank mua lại (nếu có).
- k) Thời gian dự kiến phát hành: Sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản chấp thuận về tăng mức vốn điều lệ, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành và sau khi kết thúc tăng vốn Đợt 1; đồng thời

việc phát hành được thực hiện sau Ngày chốt danh sách Cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu (theo nội dung tại mục II.2.2 Phương án tăng mức vốn điều lệ này). Dự kiến thời gian triển khai thực hiện phát hành vào Quý I/2027.

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định/điều chỉnh (nếu có) thời gian cụ thể triển khai thực hiện.

- l) Thời gian dự kiến hoàn thành việc phát hành: Quý I/2027, bảo đảm tuân thủ quy định về giới hạn số cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP mỗi 12 tháng tại Khoản 2 Điều 64 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ và tuân thủ quy định về thời hạn thực hiện đợt phát hành cũng như hiệu lực văn bản chấp thuận của NHNN.
- m) Chuyển nhượng quyền mua: CBNV không được chuyển nhượng quyền mua cho người khác nếu không mua.
- n) Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu ESOP bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (ngoại trừ trường hợp cổ phiếu ESOP được ABBank mua lại theo Quy chế phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (Quy chế ESOP). Cổ phiếu ESOP đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng được ABBank mua lại sẽ không còn hạn chế chuyển nhượng và ABBank được phép bán ra số cổ phiếu đã được mua lại theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- o) Danh sách Cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm thông qua Phương án này và dự kiến sau khi tăng vốn theo Phụ lục 2 đính kèm Phương án tăng mức vốn điều lệ này.

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền HĐQT căn cứ Phương án này và tình hình thực tế ban hành Quy chế ESOP, các văn bản cần thiết để bổ sung, cụ thể hoá các nội dung liên quan và tổ chức triển khai thực hiện.

2.3.2. Cổ phiếu theo Chương trình ESOP bán cho CBNV

- a) Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **64.271.599 cổ phiếu.**
- b) Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: **642.715.990.000 đồng.**
- c) Mức vốn điều lệ tăng thêm: **642.715.990.000 đồng.**

- d) Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành /số lượng cổ phiếu đang lưu hành): **4%**.
- e) Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- f) Tổng số tiền dự kiến thu được của đợt phát hành: **642.715.990.000 đồng**.
- g) Xử lý số cổ phiếu ESOP không bán hết: Trường hợp CBNV không mua hết thì số cổ phiếu còn lại sẽ được HĐQT phân phối cho CBNV khác với giá bán không thấp hơn giá phát hành cổ phiếu ESOP (10.000 đồng/cổ phiếu) với các nguyên tắc, tiêu chí do HĐQT quyết định, bảo đảm tuân thủ quy định về giới hạn sở hữu cổ phần của Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan, tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ ABBank hoặc chấm dứt đợt phát hành theo quyết định của HĐQT.

2.3.3. Cổ phiếu theo Chương trình ESOP thưởng cho CBNV

- a) Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **16.067.899 cổ phiếu**.
- b) Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: **160.678.990.000 đồng**.
- c) Mức vốn điều lệ tăng thêm: **160.678.990.000 đồng**.
- d) Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành /số lượng cổ phiếu đang lưu hành): **1%**.
- e) Nguồn vốn phát hành: Từ nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối của ABBank căn cứ báo cáo tài chính năm gần nhất đã được kiểm toán, bảo đảm đủ để thực hiện. Thông tin về số tiền lợi nhuận lũy kế chưa phân phối được sử dụng để phát hành cổ phiếu thưởng cho CBNV theo Phụ lục 1 đính kèm Phương án tăng mức vốn điều lệ này.

Việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP của ABBank đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 64 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

III. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN VÀ KẾ HOẠCH GIẢI NGÂN SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT CHÀO BÁN, PHÁT HÀNH

1. Mục đích sử dụng vốn và thời gian dự kiến giải ngân số tiền thu được từ các đợt chào bán, phát hành cổ phiếu:

Toàn bộ số tiền thu được từ các đợt chào bán, phát hành cổ phiếu theo Phương án tăng mức vốn điều lệ này được bổ sung nguồn vốn cho ABBank sử dụng để cấp tín dụng cho Khách hàng.

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu 3.213.579.970.000 đồng và số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP bán cho CBNV ABBank là 642.715.990.000 đồng dự kiến được giải ngân sử dụng vốn trong năm 2027 (ưu tiên giải ngân trong Quý I và Quý II năm 2027).

2. Phương án xử lý trong trường hợp số tiền thu được không đủ như dự kiến:

Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ít hơn so với dự kiến thì sẽ được bù đắp, bổ sung bằng các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ, Quy chế quản lý tài chính của ABBank.

IV. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ PHA LOÃNG CỔ PHIẾU DỰ KIẾN

Trong đợt chào bán, phát hành cổ phiếu tăng mức vốn điều lệ có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- Pha loãng về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền;
- Pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS);
- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS);
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của Cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm tương ứng với tỷ lệ/số cổ phần mà Cổ đông không thực hiện quyền mua/không được mua do Cổ đông, Cổ đông và người liên quan đang sở hữu vượt mức giới hạn sở hữu cổ phần theo quy định (nếu có) và tỷ lệ/số cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP.

DHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến trong trường hợp cần thiết khi chào bán, phát hành cổ phiếu.

V. ĐĂNG KÝ CHỨNG KHOÁN VÀ ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH/NIÊM YẾT CỔ PHIẾU

Sau khi kết thúc đợt chào bán, phát hành cổ phiếu, ABBank thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch/niêm yết (trường hợp Cổ phiếu ABB đã được niêm yết) bổ sung cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán đối với số cổ phiếu đã chào bán, phát hành theo đúng quy định của pháp luật.

VI. TUÂN THỦ QUY ĐỊNH VỀ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG ĐỐI VỚI TỔ CHỨC, CÁ NHÂN MUA CỔ PHẦN

Tổ chức, cá nhân mua cổ phần được chào bán, phát hành tăng vốn điều lệ của ABBank phải chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định về quyền nghĩa vụ của Cổ đông theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng, các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ của ABBank. Trong đó bao gồm:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn sử dụng để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần;
- Không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng, nguồn vốn do phát hành trái phiếu doanh nghiệp để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần;
- Không mua cổ phần dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật;
- Bảo đảm và chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Các tổ chức tín dụng về giới hạn sở hữu cổ phần của Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan, tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài. Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan sở hữu cổ phần vượt tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại Điều 63 Luật Các tổ chức tín dụng không được mua thêm cổ phần cho đến khi tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu cổ phần theo quy định;
- Tuân thủ quy định về Cổ đông lớn, Cổ đông lớn và người có liên quan, Cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên (đối với Cổ đông lớn, người có liên quan của Cổ đông lớn, Cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên);
- Việc mua, nhận chuyển nhượng cổ phần dẫn đến trở thành Cổ đông lớn phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản trước khi thực hiện;
- Tuân thủ các quy định của Điều lệ ABBank và các quy định của pháp luật có liên quan.

Tổ chức, cá nhân mua cổ phần được chào bán, phát hành tăng vốn điều lệ của ABBank được đối xử bình đẳng và được hưởng đầy đủ quyền của Cổ đông ABBank sau khi hoàn tất chào bán, phát hành cổ phiếu theo theo Phương án tăng mức vốn điều lệ này./.

PHỤ LỤC 1**LỢI NHUẬN LŨY KẾ CHƯA PHÂN PHỐI ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ***(Đính kèm Phương án tăng mức vốn điều lệ của ABBank)**Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Chi tiêu	Báo cáo tài chính Riêng lẻ	Báo cáo tài chính Hợp nhất
1	Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính 2025 đã được kiểm toán (*)	4.577.245	4.594.898
2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận chưa phân phối năm 2025 (trình Đại hội đồng Cổ đông ngày 28/4/2026) (**)	139.886	139.886
3	Số tiền dự kiến sử dụng để tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông	2.095.813	2.095.813
4	Số tiền dự kiến sử dụng để tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu thưởng cho CBNV theo Chương trình ESOP	160.679	160.679
5	Lợi nhuận lũy kế còn lại (dự kiến)	2.180.867	2.198.520

(*) Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối sau trích lập Quỹ dự phòng tài chính và Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2025 theo quy định (thể hiện tại Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ 2025 đã được kiểm toán);

(**) ABBank thực hiện trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thường niên thông qua.

Như vậy, lợi nhuận lũy kế chưa phân phối còn lại có thể sử dụng đảm bảo đủ nguồn để tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông và phát hành cổ phiếu thưởng cho CBNV theo Chương trình ESOP (không vượt quá mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể sử dụng trên cả Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng lẻ năm 2025 của ABBank đã được kiểm toán - Sau khi trích lập đầy đủ các quỹ và thực hiện tăng vốn điều lệ, lợi nhuận lũy kế chưa phân phối của ABBank vẫn còn lại hơn 2.100 tỷ đồng).

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể sử dụng để tăng vốn điều lệ của ABBank là nguồn lợi nhuận lũy kế sau khi ABBank đã hoàn hành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; đã trích lập đủ các quỹ và bù đắp lỗ trước đó (nếu có) theo quy định của pháp luật và Điều lệ ABBank; đồng thời, ngay sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông và chia cổ phiếu thưởng cho cán bộ nhân viên theo Chương trình ESOP, ABBank vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Do đó, việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu và chia cổ phiếu thưởng cho cán bộ nhân viên theo Chương trình ESOP của ABBank từ lợi nhuận lũy kế chưa phân phối đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Khoản 2, Điều 135 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản có liên quan.

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và tình hình thực tế, ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT giải trình bổ sung, làm rõ thông tin liên quan đến nguồn vốn sử dụng để tăng vốn điều lệ theo yêu cầu của cơ quan quản lý có thẩm quyền, đáp ứng yêu cầu hồ sơ tăng vốn điều lệ, hồ sơ phát hành cổ phiếu.



**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CÓ TỶ LỆ SỞ HỮU TỪ 5% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT VÀ
SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ THỜI ĐIỂM THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN**

(Đính kèm Phương án tăng mức vốn điều lệ của ABBank)

STT	Tên	Địa chỉ trụ sở chính	Số định danh cá nhân / Hộ chiếu / Mã số doanh nghiệp, Người đại diện theo pháp luật của tổ chức	Thời điểm thông qua Phương án (*)		Dự kiến sau khi tăng vốn				Ghi chú
						Sau khi tăng vốn Đợt 1 - Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông		Sau khi tăng vốn Đợt 2 - Phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu và Phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP		
				Số lượng cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Số lượng cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Số lượng cổ phần sở hữu (**) (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	
1	Tập đoàn Geleximco – Công ty cổ phần (Geleximco)	Số 36 phố Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam		132.264.340	9,47%	152.103.991	9,47%	182.524.789	9,09%	
1.1	Vũ Văn Hậu			20.268.001	1,45%	23.308.201	1,45%	27.969.841	1,39%	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD, Người đại diện theo pháp luật
1.2	Vũ Văn Tiền			3.788.229	0,27%	4.356.463	0,27%	5.227.755	0,26%	Người đại diện phần vốn góp của Geleximco tại ABBank; Anh ruột của Chủ tịch HĐQT kiêm TGD, Người đại diện theo pháp luật
1.3	Nguyễn Thị Quỳnh Mai			1.475.653	0,11%	1.697.000	0,11%	2.036.400	0,10%	Chị dâu của Chủ tịch HĐQT kiêm TGD, Người đại diện theo pháp luật
1.4	Đào Mạnh Kháng			8.293.252	0,59%	9.537.239	0,59%	11.444.686	0,57%	Chồng, Em rể của Người quản lý, Người điều hành
1.5	Nguyễn Văn Anh			5.780.770	0,41%	6.647.885	0,41%	7.977.462	0,40%	Cháu ruột của Người quản lý, Người điều hành
1.6	Vũ Phương Duyên			9.691	0,00%	11.144	0,00%	13.372	0,00%	Cháu ruột của Người quản lý, Người điều hành
1.7	Vũ Hương Thảo			1.826.000	0,13%	2.099.900	0,13%	2.519.880	0,13%	Con đẻ Chủ tịch HĐQT kiêm TGD, Người đại diện theo pháp luật
1.8	Nguyễn Trường Giang			303.019	0,02%	348.471	0,02%	418.165	0,02%	Cậu ruột của Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
1.9	Phạm Ngọc Tuấn			409.232	0,03%	470.616	0,03%	564.739	0,03%	Chồng của Phó Tổng Giám đốc
1.10	Nguyễn Thị Kim Hoa			49	0,00%	56	0,00%	67	0,00%	Chị dâu của Phó Tổng Giám đốc

STT	Tên	Địa chỉ trụ sở chính	Số định danh cá nhân / Hộ chiếu / Mã số doanh nghiệp, Người đại diện theo phát luật của tổ chức	Thời điểm thông qua Phương án (*)		Dự kiến sau khi tăng vốn				Ghi chú
						Sau khi tăng vốn Đợt 1 - Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông		Sau khi tăng vốn Đợt 2 - Phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu và Phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP		
				Số lượng cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Số lượng cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Số lượng cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	
1.11	Trần Hải Phương			4.297.500	0,31%	4.942.125	0,31%	5.930.550	0,30%	Cháu ruột của Phó Tổng Giám đốc
1.12	Trần Hoa Nam			160.000	0,01%	184.000	0,01%	220.800	0,01%	Cháu ruột của Phó Tổng Giám đốc
1.13	Trần Thị Thu Hằng			52	0,00%	59	0,00%	70	0,00%	Con dâu của Phó Tổng Giám đốc
	Tổng nhóm Geleximco và Người có liên quan			178.875.788	12,80%	205.707.150	12,80%	246.848.576	12,29%	
2	Malayan Banking Berhad (Maybank) (***)	Menara Maybank, 100 Jalan Tun Perak, 50050 Kuala Lumpur, Malaysia		169.683.552	12,14%	195.136.084	12,14%	234.163.300	11,66%	

Ghi chú: ▼

(*) Tỷ lệ sở hữu cổ phần thời điểm thông qua Phương án được tính toán theo số liệu đã bao gồm số cổ phiếu đã chào bán thêm cho Cổ đông hiện hữu (30%) và số cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP (5%) kết thúc cùng ngày 03/3/2026 (ABBank đã hoàn thành việc báo cáo kết quả chào bán, phát hành cổ phiếu và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản xác nhận, đã công bố thông tin thay đổi số lượng cổ phần có quyền biểu quyết, đã hoàn thành và được Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) xác nhận đăng ký chứng khoán (bổ sung), đã nộp hồ sơ và đang chờ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đăng ký giao dịch (bổ sung) cổ phiếu mới phát hành theo quy định của pháp luật về chứng khoán; đã nộp hồ sơ và đang chờ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi bổ sung nội dung về vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của ABBank (cũng đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) theo quy định của Luật Các Tổ chức tín dụng). Phương án tăng mức vốn điều lệ được tính toán với lộ trình nâng mức vốn điều lệ mục tiêu của ABBank lên trên 16.000 tỷ đồng trong năm 2026 và trên 20.000 tỷ đồng vào cuối Quý I/2027.

(**) Số cổ phần dự kiến sau tăng vốn chưa bao gồm cổ phiếu ESOP được phân bổ theo Chương trình ESOP (nếu có)

(***) Maybank là tổ chức nước ngoài nên không hoạt động theo Luật Việt Nam, do đó không có thông tin về Mã số doanh nghiệp, Người đại diện theo pháp luật

ABBank có trách nhiệm cập nhật số liệu trước và sau khi tăng vốn, đồng thời báo cáo cơ quan quản lý về Tổng mức sở hữu cổ phần và Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ trước và dự kiến sau khi tăng vốn theo quy định

PHỤ LỤC 3

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN CBNV THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH ESOP VÀ CÔNG THỨC TÍNH SỐ CỔ PHIẾU PHÂN PHỐI CHO TỪNG ĐỐI TƯỢNG

(Kèm theo Phương án tăng mức vốn điều lệ của ABBank)

1. Đối tượng và tiêu chuẩn chung:

- Cán bộ nhân viên (CBNV) tham gia Chương trình ESOP bao gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT); Trưởng Ban Kiểm soát, Thành viên Ban Kiểm soát (BKS); Chủ nhiệm, Thành viên các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT; Tổng Giám đốc (TGD), Phó TGD, Thành viên Ban Điều hành (BDH); Giám đốc Khối/Đơn vị tương đương Hội sở (Giám đốc Khối), Kế toán trưởng và CBNV thuộc các chức danh, cấp bậc khác ký hợp đồng lao động (HĐLĐ) với ABBank đáp ứng các tiêu chuẩn cụ thể quy định tại Phụ lục này.
- Không thuộc đối tượng bị hạn chế mua cổ phiếu theo quy định của pháp luật và Điều lệ ABBank, bảo đảm tuân thủ quy định về giới hạn sở hữu cổ phần của Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan, tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ ABBank.
- Không thuộc trường hợp: đang có đơn xin từ nhiệm/xin thôi việc, đơn phương chấm dứt HĐLĐ hoặc đang trong quá trình giải quyết thủ tục thôi việc/chấm dứt HĐLĐ, miễn nhiệm/bãi nhiệm, kỷ luật sa thải và các trường hợp khác thuộc diện không được hưởng các chế độ phúc lợi của ABBank.

2. Đối tượng và tiêu chuẩn cụ thể theo các Nhóm

2.1. Trường hợp phát hành cổ phiếu bán cho CBNV

Đối tượng tham gia và tiêu chuẩn cụ thể được chia thành các nhóm như sau:

Nhóm	Đối tượng
Nhóm 1.1	Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thành viên HĐQT; Trưởng BKS; TGD.
Nhóm 1.2	Thành viên BKS; Chủ nhiệm, Thành viên các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT; Phó TGD, Thành viên BDH; Giám đốc Khối, Kế toán trưởng.
Nhóm 1.3	CBNV cấp bậc Chuyên gia, Trưởng nhóm trở lên có thời gian làm việc từ đủ 01 năm trở lên tính đến thời điểm lập danh sách và có xếp loại 2025 từ A3 trở lên.
Nhóm 1.4	CBNV cấp bậc Nhân viên, Nhân viên cao cấp, Chuyên viên, Chuyên viên cao cấp có thời gian làm việc từ đủ 03 năm trở lên và có xếp loại năm 2025 từ A2 trở lên.
Nhóm 1.5	CBNV không thuộc một trong các nhóm nêu trên nhưng có chuyên môn cao, nắm giữ các vị trí chủ chốt và cần được thu hút, giữ chân nhân sự.

2.2. Trường hợp phát hành cổ phiếu thưởng cho CBNV

Đối tượng tham gia và tiêu chuẩn cụ thể được chia thành các nhóm như sau:

Nhóm	Đối tượng
Nhóm 2.1	Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thành viên HĐQT; Trưởng BKS; TGD.
Nhóm 2.2	Thành viên BKS; Chủ nhiệm, Thành viên các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT; Phó TGD, Thành viên BDH; Giám đốc Khối, Kế toán trưởng.
Nhóm 2.3	CBNV cấp bậc Giám đốc, Chuyên gia cao cấp trở lên có thời gian làm việc từ đủ 01 năm trở lên tính đến thời điểm lập danh sách và có xếp loại 2025 từ A2 trở lên.
Nhóm 2.4	CBNV không thuộc một trong các nhóm nêu trên nhưng có chuyên môn cao, nắm giữ các vị trí chủ chốt và cần được thu hút, giữ chân nhân sự.

3. Công thức tính số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng

Việc phân phối cổ phiếu cho CBNV được xác định trên cơ sở vai trò trách nhiệm và sự đóng góp của CBNV theo các nhóm đối tượng trên dựa theo các yếu tố: Vị trí, cấp bậc, chức danh công việc; Hiệu quả làm việc (HQCV); Thâm niên công tác; và Tham số đóng góp cá nhân.

3.1. Công thức tính số cổ phiếu cho từng đối tượng tham gia Chương trình ESOP:

$$ESOP_i = \frac{\text{Tổng số CP phát hành bán cho CBNV HOẶC thưởng cho CBNV theo Chương trình ESOP}}{\text{Tổng điểm cá nhân của tất cả CBNV được mua CP HOẶC được nhận CP thưởng}} \times P_i \times H_i \times K$$

Trong đó:

- ESOP_i** là Số cổ phiếu phân phối cho CBNV *i* (theo từng nội dung phát hành cổ phiếu bán cho CBNV hoặc thưởng cho CBNV theo Chương trình ESOP)
- P_i** là Điểm cá nhân của CBNV *i*, P_i được tính theo công thức xác định tại mục 3.2
- H_i** là Tham số mức đóng góp cá nhân và/hoặc triển vọng của CBNV đối với hiệu quả hoạt động của ABBank được xác định tại mục 3.3
- K** là Hệ số điều chỉnh đảm bảo tổng số cổ phiếu phân phối cho CBNV không vượt quá tổng số cổ phiếu được phát hành (theo từng nội dung phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP để bán cho CBNV hoặc để thưởng cho CBNV), được xác định tại mục 3.4.

3.2. Công xác định Điểm cá nhân (P_i) từng đối tượng

$$P_i = \text{Tham số vị trí} \times \text{Tham số HQCV 2025} \times \text{Tham số thâm niên}$$

- Tham số vị trí:** xác định theo nhóm vị trí công việc mà CBNV đang nắm giữ (trường hợp một CBNV thuộc nhiều Nhóm có Tham số vị trí khác nhau thì áp dụng theo Nhóm có Tham số vị trí cao nhất), cụ thể:

Nhóm	Tham số vị trí
a1) Đối với trường hợp phát hành cổ phiếu bán cho CBNV	
Nhóm 1.1	100
Nhóm 1.2	75
Nhóm 1.3	25
Nhóm 1.4	10
Nhóm 1.5	25
a2) Đối với trường hợp phát hành cổ phiếu thưởng cho CBNV	
Nhóm 2.1	100
Nhóm 2.2	75
Nhóm 2.3	25
Nhóm 2.4	25

- b) **Tham số HQCV 2025:** xác định theo Chức danh công việc đối với các Chức danh: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thành viên HĐQT; Trưởng BKS, Thành viên BKS; TGD, Thành viên các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT hoặc xác định theo Mức xếp loại HQCV năm 2025 theo Quy chế đánh giá hiệu quả công việc của ABBank đối với các Nhóm/Chức danh còn lại. Trường hợp một CBNV có thể xác định Tham số HQCV theo các cách khác nhau thì áp dụng theo cách có kết quả Tham số HQCV cao nhất. Cụ thể như sau:

<i>Phân loại HQCV 2025</i>	<i>Tham số HQCV 2025</i>
Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thành viên HĐQT; Trưởng BKS, Thành viên BKS; TGD; Chủ nhiệm, các Thành viên các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT	8,00
A1 (Xuất sắc)	8,00
A2 (Hoàn thành tốt)	4,00
A3 (Hoàn thành)/ B (Cần cố gắng)/C (Không hoàn thành)/ Không có xếp loại	2,00

- c) **Tham số thâm niên:** được xác định theo thời gian làm việc thực tế của CBNV tính đến thời điểm lập danh sách CBNV tham gia Chương trình ESOP, cụ thể như sau:

<i>Nhóm thâm niên</i>		<i>Tham số thâm niên</i>
c1) Đối với trường hợp phát hành cổ phiếu bán cho CBNV		
Từ 10 năm trở lên		4,00
Từ 5 năm đến dưới 10 năm		3,00
Từ 3 năm đến dưới 5 năm		2,00
Dưới 3 năm	Nhóm 1.3 và Nhóm 1.5	1,00
	Nhóm 1.4	0,00
c2) Đối với trường hợp phát hành cổ phiếu thưởng cho CBNV		
Từ 10 năm trở lên		4,00
Từ 5 năm đến dưới 10 năm		3,00
Từ 3 năm đến dưới 5 năm		2,00
Dưới 3 năm		1,00

- 3.3. **Tham số Hi:** là Tham số mức đóng góp cá nhân vào hoạt động của ABBank và/hoặc tiềm năng của người lao động khi đảm nhận các vị trí hoặc có mức độ tác động cao đến kết quả hoạt động của ABBank trong tương lai. Tham số Hi do HĐQT quyết định cụ thể phù hợp với khung quy định dưới đây:

Nhóm/ Cấp bậc công việc của CBNV	Mức độ đóng góp hiệu quả cá nhân				
	Thấp	Trung bình	Trung bình cao	Cao	Rất cao
Nhóm 1.1, 1.2 / Nhóm 2.1, 2.2	0	Từ >0 đến <25	Từ 25 đến < 30	Từ 30 đến < 35	Từ 35 đến <= 45
Giám đốc/Giám đốc cao cấp	0	Từ >0 đến < 20	Từ 20 đến < 25	Từ 25 đến < 30	Từ 30 đến <= 40
Chuyên gia cao cấp/ Chuyên gia/ Trưởng nhóm/ Trưởng nhóm cao cấp	0	Từ >0 đến < 15	Từ 15 đến < 20	Từ 20 đến < 25	Từ 25 đến <= 35
Chức danh còn lại	0	Từ >0 đến <10	Từ 10 đến < 15	Từ 15 đến < 20	Từ 20 đến <= 30

3.4. Hệ số K: Hệ số điều chỉnh toàn hệ thống bảo đảm tổng số cổ phiếu được phân phối cho CBNV tối đa bằng tổng số cổ phiếu được phát hành để bán cho CBNV hoặc để thưởng cho CBNV theo Chương trình ESOP, được tính theo công thức:

$$K = \frac{\text{Tổng số CP dự kiến phát hành bán cho CBNV HOẶC thưởng cho CBNV theo Chương trình ESOP}}{\text{Tổng số CP tính theo Pi và Hi của tất cả CBNV theo từng trường hợp phát hành bán cho CBNV HOẶC thưởng cho CBNV}}$$

3.5. Nguyên tắc làm tròn: Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng CBNV được làm tròn xuống đến hàng đơn vị (phần lẻ thập phân nếu có sẽ được hủy bỏ).





TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC NIÊM YẾT CỔ PHIẾU ABB TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Thông tin
Đại hội đồng cổ đông





Hà Nội, ngày 02 tháng 3 năm 2026

Số: 03 /TT-HĐQT.26

ABBank

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ĐÃ THÔNG QUA VĂN BẢN NÀY

GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS APPROVED THIS DOCUMENT

Vào ngày/ on the date: 28-04-2026

TỜ TRÌNH

V/v Niêm yết cổ phiếu ABB tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh

(Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua)

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Ngân hàng TMCP An Bình (ABBank) kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc niêm yết cổ phiếu ABB như sau:

1. Yêu cầu và sự cần thiết của việc niêm yết cổ phiếu

Cổ phiếu ABB của Ngân hàng TMCP An Bình đã được đăng ký lưu ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán (VSDC) và đăng lý giao dịch trên hệ thống UPCoM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) từ cuối năm 2020. Sau hơn bốn năm giao dịch, cổ phiếu ABB đã có mức thanh khoản ổn định, được thị trường nhận diện tốt hơn và từng bước thể hiện giá trị và tiềm năng phát triển của Ngân hàng. Trong bối cảnh thị trường tài chính trong nước ngày càng minh bạch và yêu cầu cao hơn về tiêu chuẩn quản trị, việc chuyển cổ phiếu ABB từ UPCoM sang niêm yết chính thức tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) là cần thiết và phù hợp với định hướng phát triển chiến lược của Ngân hàng.

Việc niêm yết cổ phiếu trên HOSE mang lại nhiều lợi ích quan trọng, bao gồm: (i) nâng cao uy tín, hình ảnh và vị thế của ABBank trên thị trường; (ii) cải thiện tính minh bạch, chuẩn mực quản trị theo yêu cầu cao hơn của thị trường niêm yết; (iii) tăng cường khả năng huy động vốn trung và dài hạn phục vụ phát triển; (iv) gia tăng sức hấp dẫn đối với nhà đầu tư trong và ngoài nước nhờ thanh khoản, chất lượng công bố thông tin và mức độ giám sát cao hơn; và (v) nâng cao giá trị cho cổ đông thông qua kỳ vọng cải thiện giá trị vốn hóa và khả năng tiếp cận dòng vốn đầu tư chất lượng.

Bên cạnh đó, việc niêm yết cổ phiếu ABB cũng là một trong các yêu cầu phù hợp với định hướng của Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo, trong đó nhấn mạnh yêu cầu tăng cường minh bạch, năng lực tài chính và quản trị rủi ro theo chuẩn mực quốc tế. Việc chuyển sàn niêm yết do đó không chỉ mang ý nghĩa chiến lược đối với ABBank mà còn thể hiện trách nhiệm tuân thủ định hướng quản lý Nhà nước, góp phần vào mục tiêu chung của hệ thống ngân hàng.

Năm 2025, ABBank đã đạt kết quả kinh doanh rất tích cực, hiệu quả hoạt động được cải thiện rõ rệt, chất lượng tài sản và các chỉ số an toàn hoạt động đều ở mức tốt. Đây là nền tảng quan trọng giúp Ngân hàng bước vào giai đoạn phát triển mới với vị thế vững vàng hơn, đủ điều kiện và tiềm lực để triển khai các hoạt động nhằm nâng cao giá trị doanh nghiệp, trong đó có việc niêm yết cổ phiếu trên HOSE. Việc niêm yết cổ phiếu ABB tại HOSE tạo điều kiện thuận lợi để gia tăng giá trị cho Ngân hàng và

cổ đông, tăng sức hấp dẫn của cổ phiếu ABB, đồng thời khẳng định cam kết của ABBank về minh bạch, hiệu quả và phát triển bền vững.

2. Cơ sở pháp lý và đánh giá sự đáp ứng các điều kiện niêm yết

Các quy định dưới đây về điều kiện niêm yết cổ phiếu là căn cứ pháp lý để đánh giá tính đáp ứng và là nền tảng để ABBank xây dựng kế hoạch triển khai niêm yết bảo đảm tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 109 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025;
- Căn cứ Khoản 1 Điều 4 Quy chế Niêm yết và Giao dịch chứng khoán niêm yết ban hành theo Quyết định số 22/QĐ-HĐTV ngày ngày 18/4/2025 của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Căn cứ các thông tin, tài liệu và tình hình thực tế của ABBank,

Việc đáp ứng các điều kiện niêm yết cổ phiếu ABB được thể hiện cụ thể:

<i>TT</i>	<i>Điều kiện niêm yết</i>	<i>Đánh giá đáp ứng</i>
1	Vốn điều lệ đã góp đồng thời giá trị vốn hóa đạt tối thiểu 30 tỷ đồng	Đáp ứng
2	Được Đại hội đồng cổ đông thông qua việc niêm yết	Bảo đảm thực hiện đầy đủ theo quy định
	Đã giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom tối thiểu 02 năm, trừ trường hợp tổ chức đăng ký niêm yết đã chào bán cổ phiếu ra công chúng	Đáp ứng
3	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm liền trước tối thiểu là 5%	Đáp ứng
	Hoạt động kinh doanh của 02 năm liền trước có lãi	Đáp ứng
	Không có lỗ lũy kế	Đáp ứng
4	Tối thiểu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 cổ đông không phải cổ đông lớn nắm giữ	Đáp ứng
5	Cổ đông là cá nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Trưởng BKS và thành viên BKS, TGD, Phó TGD, KTT, GD Tài chính và các chức danh quản lý tương đương do ĐHĐCĐ bầu hoặc HĐQT bổ nhiệm và cổ đông lớn là người có liên quan của các đối tượng trên phải cam kết tiếp tục nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu trên Sở	Bảo đảm thực hiện đầy đủ theo yêu cầu quy định.

	giao dịch chứng khoán và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo.	
6	NH, Người đại diện theo pháp luật của NH không bị xử lý vi phạm trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm đăng ký niêm yết do thực hiện hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán quy định tại Điều 12 Luật Chứng khoán	Đáp ứng
7	Có công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ đăng ký niêm yết.	Bảo đảm thực hiện đầy đủ theo yêu cầu quy định.

3. Kế hoạch dự kiến

3.1. Lộ trình dự kiến

- Đại hội đồng Cổ đông ABBank thông qua niêm yết cổ phiếu ABB tại cuộc họp thường niên năm 2026: Dự kiến vào ngày 28/4/2026.
- Ký Hợp đồng với Tổ chức tư vấn; tiến hành thu thập thông tin, tài liệu, xây dựng bộ hồ sơ đăng ký niêm yết: Từ tháng 5 đến tháng 8 năm 2026.
- Nộp hồ sơ đăng ký niêm yết, bảo vệ hồ sơ, giải trình/hoàn thiện theo yêu cầu của HOSE: Tháng 9/2026.
- Dự kiến Cổ phiếu được chấp thuận niêm yết và thực hiện phiên giao dịch đầu tiên trên sàn niêm yết HOSE: Từ Quý IV/2026.

3.2. Thực hiện:

- Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thực hiện, lựa chọn tổ chức tư vấn hồ sơ niêm yết, điều phối, huy động nguồn lực để bảo đảm mục tiêu và lộ trình kế hoạch.
- Đơn vị đầu mối: Văn phòng HĐQT chịu trách nhiệm phối hợp với Khối Tài chính Kế toán, Khối Văn phòng và Tổ chức tư vấn trong triển khai thực hiện.

4. Đề xuất

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông:

- 4.1. Thông qua việc niêm yết cổ phiếu ABB tại HOSE để triển khai thực hiện trong 2026 theo nội dung trình bày trên đây.
- 4.2. Giao HĐQT tổ chức thực hiện việc niêm yết cổ phiếu. HĐQT có thể giao/ủy quyền Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật phù hợp với chức năng và nhiệm vụ thực hiện:
 - a) Chỉ đạo xây dựng lộ trình kế hoạch cụ thể, chuẩn bị hồ sơ đăng ký niêm yết.
 - b) Phê duyệt, ký văn bản, tờ trình, báo cáo, hồ sơ đăng ký niêm yết, các tài liệu liên quan nhằm triển khai niêm yết cổ phiếu ABB tại HOSE.
 - c) Quyết định thời điểm nộp hồ sơ niêm yết, thời điểm bắt đầu giao dịch cổ phiếu trên thị trường niêm yết.

- d) Quyết định, thực hiện mọi thủ tục, công việc cần thiết và xử lý các vấn đề phát sinh (nếu có) liên quan để triển khai và hoàn thành việc niêm yết cổ phiếu ABB.
- e) Thực hiện công bố thông tin, báo cáo theo quy định.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Văn Tiền

TỜ TRÌNH

LỰA CHỌN TỔ CHỨC KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2026

Số.: 04 /TT-HĐQT.26



TỜ TRÌNH

Về lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập

(Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 thông qua)

- Căn cứ Điều 59.1, Điều 67.3(t), Điều 70(2) Luật Các Tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều 38.19, Điều 39.2(f), Điều 52.1 Điều lệ ABBank;
- Căn cứ đề xuất của Ban Kiểm soát tại Báo cáo về thẩm định tài chính, kết quả hoạt động năm 2025 và Kế hoạch 2026 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông;
- Căn cứ nhu cầu của Ngân hàng và năng lực của các tổ chức cung cấp dịch vụ,

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Ngân hàng TMCP An Bình (ABBank) kính trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập là đơn vị có uy tín trên thị trường, có đội ngũ giàu kinh nghiệm chuyên môn, hiểu biết về Ngân hàng và có khả năng đáp ứng yêu cầu tiến độ công việc, cụ thể:

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y) để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của ABBank cho năm tài chính 2027.

Trường hợp vì bất kỳ lý do gì E&Y không thể thực hiện được việc kiểm toán thì tổ chức kiểm toán độc lập được lựa chọn là một trong các công ty kiểm toán sau đây xếp theo thứ tự ưu tiên: (1) Công ty TNHH KPMG; (2) Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam; (3) Công ty TNHH PWC (Việt Nam).

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Văn Tiền



SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ ABBANK

Thông tin
Đại hội đồng cổ đông





Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2026

Số: 05/TT-HĐQT.26



TỜ TRÌNH

Về sửa đổi, bổ sung Điều lệ ABBank

(Trình bày tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026)

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Ngân hàng TMCP An Bình (ABBank) kính trình Đại hội đồng Cổ đông việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ ABBank, cụ thể như sau:

I. Lý do sửa đổi, bổ sung

- Ngày 31/12/2025 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư số 83/2025/TT-NHNN về Hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, có hiệu lực thi hành từ 01/7/2026 thay thế cho các quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018, Thông tư 40/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 và Điều 3 Thông tư số 09/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024. Thông tư 83/2025/TT-NHNN là cơ sở pháp lý quan trọng trong công tác kiểm soát và quản lý rủi ro của Ngân hàng. Thông tư 83/2025/TT-NHNN cũng xác định rõ hơn và có sự điều chỉnh về quyền hạn, trách nhiệm của HĐQT, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc mà theo đó Điều lệ ABBank cần được rà soát để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp;
- Ngày 03/3/2026 ABBank đã hoàn thành đợt chào bán thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu và đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động, báo cáo kết quả chào bán, phát hành cổ phiếu đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước xác nhận. Do vậy, việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ lần này sẽ kết hợp cập nhật thông tin vốn điều lệ và số lượng cổ phần của ABBank.

II. Nội dung sửa đổi, bổ sung

1. Cập nhật tại Khoản 1 Điều 10 và Khoản 1 Điều 12 về Vốn điều lệ và Cổ phần theo vốn điều lệ mới của ABBank là: 13.972.086.850.000 đồng ứng với 1.397.208.685 cổ phần sau đợt chào bán, phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ kết thúc ngày 03/3/2026.
2. Sửa đổi, bổ sung quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc theo Thông tư 83/2025/TT-NHNN tại một số điều khoản sau:
 - a) Bổ sung Khoản 3 Điều 24 quy định Thành viên Hội đồng Quản trị không được đồng thời đảm nhiệm các chức danh, chức vụ khác tại ABBank (trừ trường hợp đảm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc, các chức danh, chức vụ tại Hội đồng Xử lý rủi ro, các Ủy ban do Hội đồng Quản trị thành lập);
 - b) Sửa đổi, bổ sung các Khoản 2, 7, 11, 12, 23 và 24 Điều 52 về Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Quản trị;
 - c) Sửa đổi Khoản 3 và Khoản 17 Điều 60 về Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát;

- d) Sửa đổi điểm c Khoản 2 Điều 66 về Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Giám đốc.
3. Chính sửa lại kết cấu và nội dung Điều 30 về Nghĩa vụ tuân thủ, trung thực, cẩn trọng, tránh xung đột lợi ích của người quản lý, kiểm soát và điều hành ABBank theo đúng Điều 48 Luật Các tổ chức tín dụng đồng thời bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật khác có liên quan (pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về chứng khoán).
4. Ngoài các nội dung trên, Điều lệ được rà soát, chỉnh lý kỹ thuật bao gồm:
- a) Cập nhật thông tin các lần sửa đổi Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Doanh nghiệp; Luật Chứng khoán trong năm 2025 tại các khái niệm được định nghĩa tại Khoản 1 Điều 1;
 - b) Chính sửa thứ tự các điều khoản tại Điều 24, Điều 30 và Điều 52 đồng bộ với các nội dung sửa đổi, bổ sung;
 - c) Cập nhật thông tin viện dẫn điều khoản cho phù hợp với thứ tự các điều khoản đã được điều chỉnh;
 - d) Sửa đổi, bổ sung tên viết tắt của Ngân hàng TMCP An Bình thành "ABBank" tại Điều lệ và Giấy phép thành lập và hoạt động để phù hợp với nhận diện thương hiệu mới.

(Nội dung cụ thể theo Danh mục sửa đổi, bổ sung Điều lệ kèm theo).

Toàn văn Điều lệ sau khi được sửa đổi, bổ sung có thể truy cập theo đường link tại mã QR bên cạnh



III. Đề xuất

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông:

1. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ như trên.
2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Hoạt động của Ban Kiểm soát với các nội dung tương ứng và đồng bộ với nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ được Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Giao/ủy quyền Ban Kiểm soát ban hành Quy chế Hoạt động của Ban Kiểm soát để cập nhật các nội dung sửa đổi, bổ sung đó.
3. Giao/ủy quyền Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, phù hợp với chức năng của mình, chỉ đạo, tổ chức rà soát để cập nhật và ban hành văn bản chỉnh sửa (nếu cần) Quy chế nội bộ về Quản trị, Quy chế Hoạt động của Hội đồng Quản trị và các quy định nội bộ khác của Ngân hàng cho phù hợp, đồng bộ với nội dung sửa đổi Điều lệ được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Văn Tiền

DANH MỤC CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ ABBANK 2026

Chú thích đánh dấu nội dung: Nội dung được bỏ (các chữ bị gạch bỏ) Nội dung sửa đổi bổ sung (chữ in đậm nghiêng)

Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý/lý do
CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG		
<p>Điều 1. Giải thích từ ngữ</p> <p>1. Trong Điều lệ này, trừ trường hợp ngữ cảnh cụ thể có quy định khác, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>b) <i>Luật Các tổ chức tín dụng</i>: là Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 18/01/20124 và có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2024.</p> <p>c) <i>Luật Doanh nghiệp</i>: là Luật Doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021; đã được sửa đổi bổ sung ngày 11/01/2022, nội dung sửa đổi, bổ sung có hiệu lực kể từ ngày 01/3/2022.</p> <p>d) <i>Luật Chứng khoán</i>: là Luật Chứng khoán được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực từ 01/01/2021; đã được sửa đổi, bổ sung ngày 29/11/2024, các nội dung sửa đổi, bổ sung có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025.</p>	<p>Điều 1. Giải thích từ ngữ</p> <p>2. Trong Điều lệ này, trừ trường hợp ngữ cảnh cụ thể có quy định khác, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>b) <i>Luật Các tổ chức tín dụng</i>: là Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/20124 (hiệu lực từ ngày 01/7/2024); <i>đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 (hiệu lực từ ngày 01/8/2024) và Luật số 96/2025/QH15 ngày 27/6/2025 (hiệu lực từ ngày 15/10/2025).</i></p> <p>c) <i>Luật Doanh nghiệp</i>: là Luật Doanh nghiệp <i>số 59/2020/QH14</i> ngày 17/6/2020 (hiệu lực từ ngày 01/01/2021); đã được sửa đổi bổ sung <i>theo Luật số 03/2022/QH15</i> ngày 11/01/2022 (hiệu lực từ ngày 01/3/2022) <i>và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 (hiệu lực từ ngày 01/7/2025).</i></p> <p>d) <i>Luật Chứng khoán</i>: là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (hiệu lực từ 01/01/2021); đã được sửa đổi, bổ sung <i>theo Luật số 56/2024/QH15</i> ngày 29/11/2024, (hiệu lực từ ngày 01/01/2025).</p>	Cập nhật thông tin các lần sửa đổi Luật các TCTD, Luật Doanh nghiệp; Luật Chứng khoán trong năm 2025.
CHƯƠNG II VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN VÀ CỔ PHIẾU		
Mục 1: VỐN ĐIỀU LỆ		
<p>Điều 10. Vốn điều lệ</p> <p>1. Vốn điều lệ của ABBANK là: 10.350.367.620.000 đồng (mười nghìn ba trăm năm mươi tỷ, ba trăm sáu mươi bảy triệu, sáu trăm hai mươi nghìn đồng).</p>	<p>Điều 10. Vốn điều lệ</p> <p>1. Vốn điều lệ của ABBank là: <i>13.972.086.850.000 đồng (mười ba nghìn chín trăm bảy mươi hai tỷ, không trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng).</i></p>	Cập nhật theo kết quả đợt chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP cùng kết thúc vào ngày 03/3/2026

Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý/lý do
Mục 2: CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU		
Điều 12. Cổ phần 1. Vốn điều lệ của ABBANK được chia thành 1.035.036.762 (một tỷ không trăm ba mươi lăm triệu, không trăm ba mươi sáu nghìn, bảy trăm sáu mươi hai) cổ phần. Mỗi cổ phần ABBANK có mệnh giá là 10.000 (mười nghìn) đồng.	Điều 12. Cổ phần 1. Vốn điều lệ của ABBank được chia thành 1.397.208.685 (một tỷ ba trăm chín mươi bảy triệu, hai trăm lẻ tám nghìn, sáu trăm tám mươi lăm) cổ phần . Mỗi cổ phần ABBank có mệnh giá là 10.000 (mười nghìn) đồng.	Cập nhật theo kết quả đợt chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP cùng kết thúc vào ngày 03/3/2026
CHƯƠNG III TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA ABBANK		
Mục 1: CÁC QUY ĐỊNH CHUNG		
Điều 24. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ [Chưa quy định]	Điều 24. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ 3. Thành viên Hội đồng Quản trị của ABBank không được đồng thời đảm nhiệm các chức danh, chức vụ khác tại ABBank trừ trường hợp đảm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng, các chức danh, chức vụ tại Hội đồng Xử lý rủi ro, các Ủy ban do Hội đồng Quản trị thành lập. [Đồng thời thay đổi số thứ tự khoản 3, 4, 5 cũ thành 4, 5, 6 mới]	Điều 5.1(c.ii) Thông tư 83/2025/TT-NHNN
Điều 30. Nghĩa vụ tuân thủ, trung thực, cẩn trọng, tránh xung đột lợi ích của người quản lý, kiểm soát và điều hành ABBank Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc ABBANK có nghĩa vụ: 1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ này, các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng Cổ đông. 2. Chịu trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng của ABBANK theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng. 3. Thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của ABBANK, cổ đông ABBANK.	Điều 30. Nghĩa vụ tuân thủ, trung thực, cẩn trọng, tránh xung đột lợi ích của người quản lý, kiểm soát và điều hành ABBank 1. Người quản lý, Người điều hành ABBank có nghĩa vụ: a) Tuân thủ pháp luật, Điều lệ này, các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng Cổ đông. b) Thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của ABBank, cổ đông ABBank. c) Trung thành với lợi ích của ABBank; chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của ABBank. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của ABBank hoặc lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của ABBank để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức,	Kết cấu lại thành 2 Khoản với nội dung Khoản 1 từ các nội dung hiện hành và áp dụng cho Người quản lý, Người điều hành theo đúng Điều 48 Luật các TCTD đồng thời bổ sung Khoản 2 mới để bao quát các

Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý/lý do
<p>4. Trung thành với lợi ích của ABBANK; chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của ABBANK. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của ABBANK hoặc lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của ABBANK để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác làm tổn hại tới lợi ích của ABBANK, Cổ đông ABBANK.</p> <p>5. Bảo đảm việc lưu trữ hồ sơ của ABBANK để cung cấp được các số liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành, kiểm soát mọi hoạt động của ABBANK, hoạt động thanh tra, giám sát, kiểm tra của Ngân hàng Nhà nước.</p> <p>6. Am hiểu về các loại rủi ro trong hoạt động của ABBANK.</p> <p>7. Người quản lý, người điều hành ABBANK có nghĩa vụ thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho ABBANK về quyền lợi của mình tại tổ chức khác, giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột với lợi ích của ABBANK theo quy định tại Khoản 6 Điều 29 Điều lệ này.</p> <p>8. Không được tạo điều kiện để bản thân hoặc Người có liên quan của mình vay vốn, sử dụng các dịch vụ ngân hàng của ABBANK với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của ABBANK.</p> <p>9. Không được tăng thù lao, lương, hoặc yêu cầu trả thưởng cho người quản lý, người điều hành khi ABBANK bị lỗ.</p> <p>10. Trong phạm vi quyền, nghĩa vụ được giao, có trách nhiệm thực hiện yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của Ngân hàng Nhà nước. Thực hiện khuyến nghị, cảnh báo rủi ro và an toàn hoạt động, cảnh báo nguy cơ dẫn đến vi phạm pháp luật về tiền tệ và ngân hàng; kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra.</p> <p>11. Thực hiện các nghĩa vụ, yêu cầu khác có liên quan theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật.</p>	<p>cá nhân khác làm tổn hại tới lợi ích của ABBank, Cổ đông ABBank.</p> <p><i>d)</i> Chịu trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng của ABBank theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.</p> <p><i>e)</i> Bảo đảm việc lưu trữ hồ sơ của ABBank để cung cấp được các số liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành, kiểm soát mọi hoạt động của ABBank, hoạt động thanh tra, giám sát, kiểm tra của Ngân hàng Nhà nước.</p> <p><i>f)</i> Am hiểu về các loại rủi ro trong hoạt động của ABBank.</p> <p><i>g)</i> Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho ABBank về quyền lợi của mình tại tổ chức khác, giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột với lợi ích của ABBank theo quy định tại Khoản 6 Điều 29 Điều lệ này.</p> <p><i>h)</i> Không được tạo điều kiện để bản thân hoặc Người có liên quan của mình vay vốn, sử dụng các dịch vụ ngân hàng của ABBank với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của ABBank.</p> <p><i>i)</i> Không được tăng thù lao, lương, hoặc yêu cầu trả thưởng cho người quản lý, người điều hành khi ABBank bị lỗ.</p> <p><i>j)</i> Trong phạm vi quyền, nghĩa vụ được giao, có trách nhiệm thực hiện yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của Ngân hàng Nhà nước. Thực hiện khuyến nghị, cảnh báo rủi ro và an toàn hoạt động, cảnh báo nguy cơ dẫn đến vi phạm pháp luật về tiền tệ và ngân hàng; kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát, Người quản lý, Người điều hành ABBank thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ, yêu cầu về tuân thủ, trung thực, cẩn trọng, công khai, tránh xung đột lợi ích theo quy định khác có liên quan của pháp luật và Điều lệ này.</p>	<p>trường hợp khác tuân thủ quy định pháp luật có liên quan (nếu có)</p>

Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý/lý do
Mục 3: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
<p>Điều 52. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Quản trị</p> <p>Hội đồng Quản trị có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:</p> <p>2. Quyết định cơ cấu tổ chức của ABBANK, việc thành lập, đóng cửa, chấm dứt hoạt động, thay đổi nội dung hoạt động của chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của ABBANK.</p> <p>7. Thông qua việc cấp tín dụng đối với đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 135 Luật Các tổ chức tín dụng phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 135 Luật Các tổ chức tín dụng và quy định có liên quan của Thống đốc ngân hàng Nhà nước; Quyết định khoản cấp tín dụng theo quy định tại khoản 7 Điều 136 của Luật Các tổ chức tín dụng, trừ hợp đồng, giao dịch khác thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông; Quy định việc phân cấp, phân quyền phê duyệt tín dụng của các cấp phê duyệt tại ABBANK trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng Cổ đông hoặc phải do Hội đồng Quản trị quyết định theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p>11. Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị ABBank, Quy chế Hoạt động của Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua ; Ban hành quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động của ABBank phù hợp với quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và quy định khác của pháp luật có liên quan, trừ những nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông.</p> <p>12. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của ABBank.</p> <p>13. Phê duyệt báo cáo thường niên của ABBank.</p>	<p>Điều 52. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Quản trị</p> <p>Hội đồng Quản trị có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:</p> <p>2. Quyết định cơ cấu tổ chức tại Hội sở, chi nhánh, đơn vị phụ thuộc khác của ABBank, việc thành lập, đóng cửa, chấm dứt hoạt động, thay đổi nội dung hoạt động của chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của ABBank.</p> <p>7. Thông qua việc cấp tín dụng đối với đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 135 Luật Các tổ chức tín dụng phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 135 Luật Các tổ chức tín dụng và quy định có liên quan của Thống đốc ngân hàng Nhà nước; Quyết định khoản cấp tín dụng theo quy định tại khoản 7 Điều 136 của Luật Các tổ chức tín dụng theo đề xuất của Tổng Giám đốc, trừ hợp đồng, giao dịch khác thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>11. Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị ABBank, Quy chế Hoạt động của Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua; Ban hành quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động của ABBank, Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp phù hợp với quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và quy định khác của pháp luật có liên quan, trừ những nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông, Ban Kiểm soát.</p> <p>12. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của ABBank; thực hiện giám sát của quản lý cấp cao đối với Tổng Giám đốc trong hoạt động kiểm soát và hoạt động quản lý rủi ro theo quy định của pháp luật.</p> <p>13. Phê duyệt báo cáo thường niên của ABBank, báo cáo hằng năm về kết quả tự kiểm tra, đánh giá hoạt động kiểm soát.</p> <p>23. Phê duyệt chủ trương cung cấp sản phẩm mới, hoạt động trong thị trường mới trên cơ sở đề xuất của Tổng giám đốc.</p>	<p>Điều 5.1(ciii, đ); Điều 6.4(e); Điều 9.2(a); Điều 9.4(a); Điều 12.2; Điều 14.2; Điều 19.1 và Điều 25.2 Thông tư 83/2025/TT-NHNN</p>

Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý/lý do
23. Nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	<p>24. <i>Phê duyệt kế hoạch vốn của ABBank theo đề nghị của Tổng Giám đốc.</i></p> <p>25. Nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	
Mục 4: BAN KIỂM SOÁT		
<p>Điều 60. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát</p> <p>3. Tổ chức thực hiện kiểm toán nội bộ; được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản trị, điều hành ABBANK; có quyền sử dụng các nguồn lực của ABBANK để thực hiện nhiệm vụ được giao; được thuê chuyên gia, tư vấn độc lập và tổ chức bên ngoài quyền để thực hiện nhiệm vụ nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.</p> <p>16. Phê duyệt chính sách kiểm toán nội bộ; phê duyệt và điều chỉnh kế hoạch kiểm toán nội bộ.</p>	<p>Điều 60. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát</p> <p>3. Tổ chức thực hiện kiểm toán nội bộ; được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản trị, điều hành ABBank; có quyền sử dụng các nguồn lực của ABBank để thực hiện nhiệm vụ được giao; được thuê chuyên gia, tư vấn độc lập và tổ chức bên ngoài quyền để thực hiện nhiệm vụ nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát; <i>phê duyệt báo cáo hằng năm, báo cáo đột xuất về kiểm toán nội bộ; thực hiện giám sát của quản lý cấp cao đối với Kiểm toán nội bộ trong việc thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ, trách nhiệm của Kiểm toán nội bộ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước; giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban Kiểm soát, Kiểm toán viên nội bộ; giám sát, đánh giá bộ phận Kiểm toán nội bộ, Trưởng Kiểm toán nội bộ trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Ban Kiểm soát được thuê tổ chức bên ngoài có chuyên môn đánh giá chất lượng hoạt động của bộ phận kiểm toán nội bộ.</i></p> <p>16. Phê duyệt chính sách kiểm toán nội bộ; phê duyệt và điều chỉnh kế hoạch kiểm toán nội bộ <i>hàng năm theo đề nghị của Trưởng Kiểm toán nội bộ sau khi tham khảo ý kiến của Hội đồng Quản trị.</i></p>	<p>Điều 9.2(b); Điều 9.4(b); Điều 12.2(b); Điều 69.2 và Điều 72.1(a) Thông tư 83/2025/TT-NHNN</p>

Nội dung hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý/lý do
Mục 5: TỔNG GIÁM ĐỐC		
Điều 66. Quyền, nghĩa vụ của Tổng Giám đốc 1. Tổng Giám đốc có các quyền, nghĩa vụ sau đây: c) Thiết lập, duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động có hiệu quả;	Điều 66. Quyền, nghĩa vụ của Tổng Giám đốc 2. Tổng Giám đốc có các quyền, nghĩa vụ sau đây: c) Thiết lập, duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động có hiệu quả; <i>phê duyệt kế hoạch cung cấp sản phẩm mới, hoạt động trong thị trường mới; quyết định quy chế làm việc của Hội đồng rủi ro, Hội đồng Quản lý Tài sản/Nợ phải trả (Hội đồng ALCO), Hội đồng Quản lý vốn và các Hội đồng khác thuộc thẩm quyền Tổng Giám đốc (nếu cần thiết); quyết định chức năng nhiệm vụ bộ phận tuân thủ, bộ phận quản lý rủi ro; quyết định quy chế làm việc của Hội đồng phê duyệt cấp tín dụng; Phê duyệt Báo cáo hàng năm về quản lý rủi ro, Báo cáo hàng năm về đánh giá nội bộ về mức đủ vốn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước; thực hiện giám sát của quản lý cấp cao đối với cá nhân, bộ phận trong việc thực hiện hoạt động kiểm soát và quản lý rủi ro; ban hành hạn mức rủi ro; đề xuất, trình Hội đồng Quản trị phê duyệt chủ trương cung cấp sản phẩm mới, hoạt động trong thị trường mới và kế hoạch vốn của ABBank; có trách nhiệm tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát theo thẩm quyền, vận hành và duy trì hệ thống thông tin quản lý đảm bảo đáp ứng các yêu cầu quy định, duy trì văn hóa kiểm soát và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, xử lý vi phạm quy định nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, chuyển cơ quan có thẩm quyền để xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách quản lý rủi ro, tổ chức thực hiện đánh giá nội bộ về mức đủ vốn.</i>	Điều 6.4; Điều 9.2(b&c); Điều 12.2(c), Điều 14.2,3&4; Điều 20.1; Điều 21.1(bi); Điều 25.2,3,4,5&6; Điều 61.2 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
Ngoài các nội dung trên, dự thảo Điều lệ (sửa đổi) được rà soát, chỉnh lý kỹ thuật liên quan đến thứ tự và viện dẫn tại một số điều khoản cho phù hợp với thứ tự điều khoản đã có điều chỉnh; tên viết tắt cho phù hợp với nhận diện thương hiệu mới của ABBank.		